

ĐỜI



ĐANG SAU MẮT TRẦN

ĐỜI

SỐ 134 — NĂM THỨ BA — GIÁ 70đ
TUẦN LỄ TỪ 1-6-72 ĐẾN 8-6-72

ĐẶC BIỆT : ĐĂNG SAU MẶT TRẬN

● XA... ĐĂNG SAU MẶT TRẬN:
phóng viên đời ● ĐĂNG SAU
CHIẾN TUYẾN: nguyên quý—
quân anh.

CHÁNH TRỊ :

● NIXON ĐI NGÀ VÀ VẤN ĐỀ
VIỆT NAM : lý đại nguyên ●
NGÀY CHIẾN TRANH VIỆT
PHÁP BÙNG NỔ : HỒ CHÍ MINH
VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

VĂN NGHỆ:

● CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN:
lưu diêu ● PHÁ TÙ VƯỢT
NGỤC : cacsĩ ● PHIÊU : tề đề ●
NỖI LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG
ĐÔNG : cung lịch biên ● NGƯỜI
NGHỆ SĨ NHỊN ĐÔI : nguyên
kim phượng ● GIỮA NHỮNG
NGƯỜI ĐÃ CHẾT : hoang hải
thủy.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN :

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● SINH
TỬ PHÙ ● TRANG THƠ ●
ĐÔI MUÔN MẶT ● THỜI SỰ
THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG
NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NHIẾP
ẢNH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm :

BÀ TRẦN THỊ ANH MINH

Chủ trương biên tập

CHU TỬ

Tòa soạn 143—145 Cống Quỳnh S.G.
Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ năm)

Mặt Trận và Đăng Sau Mặt trận

Một người chạy loạn, từ Kontum chạy về Pleiku, rồi từ Pleiku đi tản về Sài Gòn. Khi về tới Sài Gòn, người chạy loạn bùi ngùi phát b.êu cảm tưởng : « Tôi không thể tưởng tượng nổi ! Sống ở Sài Gòn sung sướng quá. Ở trên Pleiku tôi thấy mình đã sung sướng lắm rồi, nếu so sánh đời sống của mình với đời sống của các chiến sĩ trên những tiền đồn Ben Het, Lê Khánh, Dakto... So với Ben Het, thì Pleiku là thiên đường. Nhưng so với Sài Gòn thì Pleiku bây giờ hình như là một thế giới khác.

Đó cũng là cảm tưởng của một sĩ quan ở hậu cứ Lai Khê trở về Sài Gòn. Buổi chiều thứ bảy, đi qua Câu Lạc Bộ Thề Thào ở bên vườn Tao Đàn, (thường được gọi là Cercle Sportif theo đúng giọng Tây Đầm), anh sĩ quan ngạc nhiên : « Sao nhiều xe hơi thế ? Kiểm chỗ đậu xe hơi ở đây còn khó khăn hơn là tìm bãi đáp cho trực thăng tản thương ở An Lộc ! »

Đó là cảm tưởng của những người ở sát bên mặt trận khi trở về Sài Gòn, xa, đăng sau mặt trận.

Khi lên Tivi hiệu triệu đồng bào lần sau cùng, Tổng thống Nguyễn văn Thiệu nói rằng «Tiền Tuyến và Hậu Phương phải là một».

Nhưng cho tới hôm nay, ngày thứ 60 của trận chiến khốc liệt mới, không phải hậu phương Sài Gòn và tiền tuyến An Lộc, Kontum, Mỹ Chánh vẫn cách biệt nhau một trời một vực ; mà ngay cả hai thứ hậu phương, ở sát đăng sau phòng tuyến và xa xa phía sau phòng tuyến, đã tách biệt như 2 thế giới.

Ở các đô thị bình yên, người ta vẫn tiếp tục đời sống cũ : các rạp chớp bóng, các cao lâu tửu quán vẫn mở cửa, những người có tiền vẫn mua sắm, may mặc, và nhiều công chức quân nhân vẫn vui vẻ bên bàn mà chưa hay gì về chiến sự.

Không cần phải đưa một chiến sĩ ở Hải Lăng, Quảng Lợi, Căn cứ 41 về đây mới khiến họ kinh ngạc. Một người dân thường ở Pleiku, ở Huế về đây đã lấy làm kinh ngạc rồi.

Ở Hậu phương, người ta có tổ chức các công cuộc yểm trợ tiền tuyến. Nhưng yểm trợ cách nào ? Bằng cách qu.ên tặng tiền bạc, như các người đạo phở ở Lê Lợi, Tự Do nhét tờ giấy bạc vào thùng lạc quyen của học sinh ? Bằng cách quảng cáo hạ giá Mì gói của các chú Ba Tàu mong bán tổng bán tháo cho những người yểm trợ tiền tuyến ? Hay là các vị chủ nhân viện bào chế có dịp mang thuốc tồn kho cũ gởi ra tiền đồn ?

Nhưng cử chỉ, hành động trên chưa biểu lộ được tinh thần « ứng chiến » của Hậu Phương đề yểm trợ tiền tuyến.

Đã đến lúc phải chấm dứt sự cách biệt đó, đúng như lời Tổng thống Thiệu nói. Ông Tổng Thống nói, nhưng bộ máy chính quyền bên dưới có làm được không ? Họ làm được gì hay là chỉ làm được một việc treo biểu ngữ chép lại lời Tổng Thống ?



KHA TRẦN ÁC

Chu di tam tộc

Báo Chính Luận đăng tải 1 thông cáo của tòa Đô chính nguyên văn như sau :

«Kể từ ngày ra thông cáo này các nhà in phạm qui chế báo chí hoặc lãnh in báo đăng bài có luận điệu chống chánh phủ, hay có tính cách phá rối trật tự an ninh quốc gia sẽ bị tước giấy phép tức khắc mà không cần cảnh cáo trước. Ngoài biện pháp hành chánh này các nhà in liên hệ sẽ bị lập biên bản và truy tố trước tòa án mật trận theo tình trạng thiết quân luật. Tòa Đô Chánh cần nhắc nhở qui vị chủ nhơn các nhà in hãy thận trọng và kỹ lưỡng trong việc hành nghề để bảo toàn quyền lợi của mình và tránh sự can thiệp phiên phúc của cơ quan có thẩm quyền».

Cái tác phẩm của tòa Đô Chánh quả là kinh khủng, vì không những nó vi hiến, nó còn rùng rợn hơn cả luật chu di tam tộc của thời phong kiến. Thông cáo này sẽ biến các ông chủ nhà in thành những ông kiểm duyệt bất đắc dĩ. Và khi ông chủ nhà in biến thành ông kiểm duyệt thì sẽ có nhiều chuyện lạ cười ra nước mắt lắm. Dưới mắt ông chủ nhà in cần bảo toàn quyền lợi của mình, bất cứ bài báo nào, giòng chữ nào đều có thể có luận điệu chống chánh phủ; có tính cách phá rối trật tự an ninh quốc gia, và ông chủ nhà in sẽ kiểm duyệt lung tung beng.

Kể ra tòa Đô chánh cũng đã chu

đáo nhưng chưa thật chu đáo. Đảng nhơn ra tòa Đô chánh không những bắt chủ nhà in phải chịu trách nhiệm về đường lối, lập trường của tờ báo, tòa Đô chánh nên bắt tội cả những người có liên hệ xa gần với tờ báo, chẳng hạn bắt tội cả những anh em ấn công đã xếp chữ những bài báo chống CP, bắt tội cả những nhà phát hành đã phát hành tờ báo, bắt tội cả những xạp báo, đại lý, những em bán báo đã bán tờ báo. Và để tiện việc bắt tội cả những độc giả đã đọc tờ báo.

Chuyện lạ

Chuyện lạ tuần này là chuyện lạ sau khi đức Tổng giám mục Nguyễn văn Bình tới thăm đại tướng Dương văn Minh, thảo luận về thời cuộc, tướng Dương văn Minh đột nhiên thay đổi lập trường lên tiếng chống liên hiệp, chống cắt đất v.v... và ủng hộ triệt để TT Thiệu. Tướng chỉ có ông Thiệu là chủ trương «bốn không»; đề đầu tướng Minh cũng theo chủ nghĩa «bốn không» thì hòa bình đến đấy rồi còn gì nữa. Không sợ mình bôi nhâm, Đầu Gối có thể quả quyết từ nay cho tới hết tháng 6 sẽ có những biến chuyển quyết liệt làm thay đổi bộ mặt đất nước này. Nhiều bạn đọc viết thư hỏi Đầu Gối :

«Liệu phen này có phải di cư một lần nữa không? Có phải đi dân công không?»

Đầu Gối trả lời : «Chắc chắn là không phải di cư, mà cũng không đi dân công. Nhưng dĩ nhiên chúng

ta cũng chẳng sung sướng gì hơn lúc này. chúng ta còn phải đi đường cực khổ hơn lúc này là đường khác».

Đầu Gối chỉ cần báo 1 tin mừng cho bạn đọc là Mặt trận nhân dân chống cộng sản xâm lăng đã thành lập và cái Mặt trận mệnh danh là nhân dân này đã vô Hội Đồng Cứu Quốc suy tôn TT Thiệu làm chủ tịch, Thủ Tướng Khiêm làm tổng thư ký. Công việc đầu tiên của cái Mặt trận nhân dân này là gửi thư cho Tổng Thống Nixon ủng hộ quyết định thả thủy lôi phong tỏa Hải phòng của ông Nixon. Nghĩa là Tổng thống Thiệu đã lo cho nhân dân từ ly từng tỷ một, nhân dân phải lo chống cộng, và mọi việc đã có Tổng thống và thủ tướng, thay mặt nhân dân, chống cộng gùm.

Đôn quân

Đi đầu Đầu Gối cũng thấy than thở về vụ đôn quân. Các bạn đừng than thở làm gì. Số phận đông bào miền Bắc còn đau khổ gấp ngàn lần đồng bào miền Nam, một kỷ giã ngoại quốc viết trên tờ báo Le Monde rằng có những quận ngoại Bắc không có 1 người dân ông nào từ 14 tuổi đến 45 tuổi. Linh của ta dù sao cũng đã 17 tuổi. Linh của miền Bắc là lính nhì đồng; mặc quần thủng đít. Chiến trường VN là nơi các cường quốc thi đua thử những khí giới tối tân của mình, mà chúng ta vẫn còn sống thì đã là hạnh phúc tuyệt vời. Nghe

Mỹ đã sử dụng thử bom B VN tại hai đường khí trong một vùng hàng mấy cây số vuông, khiến bất cứ ai dù nằm dưới hầm và không bị trúng bom, cũng chết vì ngạt. Đầu Gối đề nghị nếu quả có thử bom đó thì nên tặng cho Saigon vài quả cho vui về cửa nhà, và nhất là để cho những kẻ giàu sang quen hưởng thụ được nếm một chiến tranh. Người dân SG là người dân sướng nhất thế giới vì trong khi chiến tranh đã bước sang giai đoạn khốc liệt nhất thì người dân SG vẫn đua nhau phê bình hưởng thụ, thì họ có chết cũng là hợp lẽ công bằng của trời đất.

Nhe răng

Nixon vốn là tay chống cộng quyết liệt nhất, ông đã từng viết : «Nếu Cộng Sản nhe 1 cái răng chúng ta phải nhe 10 cái răng, thì Cộng Sản mới biết sợ» . Lúc này Nixon đang nhe răng nhưng là nhe răng cười thân thiện với các nhà lãnh đạo Cộng Sản tại điện Cẩm Linh. Còn ở VN thì ông nhe răng trút bom xuống Hà Nội, thả thủy lôi xuống Hải Phòng. Theo báo Express thì những thủy lôi này là những thủy lôi cực kỳ tối tân và tinh vi do Mỹ mới sáng chế, đem thả thử ở VN làm tàu Nga cũng phát nổ, dểch dăm lai vãng vào cửa biển Hải phòng. Cáo già Nixon quả là đang sợ với đường lối một mặt thì nhe răng cười tình, một mặt thì nhe răng không bỏ khiến BV sinh-vết, mà miền Nam cũng sinh-vết vì biết đâu với cái chính sách đánh giặc không cần thương—nowin policy—của Mỹ, họ chẳng muốn đưa cả 2 miền Nam Bắc vào lò sát sinh để rồi đây cả 2 miền bị tận diệt, họ sẽ dễ dàng sai bảo chúng ta hơn.



DÒNG ĐỜI

Giao duyên

Họ Nich sang Nga mới được 3 bữa, duyên tình Mỹ Nga đã xum xê. Theo sự ghi nhận của đặc phái viên AFP theo chân trong phái đoàn báo chí theo đuôi TT Nixon, hai bên đã hiểu nhau lắm rồi, Brezhnev tỏ ra thông cảm với Nixon chứ không làm khó như trước đây nữa.

Điều Brezhnev thông cảm trước tiên là Nich đang một hy sinh thêm nhiệm kỳ 4 năm ngồi mát ăn bát vàng nữa. Không biết Nixon thông cảm Brezhnev ở chỗ nào, vì truyền thống lãnh đạo nhà nước Liên xô vốn liên tục bất tận cứ iệc ngồi mọc rễ trên chiếc ghế lãnh đạo chứ không có việc 4 năm bầu lại một lần. Cũng vì thế, bên Nga không đến nỗi cay cú như ở Mỹ, ứng cử viên Wallace mới có môi tuyên thệ vinh quang đã bị ăn kẹo đồng. Đô trưởng Mút cu rất lãnh diện về điểm này, quảng cáo với nhà báo ngoại quốc là thủ đô Nga an ninh «chăm phần chăm», chưa hề có việc chính khách bị ám sát.

Trở lại chuyện Nga du của họ Nich, so với chuyến sang Tàu trước đây, phải nhận rằng hai nước Nga Mỹ đều là phương Tây nên không đến nỗi nguy hiểm như người phương Đông, nhất là một Đông phương hồng. Nếu lính VC, dân chúng BV thấy được cảnh Brezhnev hôn hờ tiếp họ Nich, chén tác chén thù bên ly sâm banh mèn giá, cứ như là bạn tri kỷ, chặc chặc lính thú BV, ba năm trấn thủ ở mãi thâm sơn cùng cốc

miền Nam sẽ hết cảm sung nđi. Vì đàn anh đã cởi bỏ mối thâm thù chống đế quốc, đàn em đâu còn lòng dạ nào cảm sung do đàn anh sản xuất nhả đạn trong một cuộc chiến tranh núp dưới nhãn hiệu chống đế quốc Mỹ?

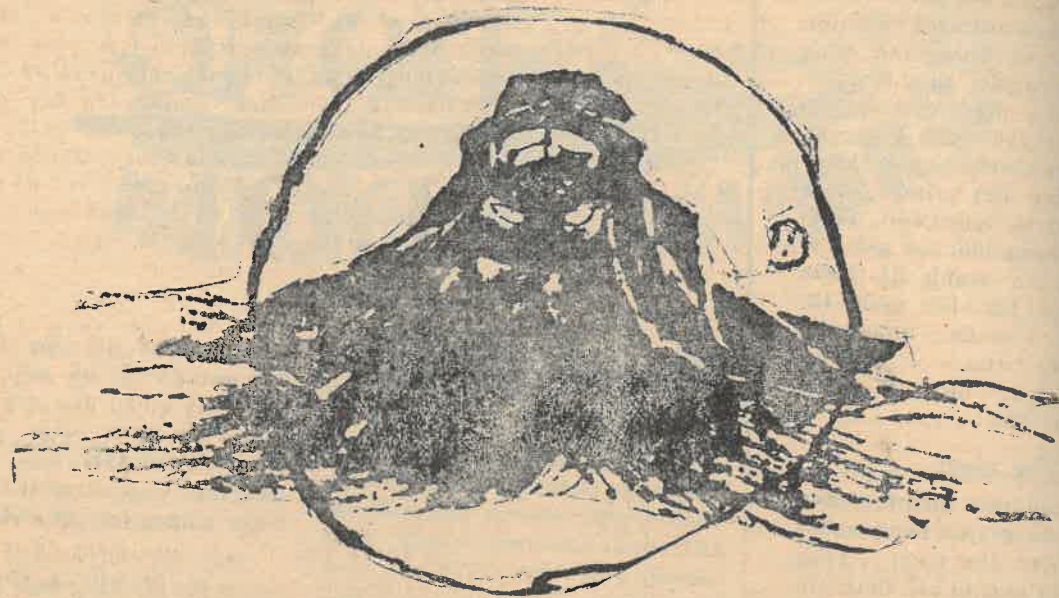
Theo dõi chuyến Nga du lần này một điều rất đáng ngờ là sự mất dạng của vua đi đêm họ Kit. Trong các bản tin tường thuật, không thấy nhắc nhở gì tới công việc của họ Kit trong mấy ngày đầu của cuộc Nga du, ngoại trừ tên Kit được sắp chung trong số những nhân vật Huê Kỳ ngồi họp trong các phiên họp hồ tại phòng hội mang tên con gái mỹ miều Catherine.

Tại Mạc Tư Khoa, không thiên gì những thân chủ đi đêm của Kit. Biết đâu, Kit lại chẳng ngứa nghề, giờ món đi đêm sở trường, hiến cho Nich thêm dữ kiện thủ tiếp Brezhnev trong các cuộc nói chuyện kín?

Phải công nhận là cuộc Nga du của họ Nich được sắp đặt rất cần thận. Muốn cho đuôi lọt, bước đầu phải êm xuôi. Những thỏa ước chống ô nhiễm, hợp tác khoa học cũng như mấy món ăn chơi, đều qua chót lọt.

Cái đuôi của hội nghị thượng đỉnh Nich—Brezhnev chính là vấn đề VN đã bị lòi ra mất rồi. Không biết 2 nước chớp bu Mỹ—Nga sẽ nhào nặn mặt mũi nường huê bình ra sao...?

ĐỘC THỦ



ĐĂNG SAU CHIẾN TUYẾN

bút ký tập thể ngoài mặt trận của NGUYỄN QUÝ — QUÁN ANH

BÊN KIA PHÒNG TUYẾN MỸ CHÁNH

Chiếc xe đồ cuối ngày chạy ịch trên Quốc Lộ I, dọc đường không có một bóng người và trên xe chỉ vón vện ba hành khách — hai người lính TQLC và tôi. Trời đã về chiều, bóng nắng chiếu nghiêng nghiêng trên sườn núi xuyên qua hàng cây bạc hà lấp lánh rung rinh. Những thửa ruộng hai bên đường lúa chín vàng nằm rạp xuống, mùi lúa chín bốc lên thơm nhẹ nhẹ. Chung quanh đều vắng, chuyển xe cuối cùng di chuyển nặng nề một nhọc. Xa xa về phía Bắc từng đám khói đen mù mịt bay cao. Xe dừng lại trạm kiểm soát Hòa Mỹ, nơi bộ chỉ huy Thủy Quân Lục Chiến trấn giữ. Người quân cảnh mang dấu huyền đai đệ nhị đẳng Thái Cực đạo ở túi áo tiểu đến gần xe, hỏi chuyện và nói với tôi. Giờ này xe đồ không thể đi ra được nữa, anh xuống xe ở đây rồi đón xe nhà binh ra Mỹ Chánh.

Chiếc xe đồ trở lại, tôi nhảy lên chiếc xe Jeep đầy bụi đỏ từ căn cứ Hoa Mỹ chạy về. Qua khỏi cầu Phở Trạch, con đường vắng vẻ, ngoằn ngoèo, bụi bờ lau lách hai bên là những rình rạp thương xuyên. Xe chạy như bay, tôi chỉ còn nghe tiếng gió và tiếng lao xao của bánh xe nghiêng trên đường đầy ổ vụn. Người tài xế giải thích: Chạy như thế này,

lỡ gặp mìn chưa chắc đã chết. Tôi mỉm cười đồng ý, cái chết và sự hiểm nguy thường đến với chúng tôi trong từng gang tấc, nhưng rồi vẫn thường may mắn thoát qua, những hiểm nguy đó lại yên ổn rồi mình hơn bao giờ hết. Chiếc xe qua khỏi cây số 20, vùng được mệnh danh là bãi mìn địa giới. Nơi đây nhiều chiếc xe lật nhào xuống hố, có chiếc nằm ngang trên đường lộ cháy đen, những vỏ xe nát bét nằm bên cạnh những đồng áo quần rách màu sẫm vì máu khô. Xe treo dốc đến Cầu Nhị Phương, qua cầu Phong nhĩ. Giòng sông ở lâu hẹp và sâu với mọi nước chảy qua từng chập chập ghềnh. Chiếc cầu nằm cheo leo bên ngọn đồi thoải thoải có tranh.

Bên kia sông

Chúng tôi đến Mỹ Chánh khi mặt trời đã gần tắt nắng, những tia sáng vàng dịu còn vương vãi trên hàng tre bên kia sông. Hàng rào kẽm gai chắn ngang trước chiếc cầu đã gãy. Gông Thắc Ma là một Bến Hải thứ hai, bên kia gông sông là vùng lửa đạn; bên kia giồng sông là một ám ảnh chia lìa. Quê tôi bên đó, những ruộng đồng thẳng cánh cò bay nhưng bây giờ ngập đầy khói lửa. Giồng sông không một chuyến đò cũng không còn nhịp cầu nối kết. Nỗi chua xót lớn dần dần lên mũi. Căn cứ Nancy Tây Bắc Mỹ Chánh bây giờ là địa điểm của Cộng quân đặt súng phao về bên này.

đơn. Tôi chạy nhanh về phía chợ, những hàng quán xác xơ không một bóng người. Vài anh TQLC đang ngồi hút thuốc, bình tĩnh như chẳng có gì xảy ra mặc dù đạn pháo rơi vào phía trên đường nhựa. Tôi đi dọc theo đường ven sông về Phước Tích. Vùng này tương đối xa tầm pháo và khá an ninh. Không còn một thường dân nào ở lại. Họ đã đi vào Huế sau những ngày Quảng Trị thất thủ. Hoa sen nở muồn trong hồ thoáng thoảng mùi hương cuốn theo gió chiều nhẹ nhẹ gây cho tôi một cảm giác bàng khuâng. Nếu không có những lều trại poncho hai bên đường thì có lẽ tôi cứ tưởng rằng mình đang đi vào một vùng đất bình yên. Tôi kiểm thẳng bạn ở ban 3 của Bộ Chỉ huy Hành Quân để đợi ngày mai nhảy vào phòng tuyến điện. Suốt đêm không hề chợp mắt; sự mệt mỏi trên đường đi không làm cho tôi buồn ngủ. Nổi bật khoan khoái khoái cứ trôi dạt trong lòng. Bỏ ra khỏi hầm chìm, tôi đưa mắt nhìn về phía bên kia, 2 chiếc trực thăng bay là là xuống thấp xuyên qua các cột khói trắng tiếp theo là những đường lửa sáng và tiếng bom B52 dội rung chuyển bầu trời. Người lính gác bảo tôi: Đó là vùng Hải Lân và Thượng nguyên. Thỉnh thoảng những loạt đạn phóng không bèn dưới bắn lên đồ rục rục khiến cho những chiếc trực thăng phải nhào lộn để tránh đạn bay xa. Ca một vùng trời sáng rực lên trong đêm, tôi chợt nghĩ đến người thân và dân chúng còn sót lại trong vùng địch kiểm soát, những người đó đã từng trốn đi nhưng không thoát được. Đứng ở đây, tôi có thể nhìn rõ những hỏa tiễn SAM bám đuổi những chiếc Phantom giữ lúc chiếc Phantom bay vút lên cao rồi đột nhiên nhào đầu xuống thấp.

Đóm lửa không lồ mất đa bay thẳng rồi nổ tung ngang lưng chừng trời như một chiếc pháo bông. Những tiếng súng giao tranh lẻ tẻ vọng lại đêm ở đây nặng nề, đe dọa. Tiếng động cơ máy bay xa dần nhường cho những tiếng trọng pháo từ chiến hạm phía biển b n lên. Trận chiến đang xảy ra một nơi nào đó bên kia sông mù mịt tối tăm.

Nhảy xuống Hải Lân

8 giờ sáng hôm sau, tôi choàng tỉnh dậy, những tiếng động cơ trực thăng đáp xuống chỗ BÐQ. TQLC và Dù để nhảy xuống Hải Lân. Tôi vội vàng đội nón sắt rồi bám theo một cảnh quân của Tiểu đoàn 6 TQLC. Chiếc trực thăng khởi hành vào 9 giờ sáng bay vòng ra phía biển rồi bất thình lình đổi hướng bay trở lại đổ quân tại Giáp Hậu. 3 cây số Tây Nam Hải Lân lúc 9g25, một cảnh quân khác cũng được trực thăng vận thả xuống trường Tiểu học Hải Thọ phía Đông Chi khu Hải Lân một cây số. Cuộc hành quân được giữ hoàn toàn bí mật cho đến giờ phút chót, phân động binh sĩ lúc đang còn trên trực thăng vẫn không biết mình sẽ nhảy xuống địa điểm nào. Ngay sau khi đáp xuống, VC bắt đầu pháo kích vào chỗ đổ quân nhưng các chiến sĩ TQLC rất bình tĩnh, can đảm nhờ quá nhiều kinh nghiệm về chiến thuật pháo của VC, họ

phân tán mỏng và lập tức dàn thành vòng đai tiến vào trong làng. Toàn TQLC đi đầu tiên đã bắt đầu khai hỏa khi đụng với bộ binh VC nằm phía sau bờ tre. Súng nổ rền và địch pháo kích như mưa. Một trung đội đang được lệnh đánh bọc phía bên đồi cát vào làng, TQLC di chuyển rất nhanh và tấn công chớp nhoáng khiến địch không trở tay kịp thời. Trước sự tấn công vũ bão của các chiến sĩ tiểu đoàn 6 TQLC, VC bỏ chạy tan loạn, một số vũ súng ra đầu hàng. Khoảng nửa giờ sau, TQLC đã đến chợ Diên Sanh phối hợp với cảnh quân mặt Đông để chuẩn bị tái chiếm Chi Khu Hải Lân. Bốn chiếc Gun Ship bay là là lên các lùm cây và xạ kích vào các địa điểm kha nghi. Một số đồng bào rất đông còn kẹt lại, họ tập trung lại chùa và nhà thờ để tránh đạn. Khi thấy TQLC đã tiến vào được, họ chạy ủa ra mừng rỡ, khóc lóc rất thảm thiết. Mặc dù tiếng súng càng lúc càng nhiều nhưng đồng bào vẫn đi theo các chiến sĩ TQLC giải tỏa Hải Lân. Khu phố thật hoang tàn, nhiều căn nhà đã bị sập vì đạn pháo kích và bom B-52 thả chung quanh. Có người kể cho chúng tôi nghe rằng suốt gần nửa tháng họ chỉ ngồi dưới hầm để tránh đạn, nhiều lần họ tìm cách trốn đi nhưng không thể nào thoát được. Vùng chợ Diên Sanh, nơi được mệnh danh là phố buồn hiu lại thêm một lần chịu sự tàn phá của bom đạn. Thời Pháp, nơi đây thường xảy ra những trận đánh lớn nhất Việt Nam. Tết Mậu Thân, tất cả nhà cửa dân chúng đều bị tiêu hủy. Hải Lân là vùng đất màu mỡ, ruộng lúa chín mồng, là kho gạo thiên nhiên cung cấp cho hai tích Trị Thiên hàng năm không hết. Bây giờ mùa lúa chín nhưng trên đồng không có bóng người, những chụm lúa vàng nặng trĩu nằm rạp xuống hai bên bờ ruộng thơm ngào ngạt. Chiến tranh đã xáo trộn sự sinh hoạt bình lặng của người dân nơi đây, con đường đất đỏ chạy về Trung đơn xa hun hút không một bóng người. Các binh sĩ TQLC vẫn tiến thêm từng bước về phía Chi Khu ở trên một ngọn đồi, VC bèn trong ban ra nhiều khiến TQLC không tiến thêm được nên phải gọi A37 và oanh kích tối đa. Dưới sự yểm trợ của máy bay và pháo binh, sau nửa giờ giao tranh TQLC đã đánh bật cộng quân ra khỏi Hải Lân. 11g30, chúng tôi vào Chi khu, hàng trăm xác VC nằm chết banh thây, nhầy nhụa. Những mảnh thịt tung tóe bám vào bức tường và những xác không nguyên vẹn nằm vạt qua hàng rào kẽm gai.

Ba chiếc T 54

Chúng tôi được lệnh ra khỏi Chi khu khi VC bắt đầu pháo vào địa điểm này để tiến về phía Tây. Toàn quân tiền phong đã phát hiện 3 chiến xa T 54 đang án ngữ sau đồi cát, phía dưới giồng suối nhỏ khoảng 2 cây số Tây Hải Lân. Chúng tôi dừng lại và gọi máy bay oanh kích. Hai chiếc A-37 xuất hiện trên bầu trời vòng ra phía Bắc rồi quay trở lại, chiếc trực thăng là là qua các ngọn cây, bay thẳng ra xa. Chiếc A 37 nhào xuống rồi vút lên những tiếng nổ

Vang rền nối tiếp, cả một vùng trời biến thành biển lửa. Qua máy truyền tin, tôi nghe tiếng la vui mừng: "Trung rồi". Hai chiếc xe tăng còn lại cố mở đường chạy về phía Đông nơi TQLC đang nằm im chờ đợi. Hai con quái vật từng làm mưa làm gió trong những ngày trước đây đang bỏ từ từ qua các lùm cây để đi vào tầm đạn M-72 đang chuẩn bị dàn chào.

Chiếc T-54 chạy trên đồi đã nhìn thấy TQLC phía trong nên dừng lại rồi bắn xối xả, chúng tôi nằm rạp xuống và chưa được lệnh khai hỏa. Con quái vật như cảm thấy yên tâm từ từ tiến lên 100 thước, 50 thước, 30 thước bỗng nhiên tôi nghe tiếng "Bắn", ba khẩu M72 cùng một loạt nổ vào chiến xa. Tiếng kêu la ở bên trong vang lên, lửa đã bắt cháy thùng xăng, và xe phát nổ một số bộ binh VC phía sau chạy nhào lui nhưng không còn kịp nữa, chúng đã lọt vào gọng kìm của TQLC. Chiếc chiến xa còn lại cũng không thoát khỏi tầm đạn M-72, vùng vẫy một hồi rồi đành chịu chung số phận với chiếc trước. Việt Cộng bôn trong vòng vây chạy tán loạn, một số bỏ súng đầu hàng, số còn lại khạng cự một hồi rồi im tiếng.

Mục tiêu cuối cùng là tiến chiếm Hải Lãm, nơi quân Bắc Việt đang đặt các khẩu đại pháo 130 ly bắn vào Mỹ Chánh. Trời buổi trưa nắng gắt, bãi cát trước mặt nóng như bốc lửa chúng tôi tiến nhanh qua ngọn đồi, nhào xuống bờ ruộng sâu dưới hàng trăm trái đạn 82 xối xả trên đầu. Địch pháo liên miên chặn đường, tiểu đội đi phía gần đường nhựa đã bị trúng đạn, hai người TQLC bị thương, y tá chạy nhanh lên, bang b. Cảnh quân vẫn tiến nhanh, rất nhanh, lối đánh bất ngờ và thần tốc này đã gây khiếp đảm cho VC. Trung đội VC chặn trước mặt đã bỏ chạy khi TQLC tiến nhanh về phía này. Trên đồi, VC bắn nhả mưa xuống phía ruộng những chiến sĩ TQLC gan dạ, liên lĩnh tiến lên. Sau một giờ giao tranh, 12.30 VC mở đường thoát chạy về phía Thượng Nguyên dưới tầm đại pháo 130 ly chưa kịp phá hủy năm liên hỏa. Mục tiêu cuối cùng của cuộc hành quân đã hoàn tất, TQLC đã đánh bật VC ra khỏi Hải Lãm, khai thông con đường nối Quốc lộ mới về quốc lộ cũ. Cuộc hành quân thành công nhanh chóng nhờ áp dụng chiến thuật di động, bất ngờ và thần tốc. Sự tấn công nhanh khiến cho địch không còn kịp thần chiến đấu, sự liên lĩnh gan dạ của TQLC đã giảm bớt con số bị thương rất nhiều cho quân ta.

Cứu sống 1000 đồng bào

Chúng tôi được lệnh triệt thoái khỏi Hải Lãm ngay sau khi tiến chiếm để trở lại Hải Lãm. Nơi đây quân ta bảo vệ cho khoảng chừng hơn 1 ngàn người di tản theo đường Diên Sanh về Mỹ Chánh. Con đường dài hình vòng cung nhìn ra cánh đồng bao la bát ngát. Vị Linh mục già kể cho tôi nghe những ngày ông bị bắt. Bờ đề cập chỉ đi từng người một, ánh nắng buổi chiều chiếu qua hàng cau cao vút lấp lánh rung rinh.

Trời cao và xanh nhưng đầy khói trắng, tôi nhìn phía quân, những đám cháy còn nghi ngút khói. Tôi đứng lại cho đoàn người đi qua trước. Tôi tìm những người quen nhưng khuôn mặt họ những chòm râu tua tủa xa lạ quá. Nửa tháng không sờ đã biến người thành già nua. Tôi cố trong đoàn người tảo cư đó bỗng dưng người và mấy đứa cháu đại thất lạc ngày 1-5. Niềm hy vọng tan biến khi những người cuối cùng bước qua người quen bảo rằng anh đã bị bắt, có người bảo anh đã bị chết. Bị bắt hay bị chết thì cũng chẳng gì nhau. Tôi nghĩ đến người chị đang mỗi ngày ở trại tiếp cư Đông Giang Đà Nẵng. Tôi nghĩ đến và đến những người khác. Chiều tranh nào anh đứng ngã xuống, những người đang can ngăn tiến lên, tương lai mù mịt quá.

Chúng tôi qua sông khi trời vừa tắt nắng, ngày mệt nhọc và đói khát làm tôi rã rời. Tôi về vị trí cũ, thẳng bạn đón tôi trước đường hẻm thú vị lắm không?

Tôi mỉm cười:

— Đợi chút, đây là Sĩ quan ban 3 chắc biết quá rồi. Bên kia giòng sông, lửa vẫn còn nghi ngút cháy. Bên kia giòng sông giờ không còn là pháo tuyến địch nhưng giòng sông nào cũng mang âm ảnh chia lìa. Những trái sáng lơ lửng bay, vệt tắt chỉ còn đường khói trắng lơ lửng bay. Tôi ngồi xuống trên một khúc cây mục nhìn giòng nước yên tĩnh trời xanh và mây trắng ngậm ngùi. Tôi nhiên tôi cảm thấy nhớ nhà.

Viết tại Mỹ Chánh 5/72

NGUYỄN QUÝ

LAI KHÊ—SAU LUNG MẶT TRẦN AN LỘC

Chạy loạn

Tiếng bà mẹ gào lên thống thiết: "con ơi con, hôm 1 tháng trời nay, con phải ăn cháo cầm hơi con chỉ mong được ăn 1 chén cơm cho no bụng. Hôm nay các ông ấy cho con ăn cơm, ăn thịt. Mời ăn được 1 bữa thì con lại bỏ mẹ con, con đi...". Cứ thế, bà gào lên kể lể. Bên cạnh, ông chồng ngồi bó gối, mặt đỏ hoe yên lặng. Mấy đứa con xúm quanh khóc nức nức. Đứa lớn nhất độ 10 tuổi, dù khóc lóc, 1 tay giữ nước mắt, nhưng các em cũng không quên 1 tay nắm giữ mấy túi đồ chạy loạn cả tháng trời nay, các em đã có thói quen giữ gìn chút gia sản còn lại, như thế, như thế...

Chúng ta đang ở trong bệnh xá Phạm Ba Lược ở Lai Khê. Bệnh xá của sư đoàn 5 Bộ Binh. Trước đây 15 phút, một chiếc Chinook đổ gần ba chục người dân xuống phi trường. Cái xe dodge hồng thập tự được gọi ra, chở tất cả đám thương dân đó vào băng bó, hầu như tất cả mỗi người đều bị thương, nặng hay nhẹ. Hai trẻ em đã chết ngay khi

(xem tiếp trang 52)



HẬU PHƯƠNG KHỦNG HOẢNG...!!!

Không phải đến hôm nay tình hình hậu phương của chúng ta mới đi vào tình trạng khủng hoảng. Hậu phương của chúng ta là những thành phố đông dân cư, là Saigon và những thị trấn chưa rơi vào vòng lửa đạn, chưa bị Cộng Sản tấn công. Thực ra, cuộc khủng hoảng đã bắt đầu từ những ngày sau Tết Nhâm Tý. Tôi nay, sau khi CSBV mở những trận tấn công lớn, sau khi chính phủ VNCH ban hành những biện pháp cứu nguy tổ quốc, hậu phương của chúng ta

thực sự đi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng và hậu quả của nó sẽ ảnh hưởng nặng nề đến tương lai của miền Nam.

Cuộc khủng hoảng ở hậu phương chỉ là một khủng hoảng về kinh tế. Tất cả mọi ngành thương mại bị ngừng trệ gần như không còn ai mua bán gì nữa. Dân chúng lo sợ trước một tương lai đen tối rất gần khi chiến sự lan đến nên hạn chế tất cả mọi chi tiêu. Những ngày chạy giặc năm Mậu Thân còn nguyên đó với những kinh nghiệm tồn thất về vật chất. Dân chúng chỉ lo giữ tiền, lo có ăn. Ngoài ra, tất cả chỉ là thừa.

Nạn nhân của tình trạng ế ẩm này lại là những đồng bào buôn

CÁC MÀN
HỖ, NỘ, AI, LẠC

*Xa...
đằng sau
mặt trận*

Phóng sự tập thể của
Ngũ Tử Tư, PN Nam,
Tiểu Ba, Liêu Quốc,
Võ Tu

bán lẻ, những người chỉ có thể sống được nhờ có đồng ra đồng vào mỗi ngày. Nếu tình trạng ế ẩm này kéo dài, đa số những bạn hàng ở các chợ thành phố sẽ đi đến vỡ nợ.

Hậu phương, trong bất cứ một cuộc chiến tranh nào, cũng là nguồn cung cấp tiềm lực cho mặt trận. Khi hậu phương bị rung động, tiền tuyến không còn trông cậy được ở hậu phương. Nói một cách khác, số dĩ trong bao nhiêu năm nay miền Nam chúng ta đứng vững được trước các đợt tấn công của CSBV là nhờ hậu phương của chúng ta — chúng tôi muốn nói những thành phố — còn ổn định,

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

đến chúng ở những thành phố vẫn được sống yên ổn và sinh hoạt bình thường.

T.T. Nguyễn Văn Thiệu, khi nói đến những trận tấn công lớn của CSBV, đã dùng đến danh từ «cạn lòng». Với tình trạng hậu phương kiệt quệ hiện nay, miền Nam của chúng ta cũng đã «cạn lòng» để chống cộng sản xâm lăng. Chúng ta chỉ còn hy vọng lần này CSBV cũng bị «cạn lòng».

xXx

Hết tiền

Hàng hóa ế bề, nhà buôn tự hạ giá rẻ mạt nhưng vẫn không có người mua. Hàng vải xuống giá còn có nửa tiền Tiền công may quần áo bây giờ có thể đắt gấp đôi tiền vải.

Một tỷ dụ: Trái cây rẻ như chưa bao giờ rẻ thế. Một chục soài giá trước Tết 2.000đ, nay chỉ bán với giá 500đ. Ở các chợ Đô thành chỉ có gạo, rau, thịt là còn bán được. Mọi thứ hàng khác, kể cả hàng quà đều ế.

Đó là tình trạng đen tối của các bạn hàng nhỏ các chợ. Kể từ 1954 tới nay, chưa bao giờ việc buôn bán của các bạn hàng các chợ lại bị đắt đến thế.

Những cửa tiệm giấy ở đường Lê Thanh Tôn mở cửa cả ngày nhưng nhiều tiệm không bán nổi một đôi giấy. Nửa ứng hiệu buôn lớn hơn ở Thương xá TAX, Tam Đa, Eden vắng như hoang địa. Ai mà còn tiền, hoặc còn hứng, đi mua sắm trong lúc này ??

NGŨ TỬ TỬ

NHỮNG MẶT TRẬN IM LẶNG

Sau một tháng viết vung vit, viết hàng say mê mả, đột nhiên tôi dừng lại. Dừng lại khó nhọc cầm cây bút lên, để xuống, có điều gì quá khó khăn, có điều gì thừa thãi... Có một chút vô ích rồi rời khi cầm đến cây viết. Tôi mang một tảng đá thật nặng trong tay cũng không một bằng...

Bắt đầu từ ngày ở Huế về. Taoạt tiền vì mệt, mệt ở thể xác,

sau tuần ăn, uống, ngủ và đi trong nắng, trong gió «Lào», bị bao vây bởi khối không khí nóng bức tưởng như áo hình tượng, sức nặng... Tôi suốt năm sau này lại thói quen chịu đựng đã mất dần... Dưới nắng hạ chí miền Trung, tôi khô như thối gạch bị nung chín. Từ một mối thể xác (Kể ra nghe cũng thẹn người vì bạn bè giờ này ở đây đã qua bao nhiêu ngày khô ải) kéo thêm cơn ngất ngư phiền não trong lòng...

Trước khi tập làm tay viết báo nhà nghề, tôi nghĩ rằng càng đi viết càng thú, đường xa sẽ ung đúc thêm điều nhận xét, kéo dài giọng chữ trong hàng hái và say sưa... Quả thật tôi lắm, lắm thật lớn. Nếu lấy sự đi xa làm chất liệu để làm phóng sự, chụp hình, lấy tin tức thì chắc là dễ dàng, nhưng nếu đi xa, nghe và ghi nhận để viết bút ký, làm một sự văn chương thì chắc rằng thất bại... Không phải tôi bảo rằng viết bút ký «quí phái» hơn phóng sự, không phải thế, nhưng trong thể giới bút ký, người viết cần phải lắng đọng, chủ quan và trầm tĩnh hơn đối với sự kiện đã nghe, đã thấy... giọng chữ bút ký như một sự gạn lọc đối với hiện tượng xô bồ đã ghi nhận. Tôi thất bại là ở đây, những ngày đi xa đã làm quay cuồng, choáng váng, sự kiện xảy ra dồn dập thúc hối và tràn ngập. Tôi bị đè cứng bởi hình ảnh Huế điêu tàn, Mỹ Chánh, cây số 17 xơ xác, những chiếc xe hàng đầy cứng người chạy về hướng Đà Nẵng, người mẹ gánh con chạy dọc quốc lộ với gánh «hàng» chỉ gồm có một mùng ốt bó quá, bà già ngồi bán tay ôm cháu trông ra một bãi cát bốc khói và cảnh chịu đựng triền miên dai dẳng miệt mài của lính — Những sinh vật thân ái đã cùng tôi qua chuỗi ngày dài gian khổ. Tôi bị vây khốn đè ép ngột ngạt dưới một núi sự kiện những hình ảnh bị thương trầm thống và hào hùng của quê hương. Ngòi bút đuối không kịp nổi bị tràn tàn khốc này. Tôi ném bút mở bàn tay ra cùng với tiếng thở dài não nề không che dấu. Vô ích. Tất cả đều là vô ích. Giọng chữ viết không khác gì một câu hát rẻ tiền trong bản nhạc «Tình Yêu

Linh Chiếu» chữ viết là một nỗi vất vả thừa thãi dù che dấu mãi cũng không lằm.

Bây giờ tôi mới thấy viết là khó. Khó từ nỗi kiên nhẫn để tìm từng chữ trên tờ giấy, khó vì ý định tốt đẹp mà mình gởi gắm vào chữ nghĩa vô tri. Bỏ đi những anh chàng chuyên viết loại truyện «Bạn gái...» mà chủ ý chỉ nhằm vào lúc cời nút quàn n người đàn bà thì sang trang cho ngày hoặc tuần sau. Trừ đi loại «Văn Sĩ» trôi nổi dật dờ, số còn lại những người cầm viết, dù tài tử hay nhà nghề, viết bất cứ loại thể văn nào chắc chắn không ít thì nhiều cũng đang «kiến chương» một ao ước mà mình mong mỗi đến... Cái ao ước làm đẹp và đủ đời sống với tất cả góc cạnh của điện của con người... Trong ý hướng đó thật đau đớn Liệt bao khi thấy giọng chữ của mình là một điều vô ích. Tình cảm trên đây là một tình cảm thật, tôi không «văn chương hóa» đời sống một cách lý kỳ để làm nổi bật mình bằng sự tô bích... Ba mươi tuổi của thời đại loạn không lẽ không làm tôi đủ chín chắn để đạt đến cường độ «bất hoặc» của một tuổi lớn như người xưa định để Ngòi bút hạt hơi và tro trên vô cùng trước cảnh tượng của thời chinh chiến trong ấy giá trị cần bán là con người đang bị tàn phá, rữa nát... Viết thế nào cũng không thể đủ được...

Chiến tranh thì mệnh mông với nỗi điều linh bất tận, ngòi bút quá nhỏ mủi làm sao hết nước đại dương... Tôi rút lui, bỏ xa nơi bom đạn và tiếng nổ, nơi đau đớn hiện rõ trên mỗi nếp nhăn ở khuôn mặt khi viên đạn đã đi qua thân người với một lỗ thủng có độ sâu, người lính nhìn xuống ngất xỉu... Thôi, trở về đằng sau mặt trận, nơi không có những giờ phút nổi đầu hai cực điểm của chết và sống, không có ngày xam của khói bom và đêm sáng bằng ngọn lửa nhân tạo, nơi tìm bị nên không phải vì máu luân lưu trong động, tĩnh mạch quá số lượng nhưng vì quá bom B52 nổ quá gần, quá đều nên chệch nhịp quá tim...

Nhưng rồi cũng không có một «hậu phương» an toàn cho con người. Hình ảnh của hai đứa bé

(Xem tiếp trang 20)

Chiến sự tại VNCH trong tuần qua vẫn tiếp diễn ác liệt tại ba quân khu I, II, và III. Các địa danh Mỹ Chánh, Phong điền, Chu Pao, Kontum, An Lộc, Chơn Thanh... vẫn tiếp tục xuất hiện đều đều trên mặt báo.

Một biến cố quan trọng tại hậu phương tuần qua là việc TT yêu cầu Thượng viện hoãn họp bàn về dự luật Ủy Quyền cho Hành Pháp trong 6 tháng.

Khởi thế công tại Quảng Trị

Giữa tuần qua, ba tiểu đoàn gồm 1.000 binh sĩ thuộc sư đoàn TQLC trấn giữ phòng tuyến Mỹ Chánh đã mở cuộc hành quân Sóng Thần 6/72 đột kích vào vùng do CS BV kiểm soát thuộc mạn đồng tỉnh lỵ Quảng Trị.

Theo tin ghi nhận được, một thành phần TQLC đã được trực thăng vận đến một vùng cách tỉnh lỵ QT 11es về phía đông trong lúc một thành phần khác được đổ xuống bằng tàu của Hải quân Hoa Kỳ tại 18 es ĐN Cửa Việt. Một thành phần thứ ba tiến từ Mỹ Chánh lên để yểm trợ cho hai cánh quân trên.

Cánh quân được trực thăng vận đã đánh vào BCH của một trung đoàn CSBV và cánh quân đổ bộ bằng tàu đã tấn công vào một kho tiếp liệu của CSBV do một đơn vị cấp đại đội bảo vệ. Tổng kết các trận đánh: trên 200 cộng quân bị hạ sát, và TQLC đã giải thoát được hàng ngàn đồng bào. Cuộc hành quân đã kéo dài trên một ngày.

Theo giới hữu trách cuộc đột kích này nhằm phá rối các cơ sở của địch, ngăn chặn việc tiếp tế xăng nhớt cho các chiến xa CSBV. Được biết hiện nay CSBV chỉ chuyển xăng nhớt bằng xe lan dọc bờ biển từ Bắc vào vì các phương tiện lưu thông bằng đường bộ từ vùng PQS đến Mỹ Chánh đã bị phá nát. Cuộc hành quân này còn được mô tả là nhằm giành lại thế chủ động cho quân lực VNCH tại giới tuyến và chuẩn bị cuộc tái chiếm Quảng trị.

Nhắc lại, vào hồi trung tuần tháng này, TQLC cũng đã mở một

cuộc hành quân đột kích vào quận Hải Lăng, sát tuyến phòng thủ Mỹ Chánh về phía Bắc.

Ngay sau khi cuộc hành quân đột kích của TQLC chấm dứt, quân CSBV đã mở nhiều cuộc tấn công có chiến xa yểm trợ vào phòng tuyến Mỹ Chánh tuy nhiên tất cả đều bị đẩy lui và sau khi cộng quân bị nhiều thiệt hại. Được biết trước khi cuộc hành quân đột kích của TQLC khai diễn, quân CSBV cũng đã ba lần tấn công mưu toan chọc thủng phòng tuyến Mỹ Chánh. Tuy nhiên cộng quân đã thất bại với hàng trăm cán binh bị chết và hàng chục chiến xa bị phá hủy.

Kontum bị tấn công

Sau nhiều ngày dò dẫm với các trận đánh lẻ tẻ chung quanh thành phố Kontum, tuần qua quân CSBV thuộc sư đoàn 2 với chiến xa đã

tấn công vào Kontum. Trước đó một ngày hai đại đội đặc công CSBV thuộc các sư đoàn 320 và 2 đã đột kích vào phi trường ở triền Đông Bắc và sáu điểm khác gồm các cơ sở công giáo ở phía Tây Bắc Kontum. Trong lúc đó Cộng quân nã hàng trăm hỏa tiễn, đạn súng cối và đại bác vào thành phố Kontum, gây nhiều thiệt hại, tuy nhiên quân VNCH đã đánh bại hai đại đội đặc công này và cuộc đột kích đã bị bẻ gãy.

Về cuộc tấn công thẳng vào Kontum của các đơn vị CS thuộc SĐ 2, trong những giờ đầu quân VNCH đã hạ 9 chiến xa CSBV trong số 12 chiếc dẫn đầu các cánh quân CSBV. Các chiến xa này xâm nhập từ phía ĐB vào tỉnh lỵ Kontum và bị chặn đánh ngay trong thành phố.



Đồng bào chiến nạn tại An Lộc thoát khỏi vùng giao tranh về đến Chơn Thành



Quân VN tiếp tục tiến tới An Lộc trên quốc lộ 13 trong lúc phi cơ oanh tạc các vị trí cộng quân trong khu đồn điền Cao su bao la ở phía Nam tỉnh lỵ

Tuy nhiên, cuộc tấn công này của Cộng quân, cũng như cuộc tấn công bằng đặc công trước đó, đã bị quân trú phòng VNCH bẻ gãy.

Trong lúc đó, quốc lộ 14 nổi lên Pleiku và Kon Tum vẫn bị cắt đứt tại đèo Chu Pao. Tại đây Bộ binh và thiết kỵ VNCH cố gắng đánh bật 4 tiểu đoàn CSBV trong đó có một tiểu đoàn pháo đang cố thủ trong các hang động ở sườn núi.

An Lộc chưa được giải tỏa

Song song với các trận đánh tại Quân khu I và II, tại mặt trận Bình Long, quân VNCH tiếp tục cuộc tiến quân trên quốc lộ 13 nhằm giải tỏa tình lý An Lộc. Các cánh quân tiền phương hiện còn cách đó khoảng 10 cây số ở phía dưới tình lý này. Cuộc tiến quân giải tỏa này được mô tả là chậm chạp vì các đơn vị CSBV phục sẵn 2 bên quốc lộ, trong khu đồn điền cao su Xa Cam um tùm luôn luôn

pháo kích vào các cánh quân VNCH. Ngoài ra CSBV còn đặt nhiều súng phòng không trong khu rừng cao su này, gây rất nhiều trở ngại cho các phi vụ yểm trợ, tải thương và tiếp tế cho lực lượng trú phòng tại An Lộc.

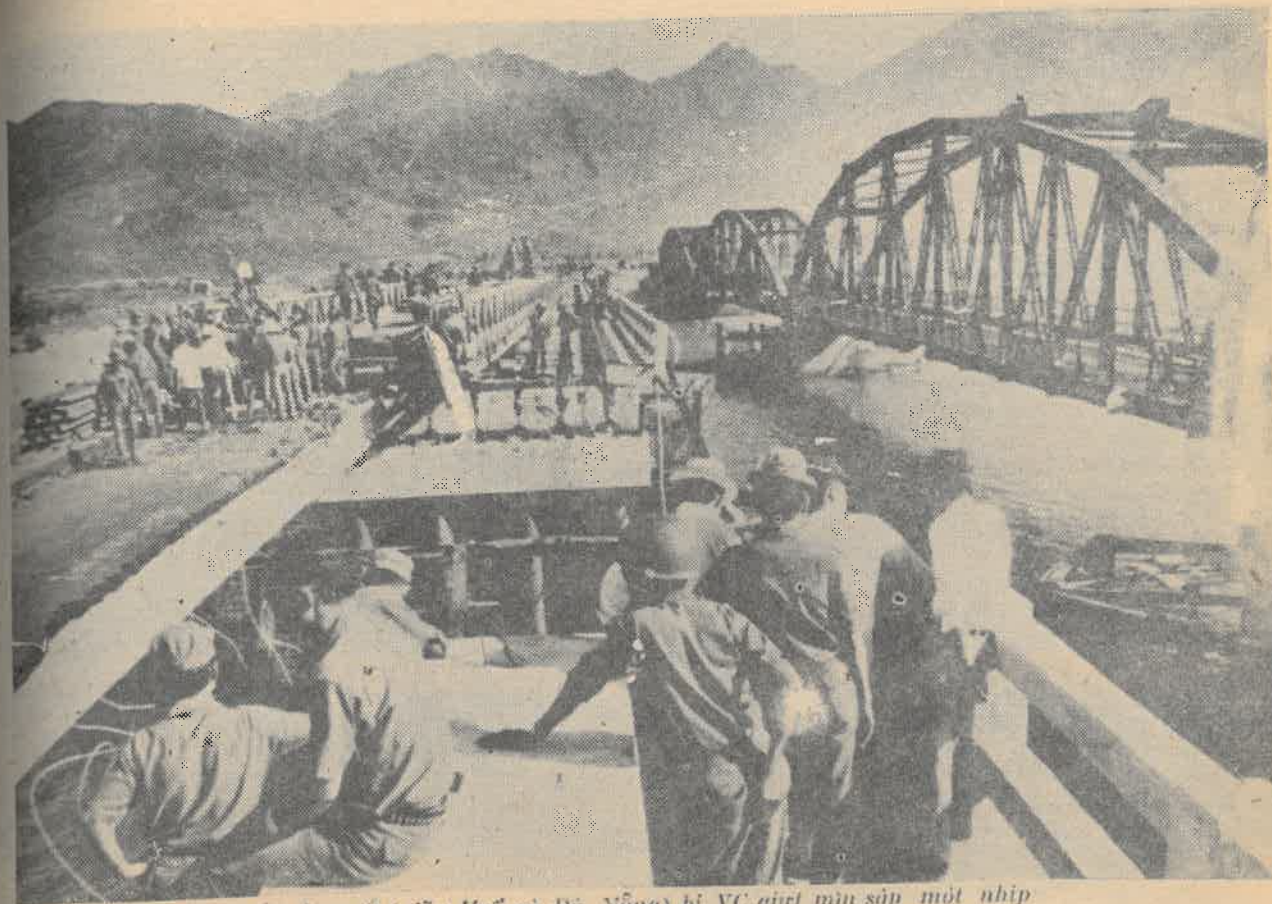
Đến cuối tuần, quân VNCH bắt đầu đổi hướng hành quân nhằm càn quét và tiêu diệt các vị trí CSBV trong khu đồn điền cao su nói trên xung quanh An Lộc. Giới hữu trách cho biết An Lộc có thể được giải tỏa trong tuần này.

Chưa cần ủy quyền vội

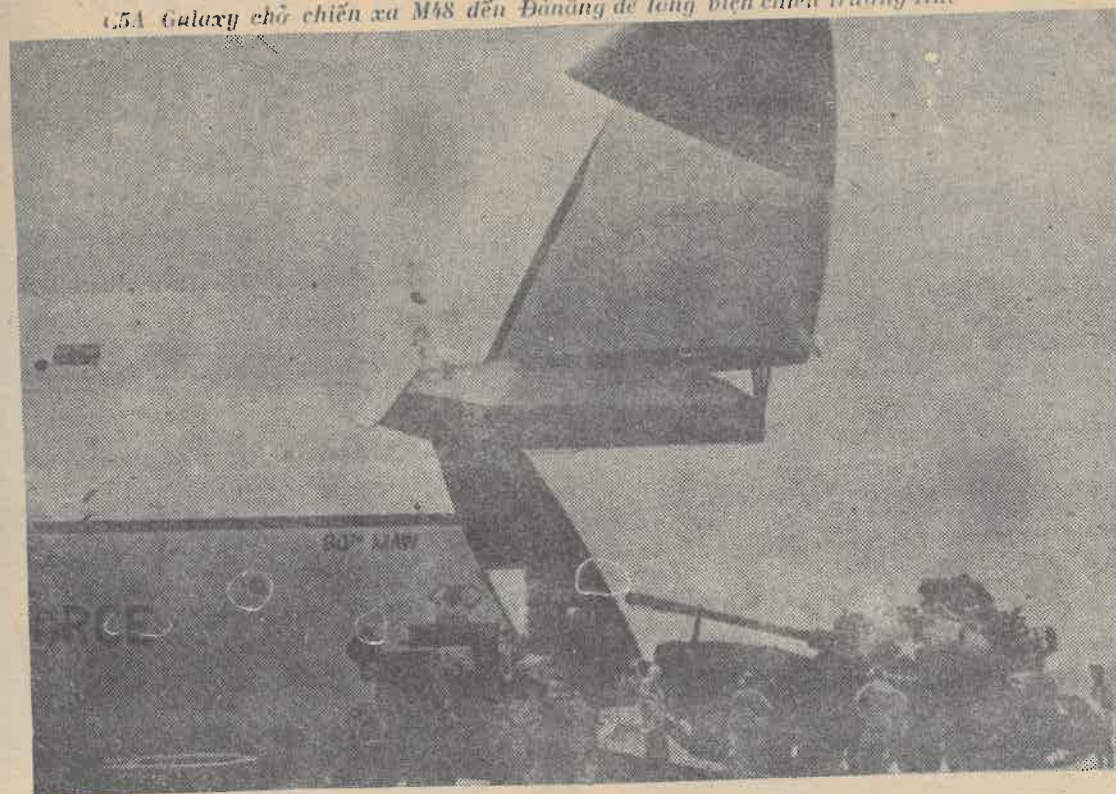
Tuần qua, hai ngày trước khi Thượng Nghị Viện họp khoảng đại để thảo luận và biểu quyết dự án luật ủy quyền cho Tổng Thống, TT Nguyễn văn Thiệu đã gửi văn thư sang TV yêu cầu hoãn buổi họp này đến sau ngày 29 tháng 5. Lý do được một nghị sĩ cho biết là quyết định của TV về dự luật này có thể ảnh hưởng tới cuộc Nga du của TT Nixon.

Được biết trước đây dự án luật ủy quyền cho TT đã được Hạ Viện biểu quyết chấp thuận với 81 DB đồng ý, 49 bác và 29 vắng mặt. Ngay sau đó TT Thiệu đã gửi đến Hạ Viện một văn thư cảm ơn các DB đã chứng tỏ tinh thần trách nhiệm cao độ và một văn thư đến TV yêu cầu các NS dành cho Hành Pháp một sự hậu thuẫn tối đa. Trong việc biểu quyết dự án luật ủy quyền này.

Nội dung chính yếu của dự án luật ủy quyền với một điều duy nhất như sau: Nay ủy quyền cho TT VNCH quyết định và ban hành bằng sắc luật các biện pháp cần thiết để đối phó với tình hình đất nước, ngoại trừ sự phê chuẩn các hiệp ước và hiệp định, quyết định việc tuyên chiến và nghị hòa, trong thời hạn sáu tháng kể ngày ban hành luật này.



Trên: cầu Nam Ô (giữa Huế và Đà Nẵng) bị VC giữ mìn sập một nhịp trước đây đang được Công Binh VN sửa chữa. Dưới: Phi cơ vận tải không lồ C-5A Galaxy chở chiến xa M48 đến Đà Nẵng để lòng viện chiến trường Huế



HÌNH ẢNH THỦ ĐÔ

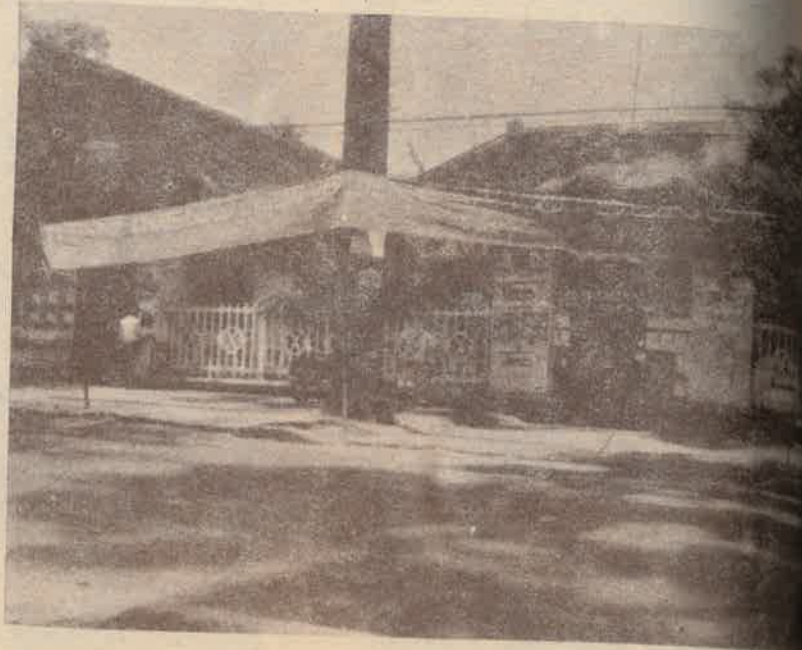
SAIGON ĐÀNG SAU MẶT TRẬN

□ Hình N.V.J

Tiếp theo lời báo động từ quốc lâm nguy của vị nguyên thủ quốc gia và tình trạng thiết quân luật được ban hành trên toàn quốc SG đã bắt đầu mang một bộ mặt mới để cố gắng thích hợp với một hậu phương lớn thời chiến. Các trường Đại học, các nơi vui chơi công cộng phải đóng cửa, lệnh huy động nhân lực với lứa tuổi dôn quân được ban hành, giờ giới nghiêm gia tăng, nhân viên các cơ sở công quyền được đoàn Ngũ hóa... Sau đây Đới xin ghi nhận một vài hình ảnh đó của thủ đô Saigon.

Đại học Luật khoa sau lệnh đóng cửa các trường Đại Học. Một biển ngữ kêu gọi SV gia nhập Đoàn SV chỉ nguyện được giăng lên

Trong lúc thời cuộc sôi bỏng, dân SG vẫn say sưa ủng hộ phim chương (hình trái lại rạp REX) trong khi đó các nhà tắm hơi, phòng trà ca nhạc n.v phải đóng cửa. Tại một nhà tắm hơi ở khu vực TNS, chủ nhân dùng giấy để dán bít mấy chữ «tắm hơi, Steam bath Massage» (phải)



Trước cuộc xâm lăng thô bạo vào miền Nam hiện nay của CSBV thể hiện qua cuộc triển lãm trước Tòa Đô Chánh các chiến lợi phẩm bắt được từ các mặt trận (hai hình dưới), miền Nam huy động toàn lực để chống lại. Các biểu ngữ được treo khắp đường phố để động viên về mặt tinh thần (trên và phải)



SALT : GIỚI HẠN VŨ KHÍ CHIẾN LƯỢC

□ HẢI LƯU

Các nhà lãnh đạo Nga và Mỹ đã phải thức đến 11 giờ đêm thứ sáu tuần qua để làm lễ ký kết thỏa ước hạn chế vũ khí chiến lược (thường gọi là SALT, viết tắt chữ Anh Strategic Arms Limitation Talks). Và ngay buổi sáng hôm sau ông Nixon đã bay đi Leningrad thăm ngôi mộ tập thể của 500 ngàn dân Nga chết hồi đại chiến thứ hai. Cuộc thăm viếng đó cũng là một đòn tâm lý chiến, vì người ta biết rằng với thỏa ước, SALT được ký kết, dân Nga và dân Mỹ đều thờ ra nhẹ nhõm, trước viễn tượng tránh được một cuộc thử sức bằng hỏa tiễn liên lục địa mang đầu đạn nguyên tử có thể tiêu diệt trong nháy mắt hàng 50 triệu người gấp trăm lần số nạn nhân trong năm mở tập thể ở Leningrad.

Ta không ngạc nhiên khi từ tòa thánh Vatican cho tới T.T.K. Liên Hiệp Quốc Kurt Waldheim, và báo chí thế giới đều ca tụng thỏa ước này. Các đối thủ của Nixon ở Mỹ như H. Humphrey, Mansfield cũng vậy.

Trước thỏa ước SALT, Nga và Mỹ đã ký các thỏa ước khác, nhưng đều là thứ yếu. Đầu tiên là hiệp ước song phương hợp tác để cải thiện khung cảnh thiên nhiên đang bị kỹ nghệ tàn phá và thỏa ước hợp tác về y tế trao đổi về trị liệu ung thư và đau tim, đều được ký vào ngày thứ ba giữa Nixon và quốc trưởng Nga Podgorny. Ngày hôm sau Nixon ký với thủ tướng Kossygin ký thỏa ước hợp tác về không gian, mở đường cho 1 cuộc ráp nối phi thuyền Nga và Mỹ trên quỹ đạo. Trong khi đó 2 nhân vật cấp bộ trưởng ký hiệp ước về hợp tác khoa học kỹ thuật. Những thỏa hiệp thứ yếu khác đã được tiến hành từ năm 1971 như hiệp ước cấm vũ khí vi trùng, ngăn ngừa tai nạn trên mặt biển, ngăn ngừa chiến tranh ngoài ý muốn...

Sau thỏa hiệp SALT, chỉ còn 2 vấn đề lớn giữa Nga và Mỹ cần

thương thuyết, một là hội nghị An ninh Âu châu giữa 2 phe : minh ước Bắc Đại Tây Dương và Warsaw, thứ hai là cuộc trao đổi mậu dịch giữa 2 nước, đối thực phẩm Mỹ lấy hơi đốt Nga; trong đó Nga muốn được dài vào hàng tối huệ quốc. Hình như Mỹ e ngại vấn đề mậu dịch này vào chiến cuộc VN để đòi trao đổi.

SALT là gì ?

Chúng ta không lạ gì về hình ảnh cuộc chạy đua vũ khí nguyên tử của Nga và Mỹ. Hai bên đã thi đua sản xuất bom nguyên tử và tiếp theo là sản xuất các hỏa tiễn liên lục địa mang đầu nổ nguyên tử phóng sang đất địch thường viết tắt là ICBM (Inter Continental Ballistic Missiles). Hai quốc gia đều có khả năng phóng những hỏa tiễn đó bay trong vòng 30 đến 45 phút tới nước địch và tiêu diệt trọn một thành phố hay một căn cứ quân sự trong chớp mắt. Đối phó với hỏa tiễn tấn công, 2 bên lại sáng chế ra hỏa tiễn phòng thủ để đón đầu hỏa tiễn bên địch trong vòng 1,2 giây để phá vỡ trên trời trước khi nó tới đích.

Các cuộc chạy đua này tốn phí cả trăm tỷ mỹ kim cho mỗi bên.

Năm 1966 ông Johnson là người đầu tiên đề nghị họp hội nghị SALT.

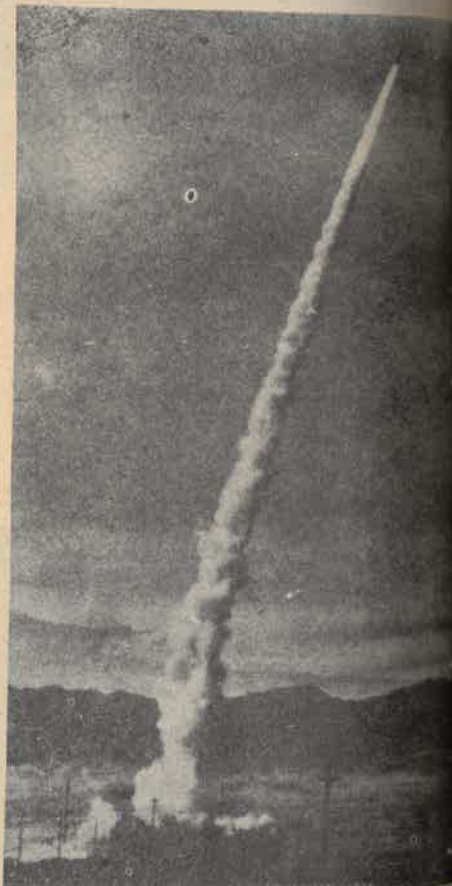
Điều ông Johnson khởi xướng thì ông Nixon có cơ thực hiện. Cuối năm 1969 hội nghị về SALT bắt đầu họp, lần lượt ở 2 thủ đô Helsinki (Phần Lan) và Vienne (Áo).

Hai trưởng phái đoàn Nga và Mỹ từ trước tới sau không đổi. Bên Mỹ là Đại sứ Gerard C. Smith và bên Nga là Đ.S Vladimir Semeynov.

Ngay từ khi khởi nhóm, hội đàm SALT đã gặp khó khăn về định nghĩa căn bản vũ khí chiến lược là gì ? Đối với Mỹ thì vũ khí chiến lược bao gồm các hỏa tiễn liên lục

địa và hỏa tiễn phòng thủ. Trong khi Nga muốn gồm chung cả các pháo đài bay mang bom nguyên tử như B52 và B1 mà các căn cứ Mỹ ở Âu Châu cũng như Thái Bình Dương có thể tấn công Nga bất cứ lúc nào.

Trở ngại thứ hai là sự thay đổi trong tương quan lực lượng vũ khí chiến lược. Mỗi một năm qua là số lượng và phẩm chất vũ khí chiến lược giữa Nga và Mỹ đều thay đổi, và do đó lập trường hai bên cũng thay đổi theo. Thỏa ước ký ngày 26.5 tuần qua đã cố vượt qua các khó khăn đó.



Một loại hỏa tiễn chống hỏa tiễn của Mỹ trong một cuộc phóng thử

Tương quan lực lượng

Trước hết ta hãy kiểm điểm các loại vũ khí tấn công và phòng thủ của Mỹ và Nga. Ngoài 2 nước đó Anh và Pháp có 5,7 hỏa tiễn còn TC hiện chưa có gì đáng kể.

Về vũ khí tấn công thì Mỹ có các loại hỏa tiễn Titan 2, các Minuteman 1,2,3 với tầm bắn xa từ 6000 đến 7000 hải lý, mỗi chiếc mang các đầu nổ nguyên tử (war head) từ một đến năm megatons (mỗi megaton bằng một triệu tấn thuốc nổ TNT thường dùng. Nên nhớ quả bom nguyên tử thả xuống Hiroshima chỉ mạnh có 20 ngàn tấn TNT) tổng số hỏa tiễn ICBM của Mỹ từ 2 năm nay là 1051 chiếc, không thay đổi, có lẽ vì đã đủ dùng.

Ngoài ra, Mỹ còn có loại hỏa tiễn Polaris A2 và A3 phóng từ tàu ngầm một thứ dân phóng đi động dưới mặt biển. Sau đó Mỹ có thêm hỏa tiễn Poseidon mới hơn cũng phóng từ tàu ngầm Polaris mang được một đầu nổ 0,7 megaton. Còn Poseidon mang được 1 megaton. Số

tàu ngầm Polaris của Mỹ là 41 chiếc cũng từ 3 năm nay không thay đổi.

Loại hỏa tiễn phòng thủ thường gọi chung là ABM (Antibalistic Missiles) Mỹ có 2 loại chính : Spartan ngăn phá hỏa tiễn địch trên độ cao (200 đến 400 dặm trên không gian) và loại Sprint phá hỏa tiễn địch trên độ thấp (40 dặm).

Về phía Nga lực lượng hỏa tiễn liên lục địa (ICBM) của Nga gồm có các loại SS2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 11 có thể bắn xa từ 300 đến 5000 dặm và mang đầu nổ mạnh từ 1 đến 5 megatons. Những loại mạnh nhất của Nga là SS9 có thể bắn xa 6000 dặm và mang đầu nổ mạnh 10 đến 25 megaton. Giữa năm 1970 CIA báo động chính phủ Mỹ. Họ khám phá ra 91 hố sâu mới đào khắp nước Nga. Những hố đó là nơi đặt dàn hỏa tiễn mà người Mỹ không biết đó là loại nào, nhưng đa số lớn hơn cả loại chứa hỏa tiễn SS-9 mạnh 25 megaton (Những chữ SS là ký hiệu người Mỹ dùng để chỉ loại hỏa tiễn Địa Địa — từ mặt đất tới mặt đất — cũng như chỉ SA là Địa Không



Kossygin : Này đồng chí Brezhnev, đừng chỉ có vẽ trên ảnh hưởng của bạn tư bản rồi đấy nhé. (tranh của Jon trong báo LONDON DAILY MAIL. Luân Đôn).

Surface — Air; cho ta tên hỏa tiễn SAM — Surface Air Missile).

Tổng số hỏa tiễn liên lục địa ICBM của Nga hiện lên tới 1618 chiếc.

Loại hỏa tiễn phóng từ tàu ngầm như Polaris của Mỹ thì Nga có từ 41 đến 43 tàu tương đương.

Về hỏa tiễn phòng thủ ABM, Nga sản xuất loại hỏa tiễn Galosh bao bọc thủ đô Moscow.

Bên cạnh các loại hỏa tiễn, pháo đài bay chiến lược cũng quan trọng không kém. Mỹ có 700 máy bay B52 mang được 4 bom nguyên tử, mỗi bom 1 megaton, và bay xa 12.500 dặm. Loại mới của Mỹ là B1, nhỏ hơn nhưng bay cao, xa hơn và trang bị mạnh hơn.

Trong khi đó Nga có 150 pháo đài bay gọi chung là T-model.

Thỏa hiệp những gì ?

Năm 1966 Johnson đề nghị Nga giới hạn hỏa tiễn phòng thủ ABM nhưng Nga không chịu, vì số lượng ABM của Nga còn nhỏ. Tới cuối năm 1969 hội nghị SALT họp, Nga đề nghị ký ngay thỏa ước giới hạn ABM thì chính Mỹ lại từ chối. Mỹ đòi phải bàn chung ngay cả loại tấn công, ICBM vì Mỹ khám phá ra việc Nga gia tăng sản xuất hỏa tiễn SS 9 mang đầu nổ 25 megaton có thể tấn công trước và tiêu hủy tất cả các dàn hỏa tiễn Minuteman của Mỹ trong chớp lát. Vì vậy trong thỏa ước ngày 26-5 vừa rồi hai bên đồng ý duy trì mỗi bên 200 hỏa tiễn ABM, một nửa để bảo vệ các thủ đô Moscow, Washington (còn 100 chiếc để phòng đối phương tiêu diệt các vũ khí tấn công của mình ngay từ phút đầu).

Về vũ khí tấn công, 2 bên đồng ý giữ nguyên số lượng Mỹ với 1050 hỏa tiễn ICBM và Nga với 1618 chiếc. Số tàu ngầm phóng hỏa tiễn loại Polaris Mỹ giữ nguyên số 41 chiếc còn Nga có 41 đến 43, chiếc. Những số chênh lệch trên không đáng kể vì số lượng vũ khí của mỗi bên đều dư dàng để tiêu diệt lẫn nhau. Mặt khác ngoài số lượng còn phải kể đến phẩm chất.

Về phẩm chất của loại hỏa tiễn ICBM có 2 vấn đề quan trọng là sự chính xác khi bắn vào mục tiêu và sự di động của các dàn phóng trên đất.

Phía Mỹ đã trang bị cho hỏa tiễn Poseidon và Minuteman các đầu có thể phóng ra nhiều bom nổ, mỗi bom rớt xuống 1 mục tiêu vào 1 thời gian nhất định, mà người Mỹ gọi là MIRV (Multiple Independant Re-entry Vehicle). Người Nga thì nghiệm loại này chưa thành công. Ngược lại thì Nga có ưu thế hơn Mỹ về loại hỏa tiễn SS9 với đầu nổ mạnh 25 megaton (người Mỹ ước lượng Nga có 300 hỏa tiễn SS9).

Tổng số trọng lượng sức mạnh nguyên tử Mỹ tính theo đầu nổ (Warhead) thì Mỹ hiện nay hơn Nga, dù số lượng hỏa tiễn ít hơn.

Ngoài ra chúng ta còn phải kể đến lực lượng nguyên tử của Mỹ ở Âu Châu, với gần 600 phi cơ chiến

lực. Trước đây Nga đòi giới hạn cả số phi cơ đó, nhưng Mỹ từ chối và trong thỏa hiệp 26-5 vừa qua Nga đã nhượng bộ. Vấn đề này có lẽ sẽ được bàn trong 1 hội nghị An ninh Âu Nga có thể biến cải loại hỏa tiễn phòng không SAM5 thành hỏa tiễn chống phi đạn.

Hậu quả

Hậu quả của thỏa ước SALT trước hết là về mặt kinh tế.

Mỗi năm ngân sách quốc phòng Mỹ tiêu tốn 79 tỷ Mỹ kim và Nga tiêu tốn 40 tỷ phần lớn chi vào các vũ khí chiến lược, riêng về hệ thống hỏa tiễn phòng thủ ABM năm 1969 chính phủ Nixon đã xin quốc hội Mỹ cho một ngân khoản là 150 tỷ mỹ kim. Một năm trước đây khi tiếp đón thủ tướng Gia

*Chủ tịch Xô viết Nikolai Podgorny đón tiếp TT Nixon tại phi trường Вну-
Kono, Mạc Tư Khoa.*

nã Đại Trudeau, Brezhnev và Kossigin đã nói rằng họ muốn giảm bớt chi phí quốc phòng để chuyển sang các chương trình gia cư cho dân Nga. Trong kế hoạch 5 năm do đại hội đảng CS kỳ thứ 24 ở Nga năm 1971 quyết định, Nga đã ấn định rõ mục tiêu gia tăng các sản phẩm cho dân chúng tiêu thụ và giảm bớt kỹ nghệ quốc phòng.

Về phía Mỹ, thỏa ước SALT có thể được Nixon mang ra làm thành tích tranh cử năm nay; một thành tích lớn lao bằng thành tích mở cánh cửa Hoa Lục.

Người ta nghĩ rằng các nhà lãnh đạo Xô viết đã chấp nhận việc mời Nixon sang Nga từ tháng 9 năm ngoài và không hủy bỏ chuyến Nga Du vào 2 tuần lễ trước đây khi Mỹ phong tỏa Bắc Việt, là vì họ tiên đoán rằng thế nào Nixon cũng đắc cử năm nay, giúp Nixon họ hy vọng trong nhiệm kỳ tới Nixon sẽ là người bạn tốt của họ.



LÝ ĐẠI NGUYÊN

NIXON ĐI NGÀ VÀ VẤN ĐỀ VN

Khác với chuyến Hoa du, chuyến Nga du lần này, Tổng thống Nixon đã tiết lộ cho cả thế giới biết rằng: vấn đề VN chắc chắn sẽ làm một ông trong các cuộc thảo luận với Brejnev. Sau ngày Bắc Việt đưa vũ khí tràn qua khu phi quân sự đánh vào Miền Nam, đề rồi Mỹ quyết định trả đũa bằng cách phong tỏa hải cảng BV không cho thuyền của Nga vào tiếp tế cho BV, du luận đều lo ngại rằng chuyến Nga du của ông Nixon không bị Mỹ bỏ thì cũng bị Nga hủy bỏ.

Nhưng cuộc Nga du vẫn tiến hành đúng như dự liệu. Tổng thống Mỹ đã tới Nga, những cuộc tiếp đón, ăn tiệc và họp lớn họp nhỏ diễn ra đúng lớp lang. Hầu như tất cả những hoạt động quân sự của BV và Mỹ nhằm vào lãnh thổ BV đều có tính cách xác định là việc Mỹ Nga đưa vấn đề VN ra thảo luận tại Mạc Tư Khoa là điều cần thiết, liên quan trực tiếp tới nền Hòa bình thế giới.

Trong bài diễn văn của chủ tịch Xô Viết tối cao Podgorny lần Tổng Thống Mỹ đều nêu cao danh nghĩa đi tìm Hòa bình chung cho thế giới. Nga Mỹ đồng ý với nhau là sẽ tìm hết cách để chấm dứt các cuộc chiến tranh trước mắt. Để tạo bầu không khí thông cảm, Nga Mỹ ký kết những thỏa ước để trước rồi sau mới thảo luận tới những vấn đề gay go.

Trên nguyên tắc, Nga Mỹ cũng đưa ra lời cam kết giống như Mỹ Tàu trước kia là: Mọi thỏa ước Nga Mỹ phục vụ Hòa Bình sẽ không hại tới quyền lợi của nước thứ ba. Nhưng trong thực tế, Nga Mỹ không phải là hai kẻ đang đánh nhau, nếu họ có đánh nhau là đánh nhau qua tay nước thứ ba. Như vậy khi hai bên quyết định đạt tới thỏa ước hòa bình chắc chắn phải nói tới nước thứ ba.

Xem thế đủ biết, lần Nga du này đối với Mỹ được xem như cơ hội tốt để ông Nixon đưa vấn đề chấm dứt chiến tranh VN ra thảo luận một lần chốt với giới lãnh đạo Nga. Mặc dù trước kia chắc chắn ông đã thảo luận với giới lãnh đạo Tàu về vấn đề này rồi, nhưng thỏa ước Tàu Mỹ chưa đủ yếu tố cần để giải quyết vấn đề VN, vì còn vướng Nga nữa.

Cũng như tại Tàu lần trước, lần này Nixon và giới lãnh đạo Nga cũng đã đưa ra khẩu hiệu, tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc trong vấn đề giải quyết những xung đột. Nhưng cũng khi đó Nixon đã đưa ra lời tuyên bố rằng Mỹ mong muốn hai nước HK và Liên Xô vĩ đại hãy dùng ảnh hưởng của mình để làm giảm mức độ xung đột hiện nay ở những vùng có chiến tranh.

Điều đó có nghĩa rằng: Nga Mỹ cần phải tự chế trong vấn đề VN. Nhiều lần trước đây Mỹ đã kêu gọi Nga ngưng cung cấp vũ khí cho BV, nhưng Nga

vẫn chưa đáp ứng, có lẽ đây là một điều khó khăn đối với Nga vì nếu ngưng cung cấp vũ khí cho BV lập tức Nga bị thua sút ảnh hưởng của Tàu tại đây ngay, hơn nữa Nga không thể làm thế vì họ không thể bỏ rơi Bắc Việt để rồi bị các nước đàn em khác bỏ rơi. Chính vì vậy mà Mỹ đã phải đi đến quyết định phong tỏa BV để vũ khí Nga không chuyển vào một cách dỗi dằn cho BV được nữa.

Hành động đó của Mỹ tuy có làm cho Nga mất mát uy tín một chút, nhưng cũng giúp Nga biện minh với BV và các nước đàn em rằng: vì nền Hòa bình thế giới, Nga đã đành phải nhịn Mỹ, để cho chiến tranh toàn cầu khởi xảy ra. Có nghĩa rằng nếu có kẻ oan Nga thì chỉ mình BV, còn các nước đàn em khác vì an nguy của họ họ sẽ thông cảm với Nga.

Chính vì lý do đó, mà mối tình Nga Việt bắt đầu không còn đều đặn như trước nữa. BV chẳng thể tin tưởng triệt để vào sự trợ giúp của Nga được nữa. Rõ ràng là Nga đã mặc nhiên đồng ý với Mỹ về việc tự chế. Hay đúng hơn, Nga đang bị buộc phải đứng vào thế tự chế, không thể cung cấp vũ khí dỗi dằn cho BV tấn công Miền Nam được nữa.

BV cũng đã nhận thấy điểm nguy này của họ một mặt họ quay trở lại dựa vào Tàu, nhưng chỗ dựa này cũng rất bấp bênh, vì Tàu hiện nay, hơn ai hết muốn có hòa bình tại VN để ngăn không cho ảnh hưởng của Nga bành trướng tại đây. Mặt khác họ ráo riết thúc bách Mỹ phải giải quyết tay đôi với họ về vấn đề VN, nhưng Mỹ làm ngơ.

Mỹ quyết bán lấy nguyên tắc dân tộc tự quyết để đẩy BV phải nói chuyện với Nam Việt. Với chiều hướng đó thấy rõ là Mỹ muốn dàn xếp quyền lợi và ảnh hưởng của ba nước Nga — Mỹ — Tàu tại Đông Dương một cách dứt khoát, qua các cuộc họp thượng đỉnh song phương, rồi sau đó, sau khi Nga Tàu Mỹ thực hiện sự tự chế, lúc đó là lúc Nam Bắc Việt Nam phải nói chuyện với nhau trên tinh thần dân tộc tự quyết. Tất nhiên việc này cũng chỉ là một lối dàn cảnh cho đẹp mắt, còn thực tế thì cả BV lẫn Nam Việt hiện nay đã kiệt quệ, nếu Mỹ Nga Tàu đạt được thỏa hiệp tự chế thì chiến tranh ở đây không có cách gì kéo dài được nữa.

Trên thực tế, thì cán bộ Cộng Sản tại Nam Việt đã bị nung nấu hết trong trận Mậu Thân, lần này với lối đánh vừa quy ước vừa nổi dậy, cả quân đội miền Bắc lẫn cán bộ Miền Nam có còn lại cũng chẳng được bao nhiêu, vậy khi phải sử dụng tới văn bài Dân Tộc tự quyết thì thực lực của Cộng Sản tại Nam Việt Nam cũng không còn là một điều đáng ngại. Nhất là nếu BV không sớm kết thúc chiến tranh vào lúc này cổ kéo dài chiến tranh thêm một thời gian nữa.

Xa... đằng sau mặt trận

(Tiếp theo trang 10)

ngồi vô tư lự dưới chân cầu sắt ở Hương Thủy trong bóng đêm của chiếc cột đá không che khuất được nét mặt kinh hoàng lặng lẽ của những người ngồi trong chuyến xe đầy bụi... «Cầu Lăng-Cô bị hư, tụi nó bắn B40 vào xe hàng, bà con phải trở lại...» Hai chú bé chỉ là chú sương mai còn sót lại trên đồng cỏ đang léo lá dần dưới mặt trời đỏ máu của mùa hè miền Trung. Bốn con mắt ngây thơ nhìn lên một bầu trời xanh từ một găm cầu in nắng lạc lõng mất hút giữa rừng mát bốc lửa khiếp sợ. Từ ngữ không đủ để gọi ánh đỏ chói chang trong những tia gân máu càng phồng hết kích thước!

Đằng sau Mỹ Chánh là Phong điền với nổi im lặng bao trùm cây cỏ, người dân ngồi thu mình trong hầm đường mặt nhìn đoàn chiến xa âm âm chạy trên «đạn» vạch những đường ngoằn ngoèo trên nền cát phẳng. Tiếng động đoàn xe tan dần, và im lặng như âm vang của cơn giông ma quái. Nơi chốn đó không thể gọi là đằng sau mặt trận... Vậy nên Huế với thành cũ điêu tàn, những con đường trong nội bị bóc vỡ, đêm xuống nhanh trên phố nhỏ kín cửa ánh đèn vàng hiu hắt. Pleiku, Kontum lặng lẽ trong nắng vàng rực rỡ của buổi chiều, đường phố phủ lớp bụi đỏ bốc lên dưới bánh xe nhà binh chạy nhanh trong hối thúc lo lắng... Những thành phố với bề ngoài nín thở này cũng không thể là hình ảnh phía sau của mặt trận nhưng là mặt trận cá động, những chiến tuyến rời của quê hương điều linh... Không còn hậu phương cho thời đại loạn.

A, nhưng còn Sài Gòn, thủ đô bình yên đầy tiếng động và hơi khói. Không phải tiếng động của viên đạn đại pháo vừa ra khỏi nòng và hơi khói của trái bom

đã nổ chưa kịp tan... Sài Gòn ồn với động cơ xe gàn máy và khói xăng đặc kín bầu trời, Sài Gòn, hậu phương lớn còn sót lại, nút an toàn cho khối chất nổ đã đầy lửa dọc theo chiều dài của đất nước. Còn lại được Sài Gòn... Tôi trở về đây với toàn bộ biếng nhác thừa thãi, rồi rằm của những cảm giác xuôi ngược đối chiều... Ta trốn vào người, thủ đo yêu dấu đón mặt của ta ơi...

Nhưng có những sự kiện đang xảy ra tại Sài Gòn, trong đường phố, nơi tòa án, bệnh viện và lao tù, những chén trứng lặn lòng lạnh căm mà người lính bỗng nhiên phải tham dự — bắt buộc phải tham dự. Họ bối rối, khó khăn trước những tuyến lửa âm ỉ và không bóng điện — Lại thêm một mặt trận lửa giằng dẩy mắt người lính.

Tôi gặp Giai trong bệnh viện, người anh mang đầy vết đạn và mất mồm, tai yếu...

— Tôi bị đạn ở căn cứ 42, Pleiku

— Ông ở lữ đoàn cơ mà...

— Không, tôi bị đòi ra khỏi lữ đoàn rồi... vì một tôi không đầu, mất mấy cái i inert (sắt làm hầm).

Không biết Giai đối hoàn toàn thật không. Nhưng hình ảnh người lính già, 43 tuổi và 22 năm lính người lính đã từng bị bắt ở Điện Biên Phủ, trốn thoát đôi 31 trong trận Hạ Lào... Vụ Hạ Lào, bằng giá nào tôi cũng phải trốn, một lần Điện Biên Phủ là đủ rồi, bị tụi nó bắt kinh khiếp lắm... Tôi thả chát còn hơn.

Người lính 43 tuổi nói với tôi bằng giọng nói đứt khoảng ngực ngặc mắt nghech một bên vì tai bị hư phải cố gắng mới theo dõi nổi câu chuyện. Hai mươi hai năm lính tóm lại chỉ với một ước: Được làm việc ở bộ chỉ huy Lữ đoàn vì nếu ra các Tiểu đoàn tác chiến không thể làm Trung đội trưởng được...

— Tôi 43 tuổi yếu lắm rồi, làm sao mang nổi cối Bala và khẩu súng, 400 viên đạn, một quả M72 và 6 trái lựu đạn... Tôi già lắm, đây này, tóc bạc hết làm sao theo nổi tiểu đoàn... Nếu phải đi Tiểu đoàn là tôi đào ngũ hoặc trình diện ông Tướng đề ra Bộ binh...

Người lính già đã nói thế, không phải chỉ là câu nói than thở phàn nàn nhưng chính là sự lựa chọn quyết liệt trong một chiến trường mới — Chiến trường vụn vụn và cao cả, chiến trường cần bản nhưng hèn mọn, nơi người chiến đấu, tranh giành, chịu đựng và tàn phá nhau. Những người cùng một đơn vị nhưng khác xa cấp bậc. Trận chiến đơ bản hèn mọn muốn thu của nhà binh là đây. Người lính già ngất ngư vì trận đánh lạ lùng. Và trường hợp gần gũi nhất tôi biết được vừa xảy ra: Lê Văn Mạnh, tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 2 Đu. Tôi với Mạnh chỉ quen chữ không thân, hơn hai năm nay không gặp, gặp gỡ trước kia chỉ là những chào hỏi vừa phải, ông tôi và cái bát tay. Tôi với Mạnh là một liên lạc rất khách quan, khách quan: điều này làm can bản cho những giọng viết sau.

Mạnh theo tiểu đoàn góp mặt đủ cùng vinh quang của đơn vị, những chức vụ chỉ huy được nhận từng nấc một, chắc chắn và đầy đủ. Vinh quang cuối cùng, một vinh dự nóng bỏng còn bốc hơi khói: Mạnh thăng cấp Tr.Tá tại mặt trận, sau đêm giữ vùng Delta dưới cơn bão sát lửa của một giàn đại pháo và cơn nước lũ con người Lính Sư đoàn Điện Biên — Mạnh giữ căn cứ với quân số tiểu đoàn trên. TT Thiệu đã xuống trên cao độ còn bọc mù người chết và hơi thuốc súng xác nhận sự can trường của Mạnh bằng một cấp bậc mới. Can trường — tính chất có rất nhiều khía cạnh, ai biết được nét yên trong lòng một người đứng lực... Nhưng công việc của Mạnh với vẻ bên ngoài đó là một hành vi can trường không chối được. Hạ Lào, đôi 30, Mạnh đã từng làm một lần như thế khi theo chuyển trực thăng chốt rút lui ra khỏi nơi chốn sự sống chỉ còn là ảo giác để tự an ủi trong đêm chìm tuyệt vọng.

Thế nhưng, trong những ngày này sau hơn một tháng làm chiến

Lộc. Mạnh bị «bóc» về nhất! Tôi xa không hiểu rõ được nguyên nhân, chỉ biết được sự bất công vì lời báo cáo của lữ đoàn trưởng: «Bỏ đơn vị trong lúc giao chiến...» Người y sĩ thì nói với tôi khác. Tôi mù mờ không hiểu được nguyên do nhưng lòng tôi được nguyên vì câu hỏi: Người đã xuống một đơn vị hơn 6 năm từ Trung úy đến Trung tá, số lượng chương và những cấp bậc được thăng cấp vì chiến trận, lòng yêu mến, thói quen và niềm hạnh phúc về đơn vị đó, những sự kiện và thể này không tác dụng gì cho người ấy sau khi phạm phải «tội» không thể có câu trả lời: «Kheo và một chiều để kết tội» đơn vị là những tình cảm mờ nhạt nhưng bao bọc và bên vững cùng, khi lâm nguy mới thấy nó sáng sủa và gây những tác động tâm lý... Người lính ở đầu trận cũng chẳng đo lường được thiệt hại tại sao có những đơn vị thiện chiến có những đơn vị lại không? «Esprit de corps». Không phải là danh từ đặt ra để nói cho đẹp, nhưng để diễn đạt một sức mạnh âm thầm nhưng vũ bão... Và đơn vị thế. Không thể dùng câu vào đơn vị để kết luận, một trường hợp còn rất nhiều nghi vấn. Người sĩ quan trong im lặng của chốn lưu giữ ở lần đang quay cuồng vỡ nát dưới những công phá phản lực — Một mặt trận không âm vang tiếng nổ của bom đạn nhưng đầy cứng những câu hỏi, phân tích như một đề làm sáng tỏ bản thân. Con người có rất nhiều phong phú đa diện và biến dịch vô cùng. Trận chiến ấy chỉ mình Mạnh tham dự và đối phó. Và hình ảnh chót một hình ảnh tàn tạ báng rã, im lặng mà thiết tha và bi thảm vô cùng. Tôi đang một lò lửa từ để diễn tả cho bằng hết tính chất «bi đát» của con người trong cuộc. Khổ sở quá, sao vẫn thấy thiết!! Hình như đều giới hạn nào đó thì ngôn ngữ bị «bào hóa», tiến thoái đều kẹt... Tìm trong các báo: Đại tá Nguyễn thành Yên phụ tá Hành quân QĐI bị 4 tháng tù vì tội mang 2 ký thuốc phiện... Và đau đớn hơn hết là lời khai của «đương sự» Chữ của các báo... «Vi con nullo qua nhiều (10 đứa) tôi mang đi

lấy tiền công mua quà cho các cháu» mỗi kỷ được ba chục ngàn đồng. Tôi viết nguyên chữ... Và đây là lần thứ hai của tôi... khổ nhục và cay đắng biết mấy hả trời!! Đại tá Yên hay «ông già Yên» cựu chiến đoàn trưởng chiến đoàn TQLC, tôi đã thấy một hai lần, khi ông vừa hét qua mây và tay vuốt mặt — ông già đang cau... Bọn sĩ quan trẻ tránh ra xa... Ông già Yên cũng như già Hùng hay cai Hùng, Hùng «gà chọi» cựu Lữ đoàn trưởng Đu của tôi trước đây, đây là những sĩ quan đi từ binh, cai, đội mà lên, những sĩ quan «nhân chứng» của hai cuộc chiến Đông Dương, những sĩ quan «cũ học» nhưng hơi ơ, học là gì nếu không phải vận động tri óc theo chiều hướng tiến bộ... Hùng, đó là những sĩ quan chỉ uống được rượu đế, nhắm nhí trái ớt, không biết nói «tiếng Anh» xuề xòa, giản dị như những thầy, đội vui tính như những trung đội trưởng, Đại Đội, Tiểu đoàn và lữ đoàn trưởng không chịch một ly sớ hờ... Có thể bao họ kém Tham mưu, ít sáng kiến, nhưng không thể bảo họ thiếu dũng lực và bén nhạy tinh tế chiến trường — Kết quả của máu và mồ hôi đổ dài theo chiều dọc của quê hương trong một thời gian đằng đẳng. Những người lính già đó còn có một tinh chất «đẹp» Rất đẹp và quý giá — Họ rất sạch, chắc chắn như thế. Trưởng thành từ những tuổi thiếu niên tâm khảm nơi ruộng đồng trong thị trấn bé nhỏ ở Bắc hay Trung tuổi thanh niên qua trong miệt mài nguy hiểm, tâm tính giản dị, mơ ước bình thường, nên khi đến tuổi già trên 40, nghĩa là trên dưới 20 năm năm đường ngủ núi đường của nghĩa đen là những lộ số 4 qua Tiên Yên, Cao Bằng, Mãn Khê đường số 5 hay là đường Tử thần và núi thì đúng là núi với đỉnh cao lẫn vào mây mù của những cao độ chấp chùng vùng thượng lưu Sông Đà, Sông Đuống... Trên 40 tuổi với những nhiệm vụ chỉ huy «aa plafond» cấp bậc thường thường, Tiểu, Trung Tá... Những người lính già phần đông đều an phận khiêm tốn và cạo sát vào những thế thủ thụ động, tội nghiệp.

Họ sống không mơ tưởng và âm mưu, họ sạch và sảng rục trong nỗi giản dị mộc mạc của phẩm chất người đồng quê trung hậu. Sau hơn hai mươi năm máu lửa người lính già nhìn mọi chuyện qua một hơi rượu thừa được «khà» qua hàm răng xấu xí mở ra một cách thẳng thắn tươi vui... Họ «vô vi» đủ độ làm những ông Thánh bình dân cười cợt như những nhân vật đáng từ hao sảng của đời sống kiêu hiệp. Những người lính già tồn tại như một gốc tùng khô. Nhưng bây giờ là thập niên của những năm 70 chiến trường thay đổi theo cơn lốc của thời đại loạn... Vũ khí, chiến thuật chiến lược quốc gia cũng như Quốc tế ào ào biến dịch. Cáo cứ hỏa lực của những năm 69 nay đã thành thứ bỏ đi M72 phải thay bằng NM 202 ban 4 trái một lượt... Ai có ngờ năm 60 «Pháo binh» chỉ mới là pháo đội súng cối, năm 70 với năm 3 tiểu đoàn pháo 105 cũng chỉ là mười bộ biển cho chiến trường... Những người lính già bắt buộc phải rời bỏ đơn vị loay quay ở những chức vụ «phụ tá» làm nạt lòng người... Và những người lính già VN, không phải không chết như ông Mac Arthor, trái lại họ «chết» thâm thiết, lặng lẽ và cay đắng, họ «chết sống», chết đứng, mãi mãi lớn và hồn tan vỡ... Thế cho nên cựu lữ đoàn trưởng tôi, Già Hùng hay Cai Hùng hay Hùng «gà chọi» ngay ngay với chiếc quần sà-lông đỏ, áo thun lá ngời gập gù trên chiếc ghế nhỏ đường đôi mắt đã mất gần hết cảm giác nhìn ra một đường phố đầy khói xe và tiếng động, tưởng như ngày xưa 3 Tiểu đoàn Đu vào «Dây phố buồn hu» đứng trên M113 chỉ ngón tay vào phá Tam Giang. Lúc xưa tôi nhảy dù xuống đây, gió đánh bề bình toong... và Đại tá Nguyễn thành Yên hay ông già Yên, cầm ngón tay run run hào hùng đưa lên trước khi vuốt mặt — Tập trung ý lực để điều quân... ông già hùng hục ngày TCK Mận Thân không còn nữa, chỉ còn một Đại Tá quân phạm run run nói trước tòa «vi muốn có tiền mua qua cho các cháu...» Cay nghiệt đã ngập ngập quá đầu...

Trong hậu phương Sài Gòn, người lính đã có những mặt trận độc địa

lên khốc như thế. Những mặt trận làm im mặt và mưa ra máu. Người lính giương đôi mắt kiệt lực để chống trả trong tuyệt vọng căm nín. Họ thiếu chiến hữu và kinh nghiệm về chiến trường tồi tệ này. Hết, chẳng còn dẫu sau cũng như dẫu trước của mặt trận, dẫu, cũng như lính đều thấy giằng giằng trước mắt những vòng lười trườn trườn, súng đạn chỉ là vật độc ác cụ thể, đời sống mới thật sự là một khối lửa A ty đốt cháy toàn thể nhân sinh... Quê hương ta lại là một địa ngục mờ mịt được trên đầu mười ngón tay.

PHAN NHẬT NAM

ĐẠI HỌC TRONG CƠN SỐT GỌI LÍNH CẤP TỐC

Ngày 17-5 hầu hết các phân khoa Đại Học trên toàn quốc đóng cửa. «Tình hình nghiêm trọng như thế này ngồi học nhỡn nhỡn coi cũng kỳ». Nam sinh viên ùn ùn kéo nhau ghi tên gia nhập sư đoàn phòng vệ thành phố. Họ yên chí lớn rằng một khi ghi tên làm lính phòng vệ họ sẽ được miễn vào quân trường ác ôn, còn được tiếp tục ngắm phố phường, em gái hậu phương nên chỉ vài hôm đầu danh sách ghi tên đã đầy nhóc.

Nhưng đến ngày 21-5, một thông cáo được mô tả là ác ôn nhất của Bộ Quốc Phòng theo đó ấn định lớp tuổi tối đa để học năm đầu Đại học là 18 tuổi cũ thể mỗi năm học tính thêm một tuổi ông sinh viên nào lỡ trốn quá đã đi 1 tuổi sẽ phải lên đường nhập ngũ vào trung tuần tháng 6. Thông cáo BQP vừa mới loan ra, Đại học bắt đầu lên cơn sốt.

Giải thích

Tại Luật, các đảng nam sinh viên tuấn năm tưng ba học kiểu bỏ túi để thảo luận và giải thích thay cho Bộ Quốc Phòng về tinh thần ban thông cáo. Một ông sinh viên râu ria ốm chồm phát biểu: «Cứ chiếu từ năm 1952 trở lui mà tính, bọn mình học năm thứ tư cũng phải đi vì tở vào Đại học năm 19. Nhưng như vậy thì SV phải đi hết lấy ai bảo vệ thanh phố».

Cảnh họp đứng họp ngồi để phân tích chữ nghĩa trong bản thông cáo «ác ôn» kia xảy ra tương tự ở các phân khoa khác. Một ông Kỹ sư điện năm 4 thân «lô nói rằng đi rồi sẽ cho về thi. Học quái gì được mà thi với không. Biết như thế này hồi đó tao nhảy vào không quân thì bây giờ cũng có 2 hoa mai rồi». Thằng bạn đều «biết đầu mây chẳng trở nên anh hùng Trần Thế Vinh».

Tại hành lang trường Văn Khoa một ông sinh viên hậm hực nói: «ĐM Võ nguyên Giáp ác ôn. Nó đốt cả một thế hệ rồi nhỏ 13,14 Miền Bắc cho một cuộc chiến tranh chẳng ra cái Đ, gi. Tại mình phải đi lính, mất tương lai cũng vì cái trò đánh đến cùng khốn nạn của nó». Một ông sinh viên bản «mày chống cộng cật lực như vậy, đi lính là phải», rồi nói đùa «Sư đoàn 3 tướng Giai bị thay vẫn chưa có người thế biết đầu chừng mày đi lính lại được bổ nhiệm làm SB trưởng «SB3 thì tới quá».

Cứ thế những cuộc quần thảo bằng mồm, những lời giải thích lèm bèm không ra ngô ra khoai gì xảy ra đều đều ở cái sân trường.

Chấn bị

Dầu sao đi nữa cũng phải lo sắp sẵn lên đường. Thời chiến mà đầu có dũa. Lính gọi nhập ngũ tập thể chỉ phải chừng 42.000 SV trong toàn quốc. Tuy có nhiều tin đồn rằng Bộ Giáo Dục đang can thiệp tối đa để «co dân» đôi chút lệnh gọi nhưng dường như BQP rất khó tởa năn cho nên các đảng mây rầu trong giới SV vẫn lo chuẩn bị nhập ngũ.

Rất nhiều sinh viên từ các tỉnh đến Saigon học đã cắt sáo vô vào vali khoa kỹ rồi dọt lẹ về quê thăm gia đình, bà con đồng thời xin chút tiền lẻ bỏ học để lên đường. Những ông sinh viên có nghề kèm trẻ, đi dạy học hoặc làm thêm tại các công ty số cũng lo thu xếp công việc lên đường.

Thề thắm nhất là những đảng SV đã có vợ con. Một ông sinh viên Văn Khoa, mới lấy vợ mặt méo than: «con vợ tao khóc ba lần ngày hôm nay. Nó ở nhà không có tiền không biết lấy gì sống. Tại này khi lấy nhau định hè này đóng lên Đà Lạt làm tuần trăng

mật nhưng kều này thì «bê» rồi. Bây giờ phải đem vợ trả lại cho bà mẹ vợ chứ biết sao».

Những ông sinh viên khác, được trời đất ban cho thân thể cá mìn thì bị vọng buồng phổi để tiền chuẩn hoặc đôi mắt cận thị 7,8 độ thì chịu khổ thấp đèn tù mù, luyện công đọc sách kì m hiệp cho chữ nghĩa nhảy múa loạn cao cao mong sao đến khi khám bệnh sẽ được trả về như quá độ myớp.

Chạy thuốc

Rét là bệnh của người trí thức. Do đó trong mấy ngày đầu khi bản thông cáo «ác ôn» ra đời, các ông sinh viên con nhà giàu có gốc to khỏe đã vùng tiều ra đi tìm thuốc.

«Bệnh nan y chưa hẳn là hết thuốc chữa». Một ông sinh viên khoa học tán vung vít. «Bị lậu đã có Pén V, hoa liễu đã có BV Hồ xuân Hương thì nay bị gọi lính thiếu gì cách chạy». Chạy thì vẫn chạy được miễn là có tiền, có thuật nhiều tiền, càng nhiều càng bảo đảm.

Một bà mẹ của một cậu sinh viên được đã khoe rằng bà trả đến gần nửa giá một cái tubin LaDolat và «còn khuya con tôi mới bị đi lính». Một bà khác đã chạy các ô g phượng, xá giấy hoãn dịch gia cảnh cho con với giá «cấp tốc» trên 200.000đ một giấy. «Sao đảm 100 %».

Đa số sinh viên con nhà giàu đều chạy lính. Với một bị tiền, những «cục cưng» của các gia đình tỷ phú đã đi gõ cửa đủ mọi nơi, phủ, quận, nha, sở...chỗ nào họ cũng có mặt và hầu như 90 % cuộc chạy thuốc này đã thành công (con số thống kê thực sự chưa được phối kiểm).

Chính vì chiến dịch thuốc thang này dâng cao như thủy triều nên những loại thầy thuốc cũng đua nhau xuất hiện. Tới tận nhà, tìm tận ngõ tại «thầy thuốc» có đơn phép ma quái đã điều đình, vụ này xin 300 xấp, vụ kia xin 200 xấp v.v... «Cho cháu nó về, học hành có tương lai». Đồng tiền luân chuyển mạnh mẽ dường như chưa có một thứ áp phe nào kiểm tiền lệ làng và gián dị hơn. Kinh tế sẽ phát triển cho coi ?

Nỗi lo của nữ SV

Tháng 6, Đại học sẽ hoang vu hơn bao giờ hết vì hầu như bọn đàn ông con trai đã «theo việc kiểm cương hết trời». Các cô các bà sẽ tha hồ học. Lớp học sẽ được quyền dành cho đàn bà con gái. Trong trường lại gần một vai nam nữa có lẽ khi chiến cuộc tan tành, các chức vụ quan trọng nhất trong guồng máy cai trị sẽ ở trong tay các bà các cô.

Một thoáng nhìn thì thấy nữ SV phải hoàn lạc mọi đúng nhưng nghĩ cho cũng chưa ai lo cho tương lai nhiều hơn các nữ SV như lúc này. Khi thấy bọn đàn ông con trai lên đường nhập ngũ làm cô cũng phát sốt. Thời buổi này kiếm được một ông Sinh Viên khỏe mạnh để «tủ túc» đâu có phải là chuyện thò tay lấy đồ trong túi, nhất sau chiến tranh đàn ông con trai đã trở thành một loại nhu yếu phẩm đang khan hiếm.

Nếu con số 42.000 sinh viên bị đi lính không có gì thay đổi thì nữ SV đã bị «thâm thủng» quá nặng trong cái quỹ phát triển của họ. Một cô SV Văn Khoa than «Thật chán. Mấy cậu 18 miệng còn hơi sữa ở lại thì vui gì».

Nhiều cô có người tình đi lính đã khóc âm lên trông tình trạng cực kỳ bi thảm. Đối với những cô này thì cuộc lên đường của người tình còn nặng hơn cả «tổ quốc lâm nguy».

Rồi đây, có lẽ chính những cô nữ SV sẽ phải xuống đường đấu tranh «đòi quyền sống» mạnh hơn gấp trăm lần cái thứ đòi quyền sống của bà chị Ngô bà Thành

Tang bồng hồ thi

Bên nước bên tình. Tình lại lằng lằng nước cũng lằng lằng không kém nên dù hai tay còn ở với em thì chỉ ở với em vài tuần nữa còn chân cứ rục rịch muốn đi. Con số vì vụ gọi lính tuy mạnh nhưng cũng mau thuyên giảm. Rất nhiều ông SV vui vẻ chấp nhận vụ đi lính đã tổ chức làm trai dặm ngàn dặm ngựa. Giao thái sơn nhẹ tựa hồng mao».

Khuyh hướng này đang bộc phá mạnh sau mấy ngày đầu hoang mang. Bây giờ nói theo lời một

SV già «Người khác đi lính được. tại sao mình lại không ?»

Tin giờ chốt

Cuộc gọi lính cấp tốc của ông Quốc phòng được dời đến 3/7. Liệu cơn sốt có thuyên giảm chút đỉnh nhờ viên thuốc «thi đặc biệt» hay không ?

TIỀU BA

CHỢ LỚN : CÁC CHÚ LÂM NGUY

Chúng tôi đã vào Chợ Lớn, nơi có thể xem như trung tâm phân phối hàng hóa cho cả nước. Đường Đồng Khánh với những chiếc bar lộng lẫy ánh đèn màu năm chung quanh khu vực Lido ngày nào đã biến mất, thay vào đó là những quán ăn chi nhánh ngân hàng mọc lên.

Sợ trưng thu

Con đường vẫn tấp nập người đi nhưng mỗi lúc giảm sút thấy rõ. Nhất là những thương vụ về vải vóc. Tivi máy lạnh Ông Ngô X. chủ tiệm vải V.L. khét tiếng ở cuối đường Đồng Khánh đã chỉ những đồng vải chất cao như núi than trời: «Buồn bán lúc này chắc dăm chét lăm, anh xem một tiệm buôn lớn thế này, mỗi lực hằng ngày, năm trước tôi bán có dưới hai trăm ngàn, thế mà bây giờ lại không bán hơn hai chục. Tiền mượn sáu cò bán vải, một thư ký và một quản lý đã hết sạch số lời».

— Ông có thể tiết giảm nhân viên?

— Vấn đề tế nhị lắm. Thời buổi này vật giá đắt đỏ, việc làm khó kiếm, nếu sa thải bớt thì cũng tội cho họ, tôi cũng cố gắng chịu đựng đến một lúc nào thấy không nổi nữa thì đành phải làm tể chủ sao. Ngưng một lúc ông tiếp:

— Anh đừng thấy hàng hóa trong tiệm tôi nhiều thế này mà bảo tôi giàu. Tất cả đều là do tiền vay mượn của ngân hàng với lãi xuất trên hai mươi không đấy. Hàng bán không được, nhưng cũng không dám gởi mãi trong kho, vì gởi mãi trong ấy chịu tiền hàng năm không cũng chết, nên đành phải mang về, bán thì ra với giá lỗ: Gavardine serge giá vốn ta 1750đ bây giờ bán xuống còn 1300đ,00, vải oxford may áo

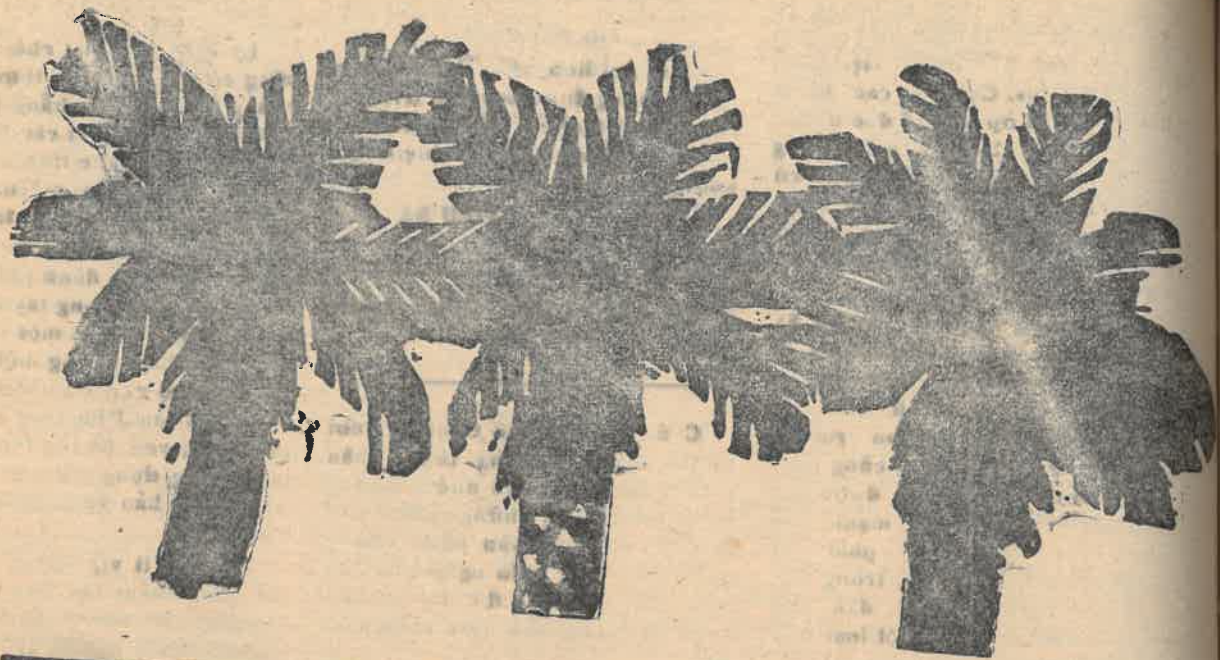
450đ, xuống còn 380đ. Nhưng phải bán ra để thu tiền vào trả nợ chứ.

Lý luận của ông chủ tiệm vải cũng có lý nhưng sự thực ra theo chúng tôi biết thì chẳng phải hoàn toàn như vậy, mà vì các tay thương mại sau khi nghe tin chánh phủ ban hành tình trạng thiết quân luật có thể trưng dụng tài sản, cơ sở của họ trong bất cứ lúc nào, nên họ sợ mất, đành phải bán thì ra để thu tiền trong tay cho chắc ăn hơn. Đó cũng là một cách để giải thích hiện tượng một vụ đang báo rầm rộ ra o bán kho hàng ở vùng mũi tàu Phú Lâm Chợ Lớn là một vùng ven đô. Có thể bị chính phủ trưng dụng bất cứ lúc nào trong việc bảo vệ vòng đai an ninh thủ đô.

Với giới ti vi, radio, mỗi lúc sút giảm thắm bại hơn nữa, một ông Chợ Lớn trước ngày cuộc chiến trở nên khốc liệt đã lý luận «Với tình hình kinh tế hiện nay, đồng bạc Việt Nam chỉ có thể càng lúc càng xuống giá chứ chẳng bao giờ lên được, như vậy hàng hóa, nhất là loại hàng ngoại nhập chỉ có thể lên chứ không có xuống. Do đó ông đã đổ dốc tài sản vào việc lập tiệm buôn tích trữ tủ lạnh, tivi, radio. Bây giờ gặp cảnh ế ẩm phải than trời vì có hôm suốt ngày phải ngồi không chẳng bán được món hàng nào cả».

Không phải chỉ có mấy loại sa sĩ phần là ế hàng, mà ngay cả những món thực dụng cũng thế. Ô.T.T. nhà tỷ phú khét tiếng, giám đốc hãng bột ngọt Vị Hương Tổ, hãng dầu ăn D.P và M.K ngân hàng cũng bắt đầu lo lắng. Lượng bột ngọt trước tết tiêu thụ mỗi ngày trên hai tấn, bây giờ sụt xuống dưới một tấn, dầu ăn cũng thế. Lúc xưa hằng ông mượn trên năm trăm công nhân. Trong tình trạng này ban giám đốc định sẽ giảm nhân lực xuống khoảng hai trăm thôi, nhưng vì có sự can thiệp của nghiệp đoàn nên chưa biết phải ngã ngũ ra sao. Đây cũng là tình trạng chung cho các hãng như Vinatexco, Vimytex, Donaco...Hàng bán chẳng ra, mà chi phí nhân công điều hành vẫn phải trả khiến cho công ty càng lúc càng sa lầy, đi đến chỗ kiệt quệ phải đóng cửa.

(Xem tiếp trang 51)



PHIÊU...

TÊN

Phải rời hơi thở nằng — gió mặt trời — trên vai và bàn tay — khi hậu miền ồn dỏi — xuống phố tìm tiền.

Buổi sáng vỡ khi phải nghĩ đến tiền.

Không đeo đồng hồ để làm tù binh đào thoát khỏi trại giam thời gian. Nhưng vẫn bị còi 6 giờ báo giờ giới nghiêm xích hờn.

Bóp phọt thuốc đánh răng lên lông bèn chải. Nhìn vào gương thấy không cười được như anh chàng da đen Hyunos.

Phải mặc quần áo. Con người phong phú nhất giàu có nhất là không có gì trên người. Nghe Radio báo tin khi tượng không khí có mùi Champagne phả ra từ miệng Brejnev và Nixon. Không khí có mùi thịt người nướng bằng bom đạn, hỏa tiễn phả ra từ An Lộc, Dakto, Salem, Bastogne, Mỹ Chánh. Đi trên mặt đường xám có sương mù nhân tạo tỏa ra từ ống phụt khói xe. Từng loạt bom chùm âm thanh thành phố diệt gọn mạng tai.

Đến tòa soạn ngồi trước tương đầy số điện thoại để viết bài. Qua cửa sổ, tháp chuông nhà thờ thấp hơn Building. Nhìn thấy cây thanh giá qua màn lưới cản ruồi muỗi rách nát và rỉ máu.

Thấy trang cuối tờ nhật báo trên khuôn quảng cáo về vua đi đêm và chuyên viên thương thuyết Henry Kissinger có khuôn;

Nhà văn lấy vợ

Chúc...

Tìm thấy mặt trời.

Mặt trời của người đàn bà có thể mờ trong đêm thật đẹp. Mọc từ nhiều vùng. Từ những sợi tóc. Từ ngực. Từ môi. Từ mắt. Từ linh hồn. Khi nàng không phiền vì tiền, vì... Chợt nhớ tới một đồng nghiệp trên hành lang một trường tư. Anh bạn kẻ lẻ: Thật khổ, mình không bằng một con quần khuyển. Đến cả thú vật nhất là mặt trời và không khí cũng không có được. Tôi cũng nghĩ tới chuyện lấy vợ như ông nhưng quá, đành phải đi tấn chiến thuật. Tôi sợ nhất là trúng gió. Mình chết một mình không ai biết. Sống độc thân một ngày nào đó có thể như vậy lắm.

Viết xong bài rủ hai người bạn đi uống. Gọi hai 33. Anh bạn văn sĩ ưa viết chuyện tình không uống gì, rút một điếu bastos xanh ngồi nhìn khoảng trống.

Anh bạn viết báo kể: Hôm nọ có thằng bạn đi dạo vào nhà thờ nói với một ông cha là hân muốn xưng tội. Hân bảo: «Thưa cha, con muốn cha giúp hết tội cho con». Ông cha bảo: «Không thể được. Con kể một số tội của con cho cha nghe». Hân bảo: «Con có nhiều tội lắm không thể kể hết được». Ông cha bảo: «Như vậy cha sẽ lên Thiên Đàng một mình không cho con theo của sao?» Hân bỏ đi sang quán cà phê. Ông cha theo hân sang quán cà phê. Ông cha nói: «Con thử kể một tội của con». Hân bảo: «Chắc cha cũng biết con phạm tội gì. Cha chỉ hơn con có 10 tuổi, cha cũng biết tội đó chứ?» Ông cha: «Tội xác thịt phải không?» Hân:

«Đúng». Sau đó không biết ông cha có giải tội cho hân không? Ở ngay quán cà phê hay trong nhà thờ.

Người bạn ưa viết Love Story vẫn nhìn vào khoảng trống. Mẩu thuốc cụt kẹp giữa ngón tay.

Anh bạn viết báo kể chuyện về chính anh: Tôi bị cái cửa ở toilette Pagode đập vào trán thành sẹo. Tôi thấy một em khá hấp dẫn đi bên kia đường, mãi nhìn bị cửa chém. Thật khôi hài. Tuy nhiên cũng hay hay. Tôi uống ở đây 5 năm rồi mà cô thâu ngân viên chưa cười với tôi lần nào thế mà hôm đó elle lại lấy thuốc đổ cho tôi bôi trán và nói chuyện với tôi và cười với tôi, tuy chỉ cười một tháng. Tôi nói elle: «Tại sao cô có sẵn thuốc đổ ở đây?» Elle bảo: «Tại có một đạo, ở Pagode cao bồi đánh lộn luôn...»

Anh bạn hỏi:

Ông ở ngoại ô có khoái không?

Ít ra là có tiếng chim và im lặng.

Anh bạn cười:

Ở đây lại tôi cũng có chim bót. Thứ chim bót trong lồng. Hòa bình tôi khoái nhất là trứng số độc ác rồi bỏ tiền ra mua hết còi của cảnh sát để treo trên tường. Tôi sợ thứ mỏ chim đó lắm. Luôn luôn bị tiếng chim thành phố này đe dọa... Tôi sợ cả tiếng chó sủa đêm nữa. Hồi còn nhỏ thì tôi thích chó. Ông cụ tôi nuôi đủ thứ chó. Bây giờ nghe tiếng chó là tôi có thói quen đi giày, mặc quần áo... Ngồi chờ. Ông biết không tôi hay đi ngủ lang bang nhà bạn bè. Và cảnh sát xét sổ gia đình là tôi ngủ bộp, đóng tiền. Mấy lần rồi.

Uống xong chúng tôi nhia tay.

Ghé qua nhà bảo sinh để thăm người em dâu sinh con trai đầu lòng: Trong hành lang nhà bảo sinh thấy có treo ảnh một bà mẹ đang có thai ôm một đứa con bú bầm. Cả hai mẹ con là màu hồng hạnh phúc.

Bước vào phòng lạnh ngó cửa có chữ B. Đứa trẻ nằm ngủ bình thản trong nôi. Bó nó đặt tên cho nó là Đôn. Bó nó bảo thôi buổi của Đô La. Bó nó định đặt là Nguyễn mạnh Đôn nhưng sau bó chữ mạnh để đỡ vật chất. Mọi ngời trong gia đình đều bảo thằng bé có mặt «lạ». Bó nó có vẻ bằng lòng về khuôn mặt đó. Phải lì mới sống được.

Mẹ tôi bảo người em dâu:

— Cho nó ở phòng lạnh thế này về nhà không có phòng lạnh thì khổ nó.

Bó nó bảo:

— Ít ra thì mình cũng cho nó thoải mái được 1 tuần khi nó ra đời.

Đứa em gái nói đùa:

— Về sau nó có đôn, nó «mạnh» đôn thiếu gì tiền mua máy lạnh.

Lúc về, mẹ tôi bảo tôi cầm một cái gói nylon. Tôi biết trong đó có cái nhau của đứa cháu. Người em dâu bảo tôi:

— Em nghe nói chôn nhau để về sau anh em nó thương nhau.

Bó nó thừa biết đó là một điều tin nhảm nhưng cũng chiều vợ. Tôi nghĩ ít ra chôn cái nhau đó cũng được hơn là ném ra thùng rác có kiến và chuột.

Tôi không thể chịu được cái hình ảnh của chuột và người.

Bây giờ trên người tôi có thêm hai thứ: tiền viết bài và gói nhau. Tôi về nhà với cảm giác thoải mái khi nghĩ mình đang cả m một phần đời sống trong tay.

Tôi một ngất tư, tôi bị cảnh sát thổi còi chặn xé. Tôi đưa giấy, tôi mong người cảnh sát không bắt tôi cởi cái gói nylon. Tôi sẽ nói với anh ta thế nào về cái gói nhau đó. Thà tôi mang một gói phá lủi để về nhận thì anh ta sẽ không làm phiền tôi. Lại một may mắn. Anh ta không khám cái gói và chỉ nói với tôi:

— Ông cắt tóc ngắn đi. Có lệnh rồi đấy.

Anh ta chào tôi một cách rất máy móc. Ngược anh ta có đeo cái «nỏ chim» lủng lẳng.

Về đến nhà, mấy đứa em nhỏ nhia cái gói đó xé. Tôi nói dối chúng ngay:

— Đâu hòa lan đấy.

Tôi bỏ gói nhau vào tủ lạnh Sanyo. Phải đời sống được hơi lạnh của xứ tuyết ướp cho đỡ hư.

Ăn cơm xong mang gói nhau ra Pagode ngồi uống cà phê trước khi về ngoại ô để chôn. Nhà tôi ở thành phố không có đất chôn dù một gói nhỏ.

Ngồi vào bàn của mấy người bạn và gọi một ly cà phê đá. Chắc chúng nó ngồi đã lâu. Cái gạt tàn thuốc đầy áp màu đầu lọc.

Chúng nó đang nói chuyện về đôn quân về tái ngũ. Một đứa hỏi:

— Gói gì? Ăn được không?

Tôi lại phải nói dối:

— Ăn được! Nón và lon tẩu ứng với mua hộ thằng bạn bị tái ngũ đấy.

Mặt anh chàng nản hân.

Uống hết ly cà phê, lấy sổ tiền viết bài định ghé qua quầy hoa ở Nguyễn Huệ mua một bó hoa marguerite trắng cho Hương như hồi mới gặp nhau nhưng lại đổi ý mua một túi đi xá-lị. Hoa thì đẹp nhưng không ăn được. Một ngày nào đó sẽ mua hoa thay đi để đỡ thực tế. Tôi vẫn thích hồng BB và marguerite hơn.

Bây giờ tôi về ngoại ô với gói nhau và túi đi.

Về đến nhà thấy con chim sẽ trong lồng nằm chết cứng ngực quay lờn trời nai chân co quắp trên mình đầy kiến.

Nàng không biết gì về cái chết của con chim, cười với tôi và mang túi đi cất vào tủ lạnh. Nàng hỏi tôi về cái gói nylon. Tôi chỉ cười không trả lời.

Tam xong tôi ra vườn chôn gói nhau. Tôi lấy xẻng quân đội, xẻng USA đào một cái hố cạnh cây đại đang trổ hoa hồng tia nhưng đất quá cứng, tôi lại phải đào cạnh cây hoa quỳnh. Tôi đào khá sâu vì sợ con chó Mickey trong đêm bới đất lên ăn nhau.

Tôi bảo nàng chôn luôn con chim sẽ vào cái hố đào ở cạnh cây hoa đại. Những con kiến trên con chim bị chôn sống.

(Xem tiếp trang 56)

Tướng Mạc Tư Khoa

Vậy là ông Nixon lại đi họp thượng đỉnh với các lãnh tụ Nga Xô, ba tháng sau khi đi họp với các lãnh tụ Tàu Cộng.

Tướng Mạc Tư Khoa còn hay hơn tướng Bắc Kinh: Trong ba ngày đầu của cuộc thăm viếng, bốn thỏa ước hợp tác giữa 2 siêu cường đã được ký kết. Tiệc tùng và dạ hội mở ra từng bừng. Tiếng sâm banh nổ đom đóp át cả tiếng bom thả xuống thủ đô Hà Nội, và các tiếng nổ phụ của bồn xăng, nhà máy điện, các kho vũ khí trên khắp miền Bắc. Chưa bao giờ Bắc Việt bị dội bom nhiều và liên tiếp như vậy: mức độ tàn khốc còn vượt cả thời Johnson làm tổng thống. Nhưng thế giới sẽ không chú ý tới tiếng bom của Nixon bằng tiếng nứt chai sâm banh của Brezhnev. Và đó chính là dụng ý của cáo già Nixon.

Rõ ràng việc thả thủy lôi cũng như việc oanh tạc BV được Nixon định thời gian đúng mức. Công việc đó có vấn Kissinger gọi là Timing.

Việc thả thủy lôi phong tỏa Hải Phòng được công bố 2 tuần lễ trước chuyến Nga Du. Quyết định của Nixon có vẻ gấp rút, khi ông lên Tivi công bố ngày 8-5-1972, Hai tuần lễ là thời gian cần thiết để các lãnh tụ ở Điện Kremlin tiêu hóa vụ phong tỏa các Cảng Bắc Việt. Họ không còn cảm thấy quá đáng cay ở đầu lưỡi khi nháp ly sâm banh chúc tụng với «trùm đế quốc».

Giả thử Nixon quyết định phong tỏa chậm hơn, dăm bảy ngày trước chuyến Nga Du, thì phản ứng quá đót ngọt của Điện Kremlin có thể là hủy bỏ cuộc gặp gỡ thượng đỉnh. Nhưng hai tuần lễ là thời gian vừa đủ để cho mọi phản ứng tâm lý dịu đi dần dần. Và các lãnh tụ Nga Xô có thể trắng tráo, một mặt vẫn cử hô hào dân em ở Bắc Việt tiếp tục sử dụng xe tăng T54, đại bác 130 ly, hỏa tiễn tầm nhiệt v.v... lùa xa vào trận chiến; mặt khác thì Brezhnev vẫn tươi cười ôm Nixon mở dạ tiệc, ký thỏa ước, vô tay, tặng hoa.

Tướng Hà Nội

Một vụ timing khác là ném bom



ÔNG ĐẠO CÂY

Bắc Việt leo thang dữ dội đúng vào lúc Nixon đang ở Nga.

Khi Nixon đang ở Nga, thì tất cả hệ thống thông tin như vô tuyến truyền hình, báo chí, đài phát thanh thế giới sẽ chú trọng đặc biệt theo dõi các cuộc hội họp tiếp tân ở Mạc Tư Khoa các biên cố khác xảy ra ở Hà Nội sẽ rò rỉ xuống hàng thứ yếu.

Thứ tướng tương nếu Nixon cho leo thang oanh tạc trước hay sau chuyến Nga Du một tuần, thì chắc chắn các cơ quan thông tin sẽ chỉ chú ý đến các cuộc oanh tạc. Khi đó chắc chắn phe phản chiến Mỹ sẽ làm dữ, họ sẽ trưng bằng cớ của các cuộc oanh tạc tàn khốc, họ có thể đưa ra cả hình ảnh dân bà trẻ em chết trong các cuộc không tập, kích thích tình cảm dân chúng Mỹ và đá kích Nixon, ủng hộ Mc Govern.

Nhưng trong tuần qua, dân chúng Mỹ còn đang bận tâm theo dõi các phim thời sự ở Mạc Tư Khoa. Biên cố đó trùm lấp các biên cố khác. Cho nên họ sẽ không bị kích động bởi các hình ảnh diễn ra ở Hà Nội nữa.

Có thể nói không sai: Tiếng sâm banh của Brezhnev ở Mạc Tư Khoa làm át bom nổ ở Hà Nội. Cơ xi rộp trời ở Mạc Tư Khoa che lấp các cuộn khói bốc lên ở Nam Định. Cảnh bà Podgorny tặng bó hoa cầm chương cho bà Nixon làm lu mờ cảnh các xác chết ở Vinh, Đồng Hới...

Cáo già Nixon và cố vấn Do T. Kissinger đã timing, rất đúng. Họ biết cần phải giáng các đòn nặng nề xuống các nhà cầm quyền BV và họ biết phải giáng xuống vào lúc nào.

Tướng Hoa Thịnh Đốn

Sau khi ở Nga về, ghé Iran chuyển đầu hỏa, ghé Ba Lan chuyển mậu dịch, biết đầu Nga chẳng có sẵn một cử chỉ hòa hoãn. Có thể là cáo già sẽ cho phái tại nhóm hòa đàm Ba Lê. Có thể là già này sẽ tuyên bố ngưng oanh tạc vô điều kiện BV vì con em tiêu nào nữa đâu mà oanh tạc?

Và cử chỉ hòa hoãn đó sẽ mở các hành động hung bạo của dân chúng Mỹ sẽ trở lại ngay như tin tưởng các cuộc họp thượng đỉnh ở Mạc Tư Khoa đã đưa tới kết quả hòa đàm.

Lý thuyết gia của Bà Đạo Machiavel đã nhận xét: Dân chúng luôn luôn nhẹ dạ, dân chúng như trẻ con. Cáo già Nixon biết điều đó, và ông ta có thể thêm dọa dân chúng Mỹ nhẹ dạ sẽ tiếp tục bỏ phiếu cho Nixon!

Nixon cũng học đúng theo sách của Machiavel là: Những việc bạo phải thì nhanh nhẹn, gấp rút và dồn tất cả vào 1 lần. Con người việc tử tế, nhân đức thì cứ thì thào từ từ.

Vì vậy ta có thể tiên đoán các cuộc oanh tạc, phao kích vào các Bắc sẽ đạt tới cực điểm khi Nixon đang sửa soạn rời Nga Xô, khi ông xoa về tới Iran thì các cuộc oanh

tạc sẽ từ từ xuống thang. Khi Nixon về qua Ba Lan có thể bom đạn sẽ nổ mạnh hơn chút đỉnh, ông ta sẽ tuyên bố chấp nhận ngưng oanh tạc vô điều kiện. Rồi khi Nixon về tới Hoa Thịnh Đốn, ông ta sẽ tuyên bố trở lại bàn hòa đàm vô điều kiện.

Lúc đó thì BV đã thăm dòn vừa đòn của Mỹ, vừa đòn của Nga và Trung cộng. Biều đầu, sứt tai BV chỉ còn cách ôm đầu tới bàn hòa đàm, với chút sĩ diện là đã bị buộc được Nixon phải ngưng oanh tạc vô điều kiện và hòa đàm vô điều kiện.

Và chúng ta lại càng thấm thía về số phận của một dân tộc nhược tiểu đóng vai con chốt thì trên bàn cờ quốc tế của các siêu cường.

Tướng Sài Gòn

Ở Sài Gòn thì mọi việc đã được quyết luật ủy quyền cho T. Thong. Thượng Viện đang lễ định hợp vào cuối tuần qua để bàn luật ủy quyền nhưng lại hoãn. Một số nhật báo loan tin rằng Thượng viện hoãn họp do Hành pháp yêu cầu, nhưng các tờ báo trên bị tịch thu, vậy thì chắc tin đó là tin thất thiệt. Nếu không phải tin thất thiệt thì nhà nước tịch thu làm gì? Có điều đang nhận xét là Thượng Nghị viện ta sẽ họp bàn về luật ủy quyền sau khi ông Nixon đã rời nước Nga xong rồi.

Theo khuynh hướng ở Thượng Viện, thì có lẽ TV không đủ đa số để chấp thuận luật ủy quyền. Điều đó thật kuang vui về chút nào, đối với Hành pháp. Điều đó có nghĩa là nhiều nghị sĩ đã nỗ lực ủng hộ Tổng Thống để cứu nguy tổ quốc nhưng không cứu nguy theo đường lối ủy quyền.

Và Thượng viện cũng không nhận được công điện khen ngợi sao của đại sứ Bunker; trong khi đó thì một tờ chức mới là Mặt Trận Nhân Dân Chống Cộng Sản Xâm Lược lại được ông Bunker gửi thư đến khen ngợi nồng nhiệt. Ông Bunker viết rằng: «Thay mặt Tổng thống Nixon, tôi muốn bày tỏ cảm tình hân hoan đối với điện văn của quý vị...»

Ông Nixon đã nhận được điện văn của Mặt Trận ND chống CS. trong đó hoan hô quyết định phong tỏa Bắc Việt của Nixon.

Điện văn đó là một khích lệ tinh thần to lớn cho ông Nixon. Nhất là trong lúc Nixon đang phải cụng ly sâm banh với Brezhnev, mỗi ly sâm banh nặng cỡ 500 tấn TNT. Trong lúc ở Nga, chắc chắn ông Nixon chỉ thích nghe tin vui chứ không muốn nghe tin buồn; kể cả các tin vui buồn từ Sài Gòn.

Cứu Quốc

Năm 1968 ở Sài Gòn sau vụ Tết Mậu Thân có Mặt Trận Nhân Dân Cứu Quốc. Mặt trận đó rất to lớn. Mặt trận ra mắt ở rạp chớp bóng to lớn nhất Sài Gòn và có nhiều nhân vật to lớn đến tham dự. Người đứng đầu mặt trận là cựu trung tướng Trần văn Đôn, bấy giờ là nghị sĩ, mà hôm nay là Dân biểu.

Ông tướng Đôn cứu quốc được hơn năm rồi.

Năm nay lại xảy ra một trận đánh lớn nữa, về vũ khí còn lớn hơn cả vũ khí tết Mậu Thân.

Thế là chúng ta lại có một mặt trận mới, Mặt Trận Nhân Dân Chống Cộng Sản Xâm Lăng. Dù rằng từ mười sáu năm nay phong trào chống Cộng ở miền Nam rất hang hai và nhân dân tham gia hết mình, bằng cớ là một triệu dân lên đường nạp ngũ, nhưng bây giờ có thêm mặt trận vẫn hay.

Sau khi mặt trận mạnh nha, người ta lại nghe nói sắp có cả Hội Đồng Cứu Quốc nữa.

Theo tin các báo thì Hội Đồng Cứu Quốc sẽ gồm có đại diện của Hành Pháp, Lập Pháp và của Mặt Trận Nhân Dân. Như vậy là Hội đồng này thực hành đúng câu văn của Tổng thống: «Lập Pháp, Hành Pháp, Tư pháp là một. Toàn dân phải là một».

Sau khi Là Một xong rồi, công việc của Hội Đồng cứu Quốc sẽ làm gì?

Tất nhiên sẽ cứu quốc.

Lúc bây giờ không phải chỉ có một hành pháp, một lập pháp hay các chính khách đảng phái cứu quốc mà tất cả cùng xô vào cứu quốc chung. Như vậy gọi là Cứu Hội Đồng.

Nhờ Hội Đồng mà các dân biểu sẽ nhàn hơn. Các dân biểu đã O Kay ủy quyền cho Hành pháp thì khỏi phải làm luật nữa và họ sẽ thành thoi nhàn rồi hơn để cứu quốc. Còn các nghị sĩ? Chắc chán

những nghị sĩ cũng xung phong cứu quốc. Nhưng thế nào cũng có một số nghị sĩ, dân biểu không dự vào việc Cứu Hội Đồng, vì đã đông lắm rồi. Không cứu quốc, họ có thể ở ngoài lo việc cứu dân cũng được.

Hiến pháp của nước ta đã phân quyền rõ rệt: Hành Pháp, Lập pháp, Tư pháp. Lại có nhiều Hội Đồng như Hội Đồng Văn Hóa, Hội Đồng Kinh Tế Xã Hội, Hội Đồng Sắc tộc. Nay có thêm một Hội Đồng nữa, không biết có nên ghi thêm vào Hiến Pháp cho đông hay chăng?

NHÂN TIN

Th/ư Nguyễn văn Xuân ở Sư đoàn 5 Lai Khê, hiện ra sao? liên lạc về KBC 4200 gúp.

PHONG LINH TRẦN NGUYỆT.

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGỰ TỬU» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đàn ông liệt dương, đàn bà lạnh nhạt; Vợ chồng không thích chung chăn gối! Những bậc才子, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đầu ngũ tạng, lực phủ và giải khai 116 huyết đạo chính. từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tửu luôn luôn xưng danh và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

Hồi mua tại nhà bà LÝ BÍCH VÂN
219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

● Theo tài liệu mật của Sở
Liên Phóng Đông Dương
(Pháp) và Tổng cục chánh
trị V.M.



LTS : Đây chỉ là một tài liệu lịch sử, cần được đặt trong bối cảnh lịch sử. Trong bối cảnh lịch sử 1945—46, Việt Minh đã cướp được chính quyền và việc lãnh đạo chống Pháp. Ai cũng biết sau này V.M đã phản lại mục tiêu kháng chiến giành độc lập của toàn dân đề mưu đồ thực hiện mục tiêu riêng của họ là Cộng Sản Hóa, đặt chế độ độc tài đảng rj trên nước VN.

PHẦN I

Trước hệ thống bố phòng căn mật như vậy, chúng tôi thấy không thể đi bằng 2 chân hay trên bánh xe lăn để xuyên vượt qua các hàng rào thép và sắt lửa của điệp viên, đặc vụ, Công An, Cảnh sát, Cảnh vệ, Hồng Quân Nga hàng hàng lớp lớp... để «hành thích» bằng bom đạn, súng máy. Chỉ có một giải pháp độc nhất là dùng phi cơ, trực thăng oanh tạc nát khu đại hội. Nhưng, liệu giải pháp đó có thể thành công khi dùng 3 hàng rào cao xạ Bofors? Phương tiện sử dụng cùng tính mạng hai chúng tôi đáng kể gì sánh với đại cuộc xứ sở?

Điều đáng kể là mục tiêu và đối tượng liệu có thành tựu được như ý không? Ai biết được những gì sẽ xảy ra?

Schellenber bằng giọng phủ, dụ vô về :

— Chẳng phải đợi hai bạn trình bày, Quốc Trưởng mới ý thức được những trở ngại, bất trắc của công tác vạn nan này. Chính vì quan niệm đúng mức tầm khó khăn nguy hiểm của kế hoạch Quốc Trưởng mới chọn mặt gửi vàng, nhắm vào hai bạn hiện được coi là đa năng đa hiệu nhất đương ta. Công tác càng khó thì giá trị thành tích càng lớn lao phi thường.

Canaris tiếp tới Schellenberg, nói theo :

— Đã ý thức được mức độ quan trọng của kế hoạch bí mật này đối với tiền đồ vinh quang của Đức Quốc và đảng ta, hai bạn chẳng còn kén chọn nào khác ngoài việc nỗ lực hy sinh—bằng mọi giá—thực hiện kỳ được công tác nan hiểm này với tất cả các phương tiện đặc biệt như loại chiến cụ vũ khí bí mật V (phục thù) chưa đem sử dụng mà Quốc Trưởng sẽ dành riêng cho kế hoạch quyết định này. Skorzeny gạt đầu đồng ý là cả hai phải nỗ lực hy sinh :

—Nhưng, hai chúng tôi đang nát óc, phân vân trong việc sử dụng phi cơ bí mật V6 bay trực thăng đặc biệt (phi cơ V6 đây nguyên là chiếc máy bay phản lực đầu tiên do Đức hồi đó sáng chế gần tỉnh Portland, có tốc độ 960 c.s.giờ, mau gấp đôi các loại phi cơ cánh quạt tối tân của Anh Mỹ hồi đó như Mosquito, Spitfire, Helcat vv... tối đa mau tới 520 c.s.) Cả 2 loại trực thăng đặc biệt và phi cơ bí mật V6 đều có những ưu, khuyết điểm của nó.

Phi cơ bí mật V6 bay quá mau gây tiếng động dữ khiến dân chúng, tuy, những giây phút đầu bị tê liệt phản ứng và hệ thống các vòng cao xạ chưa kịp trở tay, nhưng việc oanh tạc liên bom lại kém chính xác vì tốc độ quá cao.

Ngược lại, trực thăng ít ồn ào tốc độ kém khiến dân chúng kịp được báo nguy, đều chui tuốt xuống hầm trú ẩn và các dàn súng phòng không đủ thì giờ phản ứng đúng lúc, do đó mà trở nên nguy hiểm cho trực thăng, ngược lại, có ưu điểm đánh trúng đích hơn.

Kế theo đó là một cuộc tranh luận với sự tham gia của vài ba chuyên viên không lực thuộc biệt bộ tham mưu của Thống chế Goering nhằm tìm một giải đáp thích đáng cho vấn đề là nên sử dụng trực thăng hay phi cơ V6?

Cuối cùng quyết định dứt khoát là dùng trực thăng hơn dùng phi cơ bí mật. Trực thăng đặc biệt được ráp một động cơ mới cực mạnh bằng máy phi cơ khu trục Messermitch (600 c.s.giờ) lại rất êm, ít tiếng động, dưới bụng ráp một trái bom 300 ký với sức công phá khủng khiếp vì là một bom V.03 đủ mạnh để hủy diệt hoàn toàn tất cả mọi vật trên một diện tích 2 cây số vuông (trái bom V.03 này có lẽ là trái bom hạch tâm đầu tiên của nhân loại do Đức phát minh cuối năm 1944 trước cả Hoa kỳ, tại xưởng Peenemiinde nhưng chưa kịp đem sử dụng thì Quân Đồng Minh — từ 2 mặt Đông và Tây —hất tề dấn nát Đức quốc đến tận Bâ Linh khiến Đức phải đầu hàng tháng 5. 1954.

Sáng sớm 26-2 lúc 8 giờ tại bộ tư lệnh Hitler ở Bâ Linh nhận được mật điện từ Yalta cho hay tin khai mạc Đại hội Yalta khởi lúc đúng 8 giờ 30 có đồng đủ của 3 bộ tham mưu biệt bộ của Roosevelt, Churchill và Staline tới phó hội. Lập tức, bộ tư lệnh Bâ Linh liền đánh điện hạ lệnh khởi hành cho 2 trực thăng ở phía Nam vùng Bavêre — do Otto và Von điều khiển — bay đi bán đảo Crimê cho kịp tối đa 9 giờ 30 phải tới miền nam Liên Xô để thực hiện công tác quyết tử «Quả chùy Thép».

Đúng 9 giờ 30, hai trực thăng khởi trình thấy bờ biển Hắc Hải và 15 phút sau hai máy bay bay vòng cách xa khu vực đại hội 4 cây số chờ đúng 10 giờ 15 hay 10g30 thì nhào tới liệng mỗi trực thăng 1 trái bom V.03 xuống giữa khu hội nghị.

Để đảm bảo tối đa bí mật giúp cho sách lược chắc được thành công, cả hai trực thăng đều sơn màu và hiệu kỳ sao đỏ của không lực Hồng quân Nga và đồng thời còn nghi trang bề ngoài giống hao hao hình dáng trực thăng của Nga Xô.

Còn như vậy khi bay đến gần Yalta và khi bay gần hết quân dân căn chính Nga trong vùng đều yên trí đó là 2 trực thăng của nhà nước cũ đến tuần phòng không phận khu hội nghị, Không ai nghi ngờ đó là 2 trực thăng Đức sắp gieo chát chóc tau hoang cho cả thị trấn nhỏ này.

Trong lúc đó một sự kiện thực bất ngờ đã xảy ra từ lúc 4, 5 giờ sáng trước bình minh làm đảo lộn tất cả sách lược đã trù định của Đức trong kế hoạch «Giant step» của Đức. Số là Cơ quan mật vụ Quépéou (đang biến thể thành NKVD) của Nga đến phút chót gần 5 giờ sáng, ngày 26-2-1945 đã tình cờ nắm được một nguồn tin vô cùng quan trọng về kế hoạch «Bước nhảy dài» của Himmler. Sau khi thộp được tổ chỉ huy đường dây điệp báo chính của Đức nằm trong quán ăn trong một ngôi làng cách Yalta hơn 4 cây số, cơ quan Mật Vụ Công An đặc biệt Điện Cẩm Linh do Laurenti Bériá bí mật cử đến Yalta chỉ huy phản gián chiến và tổng quan sát diễn tiến cuộc bố phòng nơi hội nghị, đã lập tức khai thác khéo léo tổ đường dây Đức bị thộp và đến 6 giờ thì đánh mật điện về Điện Cẩm Linh cấp báo cho Trùm Bériá hay tự sự. Lập tức Bériá tới biệt dinh Staline trình bày về tình huống khẩn trương Yalta vì kế hoạch quyết tử của Himmler và đề nghị cho hoãn cuộc đại hội Đồng Minh đến một ngày sau đó.

Không cần suy tính lâu lai, Staline bèn vừa lắc đầu vừa «niet ! niet !» (Không ! Không !) một tràng. Trùm Đổ gạt phát đề nghị này viện lẽ không thể để cho phe tư bản (Anh, Mỹ) chê Nga làm việc hồ đồ, coi thường ngành Mật Vụ Nga kém chính xác, hữu hiệu. Cả hơn tháng trời tổ chức mà không nắm vững nổi mặt an ninh cơ sở địa phương kịp thời đến nỗi phút chót sắp khai mạc đại hội Đồng Minh phải hoãn hợp.

Vì tự ái dân tộc, không để đối phương về sau đàm tiếu mặt sát, chê cười, S aline đã nhất quyết không cho hủy bỏ, diễn tri cuộc đại hội vì bất cứ một lý do nào, kể cả kế hoạch quyết tử «Giant step» của Đức. Nhưng, đổi lại, phải cấp tốc bằng mọi giá tăng cường vượt mức và kịp thời các biện pháp phòng bị quanh bàn hội nghị để bảo đảm tuyệt đối an toàn cho 3 Lãnh tụ Đồng Minh phó hội và vô hiệu hóa mọi loạt động phá hoại của bọn SS cầm tử Quốc Xã tại đây.

Sau khi tiêu lệnh quyết liệt của Laurenti Bériá ban ra thì lập tức trong khoảng 1 giờ đồng hồ, một vòng đai hệ thống cao xạ thứ tư — do một trung đoàn pháo binh phụ trách — dựng lên ở vành ngoài cùng cách Yalta thêm 1 c.s nữa vào giờ chót khiến điệp báo Đức không kịp đưa tin về cho bộ tư lệnh trung ương Bâ linh. Và cũng vì vậy mà cả hai trực thăng của Skorzeny và Ortel—mặc dù mang màu sơn và hiệu kỳ «sao đỏ» Không lực Nga—vừa từ 2 ngã Đông—Đông Bắc và Tây — Tây Bắc chệch chiều...nhắm điểm trung tâm đại hội đang nhóm đông đủ quân thần tá xứ 3 quốc gia Đồng Minh...nhào tới thì bị bắn hạ ngay từ trên mặt biển, ngoài tầm mắt thấy của mọi người đang phó hội.

Ngay lúc đó, tất cả hệ thống thông tin, báo chí Yalta được lệnh triệt để bưng bít kín tin này không

cho quốc tế hay biết vì Nga Xô lo ngại vụ này—nếu được loan truyền rộng khắp—sẽ tạo một tác động tâm lý về phía Đồng Minh bất lợi cho Nga Xô, đồng thời lại có lợi cho Đức Quốc Xã, làm phần khích tinh thần quân Quốc Xã và khởi dậy niềm tin chiến thắng của nhân dân Đức quốc.

Để cho việc bưng bít nhiệm vụ biệt kích trực thăng này của Đức thêm phần tốt đẹp, liên đó, tờ báo địa phương Raza đang tin có 2 trực thăng Hồng quân bay tuần phòng trên không phận Yalta đã đụng nhau, cũng rớt trên biển Hắc hải cách bờ từ 2 đến 3 cây số.

Trong khi đó, nhà đương cục thị trấn cũng cho phép các phóng viên Đồng Minh được đáp xuống ra coi, chụp 2 trực thăng mang màu sắc và hiệu kỳ Hồng Quân mà họ không mấy may nghĩ ngờ đó là 2 máy bay Đức Quốc Xã.

Có một điểm khiến các phóng viên ký giả, nhiếp ảnh viên quốc tế không thể ngờ vì cả 2 trực thăng bị trúng đạn phòng không rớt lại không nổ co lẽ vì rớt lẹ trên mặt biển nên cả 2 trái bom V.03 đều tụt ngổ một cách kỳ diệu mà nhờ vậy, hàng ngàn mạng sống nhà cửa khu đại hội này đã thoát tay lũ thần.

Chiến dịch «bước nhảy đại trên đây» dĩ được nêu lên để bạn đọc thấy rằng điệp báo và phản điệp chiến giữa các tại cường thế giới không những phải đòi hỏi đầy đủ phương tiện mà còn rất cần cả về nhân sự. Anh Mỹ, Nga cũng như Đức đều có ít nhiều điệp viên đại tài, đa năng đa hiệu thần sầu, vậy mà còn thất bại đều đều như vụ phá Hội Nghị Yalta kể trên.



**cười
đơ
buồn**

● CÔNG TỬ HÀ ĐÔNG sưu tầm

La lối

Em Ba đi đồ rác vào giờ đêm tối. Lúc ấy thành phố đã giới nghiêm nhưng em Ba chỉ ra lỗ rác ở đầu ngõ đồ rác rồi lại về. Rút trời tối, em té cái rằm xuống hố rác leo lên không nổi...

Chờ mãi không thấy ai qua đề nhờ kéo lên, em Ba suy nghĩ 2 phút rồi lấy hơi la lớn:

— Cướp... Cướp... Ai cứu tôi... Cướp...

Nhân Dân Tự Vệ nổ súng lệt dẹt thị oai rồi kéo tới nơi phát ra tiếng kêu cứu. Họ chỉ thấy em Ba lóp ngóp dưới hố rác và họ kéo em lên. Ông Đoàn Trưởng NDTV cự nự:

Nói chi Pháp, tuy chẳng thua sút Đồng Minh và mặt này, song khi đem sang xử dụng trên chiến trường Đồng Dương thì điệp báo và phản điệp chiến của Pháp thường dễ bị thất bại. Lý do vì như thế điểm nan giải, không khác phục nổi là các điệp báo viên, phản điệp viên mũi lõ, mắt mèo không cách nào tìm được môi trường hoạt độ gấu hiệu tại cái xứ Anamit mũi tẹt da vàng này. Làm sao dấu được cái mũi cao lù lù, nhọn, vang được màu da và làm đen thui 2 con người, chứ đừng nói đến ngôn ngữ đôi được giọng nói mũi. (accent nasal) cá biệt của người Việt?

Tuy nhiên, để chế ngự khuyết nhược điểm này Pháp hồi đó chỉ còn cách tuyển chọn, huấn luyện những người bản địa trở thành điệp viên.

Nhưng, dù phương pháp huấn luyện có tinh vi, hiệu quả đến đâu các điệp viên Anam cũng không thể sánh được các điệp viên Pháp, vì nhiều nhân tố mà nhân tố then chốt cần phải có nhưng họ không thể có, đó là yếu tố tinh thần trách nhiệm cao, tinh thần phục vụ hi sinh tuyệt đối cho quyền lợi và uy danh Pháp quốc mà chỉ người Pháp chính cống mới có mà thôi. Đó là chưa kể đến sức mạnh bền bỉ, lòng dũng cảm và khả năng kinh nghiệm chuyên nghiệp riêng của các điệp viên Đồng Minh mà Pháp khó thể kiếm thấy trong các giới như bồi bếp, tài xế linh trang củ và cựu công chức An Nam nguyên là những giới Pháp quen nhim để tuyển lựa điệp viên của chúng hồi 46 cũng như suốt thời chiến tranh Đông Dương (1946-54).

(CÒN TIẾP)

— Có té xuống hố rác tại sao có lại la... cướp... cướp?? Cái chi kỳ cục dzậy??

Em Ba e lệ đáp:

— Em phải kêu cướp. Các anh ra kéo em lên... Nếu em kêu... Rác... Rác... Sức mấy mà các anh tới cứu em ???

Luật

Chuyện xảy ra ở một thị trấn Mỹ Tây Cơ gần biên thủy Mỹ, nơi nguồn lợi chính là ngành khai thác cái nghề xua như trái dứa, tức nghề mài dâm. Một du khách vào một nhà này và sau khi sắp thờ thời hân hoan ra về, ông ta trông thấy một dâm công nhân đang phá tòa giáo đường trước cửa nhà, bèn hỏi bà chủ:

— Người ta phá giáo đường đi để xây lại giáo đường khác lớn hơn hay sao vậy bà chủ??

— Thừa vâng - bà chủ đáp - Mấy ông hội đồng thành phố em mới ra đạo luật mới: cấm không cho nhà chơi bởi nào được ở gần giáo đường..

— Rồi sao??- ông khách hỏi tiếp- Hậu quả của luật này là nhà bà phải dọn đi ư??

— Thừa không- bà chủ chỉ tay về phía dâm công nhân đang bận rộn làm việc- Như ông thấy đó.. người ta đi chuyển giáo đường đi chỗ khác.

LÚC XA NGƯỜI

tháng bảy vỗ về đôi nhánh tay
mừng em từng giọt lệ rơi đây
bây giờ mưa vỡ trong rượu uống
anh thấy anh và tháng bảy say.

tháng bảy cũng buồn như bước chân
đọt nắng vàng giăng như tơ chùng
gió động bên vườn chim hát nhỏ
anh sợ mây chiều che nhớ mong.

em vui guốc mới bỏ vườn cau
bỏ phố chênh vênh những mái lâu
bỏ con đường cũ chiều mưa bụi
sông cạn buồn so mấy nhịp cầu

một chút tình len thắm tóc bay
anh với anh vui cốc rượu này
chờ trăng rụng xuống vàng châu thổ
xua mộng lên và theo khói bay.

một ngày tháng bảy của đời em
và của đời anh nên lệ mềm
một ngày gương vỡ khi soi lại
tình lạnh lùng như khi mới quen.

(tặng B.)

CAO NHẬT QUYÊN
NINH HÒA

THÀNH PHỐ NGÀY RA ĐƠN VỊ

ngày tôi lên tàu đi ra đơn vị
dân chạy loạn đồ xô về phố phường
từ Tam Quan, Phú Mỹ, Bồng Sơn
từ vùng quê ngập tràn khói lửa

từ vùng hàng vạn đạn bom đủ cỡ
của quân thù và của quân ta
đồ xuống ngày đêm mảnh đất, mái nhà
xuống đầu mẹ già, xuống đầu em bé

bỏ lại đằng sau gia tài nước mất
tay nắm tay con, đứa con, đứa hồng
trong mưa đạn bom đêm tối chân trần
giữa nỗi mơ hồ trần gian, địa ngục

từng đàn kéo nhau lại thôi lệch thẹo
áo tả tơi, chân xé kềm gai
miếng bánh mì chia gặm cầm hơi
ngồi rải rác công viên, góc phố

ngay lên tàu xa miền lửa đỏ
tôi đã đi qua nhìn mặt từng người
đâu mẹ cha, đâu đứa em tôi?
đã chết rồi hay còn sống sót?

NGUYỄN THANH DƯƠNG CHÂU

ĐẠI HỌC DƯỚI CHÂN CẦU

dây cầu Trương minh Giảng
lù lù một...núi rác
Đại học dưới chân cầu
«Vạn Hạnh» hay...Vạn Sầu...?

hàng vệ sinh đầy đường
chó, mèo, chuột chết chường
trẻ em thông thả...
thản nhiên giữa phố phường

tinh hoa của đất nước
giường cột của tương lai
hàng ngày hít xú uế
ai có túi chẳng ai?

ôi! hòn ngọc Viễn đông
là đây có phải không?
ngọc lành hay ngọc vết?
ngọc lại có...lông ?!

đường đ gà (vết ngọc)
tua rác khác gì lông
hơi khách du ôu, á
có nước nào thế không?

GÀ MỜ

Private, you stay here!

Quân ta sau khi chiếm lại được căn cứ Bastogne, chiến trường còn nóng hôi hổi thuốc súng tương Ngộ Quang Trưởng đã muốn tới ngay thị sát mặt trận.

Trung tướng Trưởng nói với thiếu tướng Phú: «Tôi họp riêng với thiếu tướng.» Trưởng Phú theo chân tướng Trưởng bước khỏi hầm chỉ huy. Viên thiếu tướng Mỹ cố vấn quân đoàn 1 cũng đứng đây định bước theo ông tướng VN, thì tướng Trưởng quay lại nói bằng tiếng Anh: «Private, you stay here!»

(Chuyện riêng, các ông ở lại đây!) Ông tướng Mỹ có vẻ hơi buồn nhưng cũng đành ngồi lại trong hầm. Tướng Trưởng rất chịu nghe những người chung quanh nhưng ông luôn luôn tự quyết định mọi vấn đề hệ trọng, người Mỹ khó xen được vào các ý nghĩ của ông.

(Xin đọc «Chuyện Của Những Người Lấn Lại Bastogne» của Nguyễn Tiến, Sông Thương số 210 — 211 ngày 20 và 21-5-1972).

Tự thiên tử dĩ chí ư thứ dân ai nấy nên luôn luôn biết nói đúng lúc với người Mỹ: «Private, you stay here!» Bởi vì nhiều vấn đề Việt Nam mang sắc thái tế nhị đặc biệt Á Đông, các vị «cố vấn» đến cái nhìn toàn học hai với hai là bốn vào «cố vấn» cho thì hồng bét cả. Cố vấn xử dụng kỹ thuật. Được. Cố vấn thảo luận đặt những kế hoạch hành quân quy mô. Được! Nhưng cố vấn không có nghĩa là cái gì cũng xia vào. Xía như vậy mang tiếng lộ liễu là XIA chết! Có nhiều lãnh vực dù là cố vấn vẫn phải «Private, you stay here!»

Dĩ nhiên không phải ai cũng có thể nói câu «Private, you stay here!» Phải có khả năng, phải có tư cách thì mới không bị mặc cảm, thì mới giao thiệp với cố vấn như Counterpart, như một bạn đồng hành.

Chuyên viên làm thịt căn cứ Mỹ, chuyên viên dớp hàng quân tư p vụ, giặc đến làm le chạy cùng với cố vấn thì giá trị có gì là PRIVATE đâu mà bảo cố vấn «You stay here!» Ngược lại, chính khi cố vấn làm phúc trình lên cấp trên của họ mà mình có vô tình chọt tới cố vấn sẽ phải nhận bảo mình

CÁC SĨ



Phá tù vượt ngục

«Private, you stay there!» (việc riêng, xin ông hãy ở đó!)

Tờ Newsweek nên hiểu

Tờ báo Newsweek gần đây có nói nước Mỹ có thể viện trợ cho Nam VN đủ thứ, trừ giới lãnh đạo cao cấp, top leadership. Ý tờ Newsweek muốn nói đảm lãnh đạo cao cấp đó VN phải tự túc, tự lực, tự cường mà có, cái đó ngoài khả năng viện trợ của Mỹ. (Còn về giới lãnh đạo trung cấp thì VN số sách hoàn cầu rồi. Ai cũng thấy rõ điều này) Tờ Newsweek khi nói vậy là không hiểu hoặc làm như không hiểu rằng chính Hoa Kỳ từ trước tới nay viện trợ cho VN đủ thứ chỉ để được quyền vo top-leadership.

Cũng cảnh đất nước chia đôi: bên trời Âu có Đức. Đức cộng sản

và Đức tự do chẳng hề chia súng giết nhau tận tình, trái lại đương tiến tới liên hệ bình thường. Vì kẻ lãnh đạo bên tự do là ông Brandt có tài lại có đức, đã lãnh giải Nobel hòa bình.

Cũng cảnh đất nước chia đôi bên Á Châu có Đại Hàn. Khi ông Pác Sung Hi vừa lên lập tức ông thanh toán kẻ tham nhũng cũ chẳng hạn những công chức cao cấp nào có vợ bé hãy tự động từ nhiệm; đời sống của ông Pác cực kỳ thanh đạm, đạo đức, do đó Nam Hàn hồi sinh rất chóng và giờ đây họ cũng đương rộng rãi trên con đường bình thường hóa liên hệ với Bắc Hàn.

Nhìn thêm sơ sơ vài nước Á Châu nữa. Mã Lai Á chống cộng, diệt cộng trong nội bộ bằng thích, nhưng trên trường quốc tế họ vẫn

giao thiệp với thế giới cộng sản như thường. Vì trường Cộng sản Mã Lai vẫn chỉ hoạt động lai rai miền rừng núi biên giới Mã-Thái, không sao phát triển nổi. Vì sao? Vì thủ tướng Mã luôn luôn cần dân và kiểm soát cấp thừa hành bên dưới sao cho đi sát với lòng dân. Nhà giáo Mã Lai được ưu đãi vào bậc nhất Á Châu.

Nhìn sang Tân Gia Ba, ông thủ tướng Lý Quang Diệu ở một cái nhà chệt đơn sơ. Em ruột ông trước đây điều khiển ngành công an vì tham nhũng bị ông huyền chức, dù bà mẹ đến nói, ông cũng không cho người em tội lỗi đó được trở lại chức cũ.

Trở lại dư luận tờ Newsweek đã có nhận xét rất đúng là hiện VN thiếu cấp lãnh đạo tối cao có khả năng, thiếu top-leadership. Trong khi đó thì thiếu gì những cố leaders cực kỳ xứng đáng ngồi chơi sơi nước. Xin tờ Newsweek cử hỏi CIA xem có phải tướng Chinh xưa vì rất chống việc Mỹ cái gì cũng xía mũi vào — tức là ông phải luôn luôn quát lên: «Private, you stay there!» — nên ông mới bị đẩy về Quân Huấn làm một thứ tướng không quân!

Người Mỹ nên hỏi lại máy toán điện tử xem, nếu như từ xưa khi đặt chân đến đất Việt họ chịu làm quen và sát cánh với những người Việt xứng đáng biết sáng suốt phục thiện và cũng biết sáng suốt bảo họ vào những lúc cần: «Private, you stay here!» thì tình thế đã chẳng đến nỗi trầm trọng như ngày nay. Nếu quả thật như thế Mỹ muốn có đồng minh, thì làm gì Việt Nam chẳng đã sát cánh với Đại Hàn, Nhật Bản, Do Thái, Tây Đức thành một vòng đai vững chắc ngăn chặn hữu hiệu mọi làn sóng tấn công cuồng tin, ngu xuẩn, bất nhân, bất nghĩa của Cộng Sản.

Một gương tối cao lãnh đạo

Đài phát thanh Mạc Tư Khoa hôm thứ năm loan báo chủ tịch Nam Tư Tito sẽ viếng thăm Nga Xô vào tháng sáu theo lời mời của ủy ban trung ương Cộng đảng và chính phủ Nga.

Từ thời St-ia-lin đến nay Nga bao nhiêu lần hết ngọt lại đắng, bao nhiêu lần trực tiếp hay gián

tiếp dọa che quân tràn vào thanh toán Nam Tư như thanh toán nghĩa quân Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc. Nhưng với lòng quả cảm thông minh với lòng yêu nước sắt đá Tito vẫn giữ cho Nam Tư độc lập ngênh ngang mọi cõi biên thủy có đường lối riêng, cá tính riêng. Cũng là cách cương quyết bảo đối phương: «Private, you stay there!»

Con người anh hùng yêu quốc gia dân tộc như vậy nên trước đây khi Nixon đến thăm Nixon cũng phải bày tỏ hết lòng kính phục chân thành. Nay Nga dọa chán rồi thấy không suy chuyển gì bên cầu thân mới sang thăm viếng thân hữu vậy.

Đó là những vùng hào quang tất yếu dành cho những nhà lãnh đạo quốc gia độc lập cương quyết không bị thu hút vào thành bầy gia nô cho phe nào.

Những tù nhân

Tinh thần thiên của Đông phương dạy ta phải triệt để phá chấp. Hề còn chấp vào cái gì, lập tức ta trở thành tù nhân, nô lệ cho cái đó.

Võ Nguyên Giáp thắng trận Điện Biên! Hẳn không biết rằng trận Điện Biên thắng là kết quả của bao nhiêu nhân duyên trùng trùng điệp điệp hợp lại. Hẳn tướng trận Điện Biên là công riêng của hần, tài riêng của hần. Hẳn đã thành tù nhân của hào quang chiến thắng Điện Biên. Khi chạm trán với Mỹ, Giáp càng lồng lộn lên để thực hiện một Điện Biên thứ hai. Tội nghiệp cho cái tham sân si của Giáp, Có lẽ rồi đây Giáp chết — chết trận hay chết trên giường bệnh — Giáp sẽ hóa thành một thứ Dã Tràng đặc biệt, ngay ngày xe cát để lấp biển đông thành một đường mòn... Điện Biên nổi lên từ VN sang Bắc Mỹ với giấc mơ dai dẳng và ai oán, và bi thảm biết chừng nào là sẽ thực hiện một trận Điện Biên đầu tiên ở San Francisco, rồi Điện Biên thứ hai tại Ohio miền Trung nước Mỹ, sau là trận Điện Biên ngay tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn.

Ngược lại ông Nixon cũng là một tù nhân, tù nhân của nước Mỹ siêu cường bách chiến bách thắng. Khi ông Nixon nổi

giận hạ lệnh tái danh tặc BV, thả thủy lôi phong tỏa các hải cảng BV, ông bảo là để trừng trị thái độ kiêu ngạo, hỗn xược của BV, ông không thấy rằng thái độ kiêu ngạo và hỗn xược đó có lý của nó. Ông đánh họ, ngăn chặn họ bằng tinh thần Sato (Nhật), Golda Mer (Do Thái), Pak (Đại Hàn) Brandt (Tây Đức) thì họ chịu, ông khinh thường họ đến nỗi đánh họ bằng thói nát, thì chó nó cũng không chịu được huống chi là những người đã được tắm gội hào quang Điện Biên.

Người ta có ba cách biế: 1) sinh nhi tri là cái biết của những bậc thiên tài, thánh tri. 2) học nhi tri; 3) khổn nhi tri.

Xem ra tuổi ráo ba phe ở VN đều thuộc hạng thứ ba cả. Ấu đó cũng là tác dụng xây dựng của đau khổ.

Cả ba hãy tự phản tỉnh mà phá tù vượt ngục ngay trong tâm hồn mình đi thôi! Muộn quá rồi còn gì!

Miền Nam những người sạch ở mọi ngành hãy tiếp tục phát huy đức tính kiên trì của mình, những ông tướng sạch, những nhóm người sạch (như nhóm Lạc Việt của bác sĩ Trần ngọc Ninh), những nhóm sinh viên trong suốt, vô vị lợi (như nhóm văn nghệ Tiền Rồng) những nhóm nức lòng theo chiều hướng uống nước nhớ nguồn (như nhóm vận động xây đền thờ quốc tổ) v.v.. Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu! Những đoàn nhóm hay những cá nhân kiên trì đó sẽ gặp dịp thuận tiện là kết hợp được với nhau ngay.

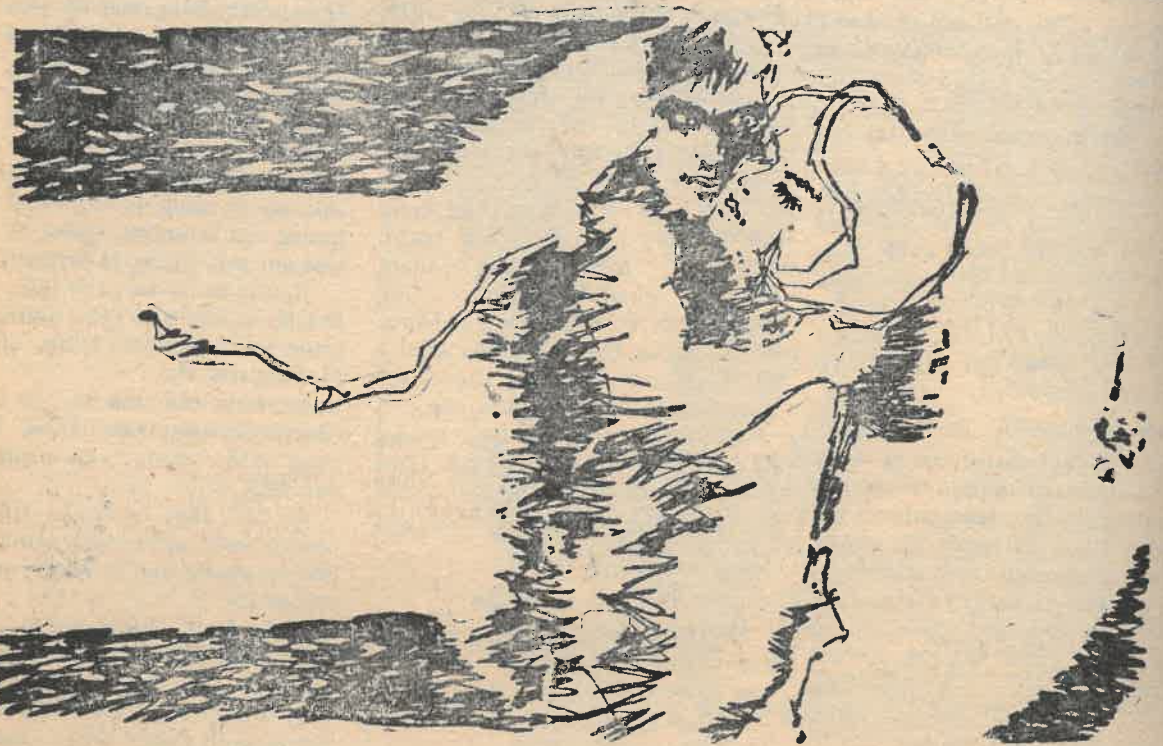
Người Mỹ hãy nghĩ họ nên giúp cho Việt Nam như Nhật, như Do Thái, như Tây Đức... Như vậy đẹp cho cả đôi bên.

Khi những top-leaders của Việt Nam đều là những gương kiên trì vững vàng thì cộng sản miền Bắc mới không cảm thấy bị lạng nague mà cuốn cờ «đi tấn chiến thuật» về miền Bắc để xây dựng lại những đồ võ đã khủng khiếp lắm, hải hùng lâm ngoài đó. Chẳng thể hành động khác hơn được.

Như vậy là úm ba la ba ta cùng thoát.

Cả ba đề khốn nhi tri đến như vậy mới biết đường phá tù vượt ngục kẻ cũng đã là muộn quá rồi

CÁC SĨ



GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

(TIẾP THEO)

Hai bàn tay chắp lại trước mặt và đôi vai Kiều Dung rung động. Tôn trọng dân phút cầu nguyện của nàng, Mạnh đứng im, không cả dám cử động mạnh.

Chàng nhận thấy là trong những ngày sau này nàng có vẻ gầy. Ít nhất nàng cũng gầy ốm hơn ngày đầu họ mới gặp nhau. Và chàng nhớ lại rằng họ mới chỉ gặp nhau chưa đầy một tháng.

Con người chỉ có 2 lý do để đến với tôn giáo, nhất là để cầu xin: có tội xin tha tội và mong được toại nguyện. Kiều Dung đã làm những tội gì ?? Nàng mong ước những gì ??

Nếu Kiều Dung không quay lại, Mạnh không dám bước tới. Nhưng nàng quay lại phía chàng, ánh mắt cầu khẩn, kêu gọi và làn da mặt tái nhợt. Nàng muốn Mạnh tới gần và ánh mắt nàng là ánh mắt của người mong được cứu vớt. Mạnh tưởng là nàng sắp ngã đi.

— Em làm sao ?? Em sao vậy ??

Chàng cúi xuống và hỏi nàng, giọng thì thào:

— Em thấy khó chịu lắm ư ?

Kiều Dung không đáp, nàng úp mặt vào 2 lòng bàn tay và vẫn quỳ gối như thế với Mạnh đứng bên.

Một lúc sau nàng dơ bàn tay trái ra vịn cánh tay chàng. Cùng với động tác đứng dậy, bàn tay phải của nàng làm dấu thánh giá.

Chàng đỡ nàng đi trở ra:

— Em nên ra ngoài trời. Trong này ngột ngạt quá...

— Em khát nước. Vào đây xem có ai không xin chút nước uống...

Mạnh đỡ nàng đi nghiêng nghiêng về những cánh cửa bên. Hành lang bên cạnh nhà thờ có ba khung cửa. Hai cửa khép hờ mở ra sân. Cánh cửa trong cùng đóng kín nhưng nắm đấm xoay nhẹ và cánh cửa mở ra dưới bàn tay Kiều Dung.

Ánh sáng lơ mơ trong vùng sau cánh cửa đó thoát đầu cho Mạnh tưởng rằng đây là một căn phòng nhỏ. Sau đó chàng nhìn thấy những bậc thang đá. Trước mặt chàng là một khung cửa sổ ánh sáng của buổi chiều đang tan từ ngoài xuyên

qua đó làm cho những bậc thang đá sẫm có màu đen.

— Đây là cầu thang lên gác chuông, Mạnh nói.

Chàng muốn đỡ nàng đi trở ra, nhưng Kiều Dung đã rời cánh tay chàng để bước tới.

Mạnh thẳng thốt:

— Lên gác chuông làm gì ?

Kiều Dung bước nhanh, nàng nói ngoài lại:

— Lên gác chuông cho thoáng, càng dễ chịu...

Mạnh đứng sững lại. Chàng muốn nói với theo: «Kiều Dung... Tôi không lên cao được... Tôi bị chóng mặt...» Nhưng tiếng nói chỉ ú ớ trong họng chàng. Và Kiều Dung đã thoán thoát chạy lên cầu thang, Mạnh nghe tiếng gót giày của nàng gõ lách cách trên mặt đá.

— Kiều Dung... Kiều Dung...

Tiếng gọi thẳng thốt của Mạnh có âm vang trong vòm cầu thang. Tiếng vang dội lại như xoáy tròn ốc giữa bốn bức tường đá. Kiều Dung không đáp và Mạnh hết nghe thấy tiếng gót giày của nàng. Hy vọng nàng dừng lại đâu đó ngay bên trên, Mạnh thu hết can đảm để lên thang...

Gác chuông thật cao, quá cao. Mạnh vững chãi, lên được một tầng. Chàng chú trọng vào việc đếm những bậc thang dưới chân để quên đi cảm giác sợ hãi mỗi lần phải lên cao, 12 bậc. Nhưng khi chân chàng bước trên những bậc thang thứ mười ba, mười bốn, trước khi óc nàng kịp ghi nhận sự sợ hãi, hai chân chàng đã run run...

Không được, Không thể nào được. Chàng bị chóng mặt, chàng không thể lên cao hơn được. Chỉ vài bước nữa thôi chàng sẽ ngã xuống và ngã đi. Cổ họng nghẹn lại và Mạnh phải nhắm mắt để khỏi thấy quay cuồng...

Mỗi tầng thang có một cửa sổ nhìn ra ngoài trời. Lảo đảo đi tới khung cửa đó — Mạnh không thể biết là chàng đang ở tầng thứ mấy — Ánh sáng hui hắt làm chàng mờ mắt. Cửa sổ ở ngay trước mặt chàng. Chàng ngã vào thành đá để nghỉ, để thở. Chàng rung mình và thần kinh chàng tán loạn khi thấy khoảng sâu thăm thẳm bên dưới.

— Kiều Dung có thể nhảy xuống...!! Mạnh kêu lớn lên hoặc chàng nghĩ rằng chàng đã kêu lớn lên câu đó. Ý nghĩ Kiều Dung đang ở trên cao và nàng có thể nhảy xuống, chết, làm cho toàn thân Mạnh rung lên như bị điện giật. Mắt chàng mở lớn nhưng dường như chàng không trông thấy gì trước mặt, chàng đang nhìn thấy Kiều Dung đứng một mình trên gác chuông cao vút, nhìn xuống hố thẳm và sẵn sàng nhảy xuống...

Mạnh lảo đảo lên những tầng gác. Hết tầng này đến tầng khác. Mãi không hết, mãi không ngừng, những bậc thang như đương đi lên trời. Con sợ trong Mạnh vẫn còn nhưng giờ đây chàng bị thúc đẩy vì một cơn sợ hãi mạnh hơn. Con sợ Kiều Dung

tự từ áp đảo trong dây lát cơn sợ chiều cao trong Mạnh.

Cuối cùng, những bậc cầu thang cũng hết. Như trong ác mộng, Mạnh thấy một cánh cửa gỗ chắn lối chàng. Chàng đã lên được hết thang lầu, sau cánh cửa này là gác chuông, sau cánh cửa này có Kiều Dung. Nhưng cửa đóng...

— Kiều Dung... Mở cửa...

Ngay cạnh cánh cửa gỗ chắn đường Mạnh vào gác chuông là ô cửa sổ, Mạnh có thể nhìn ra cửa sổ trước mình sang gác chuông Mạnh biết người ta có thể nhìn mình như thế nhưng chàng thì không thể, chàng sẽ rớt xuống nền xi măng bên dưới và sẽ chết không kịp biết là mình ngã.

Chàng chỉ còn cách lách mạnh cánh cửa:

— Kiều Dung... Kiều Dung...

Chàng nhắm mắt lại để la lớn:

— Đứng... Đứng... Kiều Dung...

Nhưng... trong không gian tối vắng có tiếng người thiếu phụ rú lên. Mạnh quay lại nhìn ra khung cửa sổ, linh tính báo cho chàng biết chàng sẽ nhìn thấy nàng ở vùng ánh sáng đó. Và chàng thấy nàng thật. Tà áo xanh rờn như bay qua đó và tiếng rú của nàng làm vỡ trái tim người đàn ông yêu nàng.

Không biết chàng gục đầu, nhắm mắt bên vách đá lạnh trong bao lâu. Chỉ biết khi chàng nhìn xuống cảnh vật bao phủ một làn sương mù và chàng không biết là chàng đang khóc. Người thiếu phụ áo xanh nằm trên thềm xi măng dưới kia. Xa tít mù khơi, không cần phải nhìn kỹ cũng không cần nhìn kỹ hơn, chàng biết là nàng đã chết...

Nàng đã chết và chàng đã chết với nàng.

(CÒN TIẾP)



Thuốc ngừa thai

Bà vừa 60 tuổi đến phòng mạch của một ông bác sĩ quen xin giấy mua thuốc ngừa thai. Ông bác sĩ biết bà cụ góa chồng từ lâu nhưng... ngại quá biết đâu vì ảnh hưởng phóng xạ nguyên tử, bà cụ chẳng hồi xuân. Tuy nhiên, ông cũng nói xa gần cho bà cụ hiểu rằng ở số tuổi của bà cụ, dù có gì đi nữa thì cũng không còn có thể thụ thai được, bà cụ khỏi cần có thuốc ngừa thai. Xong bà cụ cả quyết:

— Thưa bác sĩ... tôi cần có thuốc ngừa thai mới ngủ được. Nếu không có thuốc, chắc tôi lo sợ đến chết mất.

Ông bác sĩ ngạc nhiên:

— Cụ nói sao ?? Thuốc ngừa thai đâu có an thần mà dùng nó cụ ngủ được ??

— Thưa bác sĩ, không phải là tôi dùng thuốc — là cụ đáp — Tôi cần thuốc cho con gái tôi. Mỗi lần nó đi chơi tôi là tôi bắt nó uống một viên. Vậy là ở nhà tôi yên trí ngủ ngon lành một giấc tới sáng. Còn khi, không có thuốc mà nó đi chơi, tôi thao thức, trằn trọc, suy nghĩ suốt đêm.

ĐỜI MUÒN MẶT • ĐỜI MUÒN MẶT

XÃ HỘI

Những con số nạn nhân chiến cuộc

Hàng ngày chúng ta được đọc trên báo chí, những mâu chuyện nhỏ tả thảm cảnh của một vài gia đình nạn nhân chiến cuộc. Đó chỉ là một vài trường hợp điển hình mà các phóng viên được tiếp xúc trực tiếp, trong muôn ngàn cảnh ngộ đáng thương của hàng vài trăm ngàn người đang phải rời bỏ nhà cửa để tranh bom tránh đạn.

Theo bản tin số 1 của Ủy Ban Phối Hợp Cứu Trợ nạn nhân chiến cuộc, thì ngoài các tỉnh Đà Nẵng, Quy Nhơn, là những nơi đang chứa cả hai ba trăm ngàn nạn nhân chiến cuộc; các tỉnh gần cận Saigon cũng đang tiếp nhận rất nhiều dân chạy loạn.

Tại Nha Trang có khoảng hơn 40.000 người từ Kon Tum, Pleiku, Qui Nhơn kéo về, được tạm trú tại 46 địa điểm khác nhau. Cam Ranh cũng đã tiếp nhận tới 10.000 người. Ninh Thuận gần ba ngàn tới lánh nạn. Tại Tây Ninh, tính đến ngày 15-5 đã có 5 trại tiếp cư gồm tất cả gần 15.000 người.

Riêng tại Gia Định, các trại tiếp cư Sancta Maria I và II, Thạnh Mỹ Tây I và II, Chi Lăng, Tân Sơn Hòa Bình Hòa v.v... mỗi nơi cũng đã đón nhận hàng ngàn người tỵ nạn. Một số lớn đồng bào tại các trại này đã được di tản lên làng cô nhi Long Thành cũ (làng cô nhi bị giải tán từ tháng 2/72). Và anh Thắng của Liên Đoàn SV Công Giáo cho

biết, cho tới ngày chủ nhật 21-5 vừa qua, tại Long Thành đã có tới hơn 7000 người tới tạm trú.

Dân Saigon đã rất sốt sắng trong việc quyên góp, thăm viếng và phát tặng phẩm cho một người thiếu may mắn đó. Các trại tiếp cư tại Bình Dương mỗi ngày tiếp đón hàng vài chục phái đoàn và tư nhân tới tặng phẩm vật cứu trợ, và ngày chủ nhật thì sân trại không còn chỗ cho người tới viếng đau xe. Riêng trại mới tại làng cô nhi Long Thành, vừa thành lập ngày 18-5, nên chưa nhận được sự giúp đỡ bao nhiêu. Về phương diện y tế, chỉ mới có đoàn sinh viên Công Giáo tới khám bệnh phát thuốc cho một trong 4 trại của làng.

HẠ QUYÊN

Y HỌC

Phản ứng trước sự đau đớn

Mỗi loại người có một cách phản ứng trước sự đau đớn thể chất. Có người coi mũi kim chích thuốc vitamin C vào mông chỉ như con kiến đốt, không đáng nhai mặt. Có người cổ mồm mòi chịu đau, mà cũng không thể không chày nước mát khi ông y tá mới chích cho được nửa ống Vitamin C. Các nhà sĩ cũng thường để ý xem bệnh nhân nào «nhát gan», để bị đau đớn khi chữa răng để chích thuốc tê trước cho họ khỏi sợ hãi đôi khi trốn luôn không trở lại phòng mạch nữa! Đền thang 5 vừa qua, trong cuộc họp hằng niên của hội

các Bác sĩ trị tâm bệnh tại Dallas (Hoa Kỳ), Bác Sĩ Kenneth Woodrow đã trình bày kết quả cuộc nghiên cứu của ông về sức chịu đau của con người. BS Woodrow đã thí nghiệm trên 41.000 người, cho họ đặt chân vào một cái máy, rồi rang chịu đau khi máy bắt đầu bị ép mạnh. Sức ép này tăng dần, mạnh nhất có thể tới gần 4 kilo trên một phân vuông. Khi không thể chịu đau được nữa, thì người thí nghiệm cho BS biết—và các kết quả ghi nhận được đã cho BS Woodrow kết luận rằng: «Đàn ông chịu đau giỏi «gấp đôi» đàn bà (trái với giả thuyết thông thường cũ); người da trắng «trẻ» hơn người da đen. Và dân Đông Phương là thứ yếu chịu đau nhất.

BS Woodrow cũng nhận thấy rằng khi người ta lo buồn hay đau yếu sẵn rồi, thì sức chịu đau của họ cũng bị giảm đi nhiều. Có điều, chính BS làm thí nghiệm trên, cũng không biết rõ rằng cái đau do máy móc có thể so sánh với cái đau vì các nguyên nhân thực tế được không. Dù sao, kết quả công cuộc thí nghiệm trên cũng giúp cho giới y khoa định được phân lượng thuốc trị đau nhức một cách hữu hiệu hơn, tùy theo tuổi tác hay nam nữ v.v...

HẠ QUYÊN

BÁO CHÍ

Cuộc cách mạng màu nâu

Báo chí Saigon đang thay đổi bộ mặt, ít nhất là về màu sắc. Đi qua một sạp báo trên lề đường người ta thấy rõ: màu đen đã đổi ra màu nâu. Hầu hết các báo, nhất là những tờ báo bán chạy hàng đầu, đều in màu nâu. Các báo mới ra cũng in màu nâu, mới trông người ta có thể lẫn lộn tờ báo nọ với tờ báo kia.

Khởi sự màu sắc thay đổi từ nhật báo Sóng Thần. Tháng 9 năm ngoái Sóng Thần ra đời in màu đen và tên báo màu đỏ. Nhưng được 3 ngày thì tòa báo nhận thấy in

như vậy tốn quá, phải quyết định in một màu. Và họa sĩ Đ. Giao đã chọn màu nâu. Tờ Sóng Thần in màu nâu trang ngoài, còn các trang trong vẫn in màu xanh đen bằng một thứ mực rẻ hơn.

Gần đây chiến sự sôi động, báo Sóng Thần với kỹ thuật in offset rotative đã nổi bật vì các hình ảnh chiến sự và lối trình bày sáng của, độc đáo. Độc giả các báo đổ xô về phía Sóng Thần. Lỗi in offset làm cho hình ảnh rõ ràng. Tờ báo Sóng Thần lại có phái viên ở các mặt trận lớn, nhờ thế mà tin tức cũng hình ảnh báo giờ cũng đầy đủ và sống động. Đó là chưa kể các hình ảnh lưu trữ làm tài liệu của Sóng Thần. Thế là số ấn hành của Sóng Thần tăng vọt lên, leo thang dần dần từ khoảng 30 ngàn tới gần 100 ngàn số!

Người đọc có thể nhận ngay ra tờ Sóng Thần nhờ hình thức sáng sủa, độc đáo, và nhờ màu mực nâu không giống báo nào khác. Độc giả đã đọc thì sẽ quen. Vì vậy lối trình bày báo với hình ảnh, in offset đã thành một nhu cầu. Người ta không những đọc mà còn nhìn hình ảnh nữa.

Trước cảnh đó các báo khác phải tìm cách chạy theo để cạnh tranh. Một số nhật báo như Bút Thép, Điện Tín cũng bắt đầu in màu nâu. Với máy offset, các báo trên cũng đăng hình ảnh thật nhiều. Tiếp theo là một loạt các nhật báo khác in màu nâu. Tờ Đại Dân Tộc mới ra đời cũng in offset màu nâu.

Hứng trước sạp báo bây giờ, người làm báo của 10 năm trước sẽ phải ngạc nhiên về màu sắc và hình ảnh. Trong tương lai các báo sẽ không thể lùi lại được nữa. Báo có thể thay đổi màu mực nhưng chắc chắn sẽ in offset. Riêng Sóng Thần là tờ báo đầu tiên in trên máy Webb Rotative, mà hiện nay ở Sài Gòn chỉ 2 nhà in có máy đó. Khi Sóng Thần khởi công, với vốn liếng 4 triệu, ông Chu Tử đã bạo gan quyết định in máy Webb dù biết rằng phải đặt cọc một triệu và cứ 4 ngày lại mất thêm một triệu tiền giấy và công in. Dù sau đó phải chạy đi vay mượn vất vả, nhưng quyết định táo bạo của Chu Tử đã thành công.

H.L.

DANH SÁCH QUÍ VỊ AN NHÂN HƯỞNG ỨNG CHIẾN DỊCH

Bán sách cứu trợ đồng bào chiến nạn

Trị Thiên do tuần báo Đời tổ chức

(Tác phẩm: VÙNG TRỜI QUÊ HƯƠNG của TR. NH. HOAN)

STT: TÊN VỊ AN NHÂN	SỐ TIỀN ỦNG HỘ:	CƯỚC CHỦ
1: Dược sư Ngô Khắc Tĩnh	100.000đ00	: Chưa thầu
Tổng trưởng Bộ Giáo Dục		
2: Ông Bà Nguyễn Cúc	10.000đ00	: Thầu rồi (TNH giữ)
3: Nữ ca sĩ Khánh Ly	50.000đ00	: Chưa thầu
4: D.B. Đặng Văn Tiếp	50.000đ00	: Thầu rồi (TNH giữ)
5: Ông Nguyễn Văn Viên CVP/	10.000đ00	: Chưa thầu
Bộ GD		
6: Ông Nguyễn Quốc Bình	5.000đ00	: Thầu rồi (TNH giữ)
7: Ông Lý Chánh Đạo TUPGHH	5.000đ00	: Chưa thầu
8: D.B. Nguyễn Văn Bình	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
9: D.B. Phạm Duy Tuệ	10.000đ00	: Chưa thầu
10: D.B. Đào Bá Ngọc	5.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
11: D.B. Võ Văn Phát	10.000đ00	: Chưa thầu
12: D.B. Trương Vi Trí	5.000đ00	: Chưa thầu
13: D.B. Nhan Minh Trang	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
14: D.B. Trương Văn Nguyên	5.000đ00	: Chưa thầu
15: D.B. Nguyễn Văn Cử	5.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
16: D.B. Nguyễn Tuấn Anh	5.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
17: D.B. Nguyễn Phúc Liên Bảo	5.000đ00	: Chưa thầu
18: Ông Chủ tịch HNV Nguyễn Bá Căn	20.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
19: D.B. Trương Như Thiêm	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
20: D.B. Tạ Thanh Uối	5.000đ00	: Chưa thầu
21: D.B. Nguyễn Thị Lý	4.000đ00	: Chưa thầu
22: D.B. Hoàng Thông	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
23: D.B. Sơn Thi	5.000đ00	: Chưa thầu
24: D.B. Kiều Mộng Thu	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
25: D.B. Nguyễn Ngọc Nghĩa	5.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
26: D.B. Hồ Ngọc Nhuận	10.000đ00	: Chưa thầu
27: D.B. Đinh X. Minh PCT/HV	10.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
28: D.B. Trần Văn Tuyên	5.000đ00	: Chưa thầu
29: D.B. Trương T. Bích Diệp	20.000đ00	: Thầu rồi (LTH giữ)
30: D.B. Nguyễn Đức Cung	5.000đ00	: Chưa thầu
31: D.B. Nguyễn Văn Thông	5.000đ00	: Chưa thầu
32: D.B. Phạm Thành Ngọc	5.000đ00	: Chưa thầu

Tổng kết số tiền ủng hộ
cho đến ngày 13-5-1972 là: 439.008\$00 (bốn trăm ba mươi chín ngàn đồng)

giới thiệu sách

SÁCH CỦA NHÀ SÁNG TẠO

đã phát hành khắp các tiệm sách:

- **THẦN THOẠI (NHẬT BẢN, ĐẠI DƯƠNG CHÁU, HY LẬP, BẮC ÁU):** Doãn Quốc Sĩ sưu tập và dịch thuật.
- **ĐỆ NHỊ THẾ CHIẾN VÀ CHIẾN TRANH LẠNH:** Soạn giả Giáo sư Nguyễn Mạnh Quang (tốt nghiệp Sử Học tại Đại Học Đường Ohio).



NỖI LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

57

Bà Me đã tặng cho con gái một chiếc giường. Bà nói thời buổi này đám hỏi kẻ như đám cưới rồi. Nay đây mai đó. Tác hợp được đưa nào mừng đưa đó.

Chiếc giường Hồng Kông đã có từ thời ông nội nàng Phương. Ông làm quan đất Nghệ An và nó từ Vinh về tới miền cát này. Nó lớn tuổi hơn Phương, được du lịch xa hơn Phương. Nàng chào đời nơi miền cát heo lánh mệnh mỏng, hai mươi năm chưa hề có dịp bước ra khỏi tỉnh. Có lẽ, giấc mơ được sống cùng người yêu và sự ước muốn được đi du lịch xa đã ngang hàng nhau trong trí tưởng Phương.

Trên tấm lịch treo tường, Phương dùng bút nguyên tử đỏ, gạch đi từng ngày cho tới ngày đám hỏi nàng. Hy vọng bước qua từng gạch đỏ. Từng ngày chết, chôn vùi. Còn tám ngày nữa thôi, nàng nghe lời mẹ lên Tam Kỳ lấy mấy chiếc áo dài vào buổi sáng.

Lúc đặt xe ra hàng hiên nàng nhớ Huân, có thể là bây giờ anh đang uống cà phê nơi một quán vắng. Phương cho xe theo đường làng, rộng đường 2 bên đầy gió, biển vỗ nhẹ, núi đồi xa xăm về phương Tây.

Những mộ đá lại hiện ra phía trước, rừng tràm, rồi bên kia bãi là mấy đụn rơm vàng. Ngoại vật nhắc nhở nàng hình bóng Huân. Bọn họ đã chờ nhau trên này nhiều lần. Khi đến một bóng mát, dừng xe, búi lại tóc, vì gió mạnh quá, nàng chợt thấy một con kỳ nhông màu xanh núp dưới tàn lá.

Búi tóc xong, Phương hái một cái hoa bóng trắng bỏ trước giỏ xe, hoa buổi sáng không mấy thơm, hoa miền quê thơm vào hoàng hôn.

Có tiếng người huyền nào trên đường. Lại bọn nông dân. Bọn họ đi bộ từ tỉnh sương và thường

58

đến đường quốc lộ vào chín giờ sáng. sau đó mới đón xe đi Tam kỳ hay Chiêu ô.

Phương vượt xe qua, nàng thấy bọn họ vẫn như ai cũng cười. Do một hạnh ngộ nào đó, nàng được sinh trưởng trong gia đình giàu có, nay chồng xa, nếu không, nàng sẽ cùng họ phân với đám thôn nữ kia. Bùn lầy sẽ ăn mòn những bàn chân, mưa nắng dầm mề trí não và mắt luôn bị giam kín bởi lũy tre cùng đồi cát.

Tháp Chàm ở phía trên, với ba chóp tháp nhọn, vắng im, cây lá xanh đen. Đã hạ sơn Phương với Huân tới đó. Họ nhau trong đó. Hứa hẹn những xác lá vô tư, nắng xuyên qua kẽ tháp, chim bay hót vang tiếng hót man rợ. Phương định hỏi tới Tam Kỳ lấy áo rồi sẽ ghé vào thăm Huân tin anh biết nhiều việc. Có lẽ Huân cũng mong Phương tới. Chẳng còn bận rộn hơn Phương nữa vì cha mẹ chẳng sắp từ Cầu Thơ ra. Chẳng mong nhà họ khuôn mặt cứng rắn trầm ngâm của người cha mấy tháng xa cách. «Mày phải biết rằng cha mẹ lắm khi nghe con báo tin quyết định cưới vợ. Cha không có quyết định lập gia đình khi cha ở tuổi con. Ngay trước, tuổi đó, ai uống rượu thay cha mà cha cưới vợ. Mà thời Cha biết rồi, mày đã may mắn gặp được người mà mong muốn. Cha sẽ cố gắng ra với con. May như cha đúng chỗ hẹn không cha lại đi lạc tới bãi cát nào đó như mày đã lạc ở tuổi trẻ của mày, mày lại loài còn có thể bắt gặp một cái gì đó gọi là hy vọng, nhưng cha... à thôi, cha chẳng làm con buồn đâu. Phương đã đọc thư đó do Huân trao. Bọn đàn ông cha con gửi thư cho nhau, như bạn, thật là vui.

Thị xã Tam Kỳ hiện lên, lờ mờ thưa thớt vì tầm lộng. Nó như một mô hình khiếm khuyết. Nó như một vật sinh hoạt mờ nhạt ở chân trời ngoài.

59

đã chỉ tốn khoảng mười đồng bạc xăng nữa thì Phương có thể chạy giữa lòng phố. Đối với yêu thương Tam Kỳ như là vào xếp im trong yên, như thiếu nữ đứng từ tạ trong góc vắng ngày bão tố, nàng lặng lẽ sống như mọi người sống, mang vóc dáng như một Quỳnh Trĩ, Châu hay Bạc Liêu. Ngày lên đêm xuống, xuân qua đông về, nơi đây vẫn là khuôn mặt chịu đựng thử thách, không phản bội, đổi ngôi; chỉ vẫn cây xanh chen lấn vào đại lộ, những mái nhà xưa, ngoại ô nghèo nàn lác đác, ngôi chợ buồn thời thức bao trùm một âu lo ngun ngút nào đó, chợ Mối, chợ Cũ, lâu ông Tây, phủ xưa, đường về Thành Mỹ đường lên Bông Miêu; Tam Kỳ cũng như mấy thành phố khác Hội An, Vĩnh Long, Sóc Trăng, đã giữ được truyền thống làm người, lưu dấu trong tác lòng đau một tình Mẹ VN, không tráo trở chạy theo thời cuộc, không đồng cảm lên những biệt thự lớn lao mà trong cái ô nhiễm bệnh hoạn đó đầy rẫy bọn ngoại nhân... Phương dừng xe trước quán nước, hôm nay nàng thấy lòng vui dào dạt.

Nàng vào quán.

Từ cửa quán nhìn thấy gác chuông giáo đường, phía bên kia đường khu vườn ông Vĩnh Mậu xanh um, nàng tươi soi trong kẽ lá, phản chiếu từng phản vàng óng ánh. Rõ ràng từng phiến đá reo vui. Một sự gì tràn ngập như niềm tin vỡ bờ trong hồn Phương. Thường những buổi sáng buồn tênh Phương luôn bắt gặp quanh mình cái vẻ héo hon buồn quạnh, cái lộng động ngờ vực lạnh ngắt. Sáng hôm nay khác, nàng đèn lấy áo mới cho hạnh phúc, nàng ngồi đây, trong quán Đợi, với một tách sữa nóng. Nàng rộn rã, như chờ đợi một drama rước sẽ kéo qua đại lộ, nổi hân hoan như thủy triều lên phủ đầy thanh phố lòng người.

Trong quán có rải rác thanh niên và lính. Bọn họ nói chuyện âm thầm. Những mẫu tin và những truyện tình. Những đối thoại cùng những mắt nhìn. Hình ảnh quan ca phê nào cũng thế, phảng phất cái linh hồn của tuổi trẻ, chạy loảng thoảng trong bóng mờ là âm vang của cuộc sống, thời cuộc, tình yêu, học vấn, và quê hương.

Phương nghĩ bụng «ngồi đây đợi thì thế nào cũng gặp Huân hoặc người quen của Huân, những con sâu cà phê.»

Phương mở sách ra đọc. Một quyển truyện của Hesse kể mỗi thanh niên giữa hai người bạn trai. Mặc dù trời nổi bão bên ngoài với những nhân vật của truyện Phương vẫn nghe mơ màng tiếng động bên ngoài, nhất là tiếng nhạc phát ra từ cái loa nhỏ. Khách thỉnh thoảng vào ra. Bọn họ vô danh và lặng lẽ như từng chuyến xe qua đường phía ngoài.

60

Một lát Phương xếp sách nghĩ tới Huân, tới mơ hạnh phúc nhén nhúm của nàng. Những giới hạn về đời sống, hoàn cảnh sẽ giam chân trong ràng buộc với một người, bù lại nàng sẽ được nâng niu, vỗ về, tìm thấy ý nghĩa tháng ngày còn lại của mình. Con gái lớn lên là phải có tình yêu, được chồng cưới, có con cái, lo lắng gia đình. Người xưa đã làm thế, mẹ nàng làm thế, các bạn gái nàng cũng lần lượt bước vào cái trường định mệnh đó. Bây giờ tới nàng. Thế mà Phương vẫn làm khi băng băng về thế giới sẽ tới.

Nàng sẽ phải cư xử với Huân vừa với tư cách người vợ vừa còn cái tươi mát của người yêu. Nàng vừa là một hình ảnh kham khổ chịu đựng trong mọi lo lắng của gia đình nhưng cũng phải làm sao nàng giữ được cái hình bóng thấp thoáng mơ ảo của những gì như là sự thơ mộng, dưới mắt người chồng. Nếu không nàng sẽ bị đồng hóa với tất cả hiện hữu quanh chàng. Và như thế thì Huân đau đớn lắm. Họ sẽ mất nhau, hoặc là tình yêu sẽ bị mất hẳn sắc mà chỉ còn lại đây một thứ tình nghĩa chết cứng của luân lý vợ chồng.

Phương muốn nàng phải còn liên hệ mãi mãi với Huân bằng cái giây thắt chặt của tình yêu ban đầu. Phải như thế. Không phải chỉ còn đây là trách vụ nuôi nấng đứa con hay vấn đề chén cơm manh áo. Phải thoát ra ngoài phần nào sự giam hãm của cái thương tình.

Huân vẫn là cái hình bóng cao lớn kiêu bạc, cái phong thái phiêu lãng hạc vãng, ười nàng, chàng vẫn mãi mãi là biểu tượng của mãnh liệt. Lẽn bỉ, sự sung mãn, bao la.

Phương trú ẩn dưới bóng mát chàng hy vọng sẽ tìm thấy thiên đường rộng lớn ngay dưới đôi mắt nhìn hay vòng tay ôm của chàng.

Hesse đã viết gì trong sách?

Tiếng nhạc đã bay về đâu trong không gian?

Phương xếp sách lại, ý nghĩ trùng điệp xôn xao đó về bãi trí nhớ, hình ảnh và và hình ảnh, nơi những ngọn sóng tâm linh, hồn chàng là bấy lần tình người sáng. Làn tình đã tự hợp thành mặt trời rực rỡ.

Tôi đi trong mưa phùn và mặt trời chiếu sáng cầu vồng.

Phương nhìn quanh quất, chợt thấy một viên thiếu úy ngồi thu mình trong góc quán. Người thiếu úy như đã nhìn chăm chăm nàng từ lâu lắm. Khi Phương bắt gặp nhìn tới anh ta có vẻ ngỡ ngàng. Và trong một thoáng như lấy lại được sự bình tĩnh anh ta bắt đầu hỏi chuyện với Phương.

(CÒN NỮA)

tiểu thuyết hài hước của LÊ TẤT ĐIỀU



CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN

LTS: Đây là một tập truyện hài hước, loại khôi hài đen, cười không những ra nước mắt mà còn ra máu nữa.

Đặc biệt nhà văn Lê Tất Điều đưa cho Đời cả một tập truyện, mà chính nhan đề cũng chưa có. Tạm gọi là **MỘT CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN**. Nhân vật chính là Trần Văn Mỗ, cũng là một nhân vật không tên, vì Mỗ là cái tên để gọi những người không tên.

Một nhân vật như Trần Văn Mỗ, từ dưỡng trí viện đi về thành phố, có đủ lý do để quên tên của mình.

Kể từ tuần này Đời bắt đầu đăng Truyện Dài Không Tên của Lê Tất Điều. Tác giả chưa tìm được tên. Vậy nếu quý vị độc giả nào tìm được một cái tên thích hợp xin gửi cho tòa soạn.

Nếu không phải ngừng trước bốn trạm kiểm soát dọc đường, chiếc xe chở Trần Văn Mỗ chỉ chạy mười lăm phút là tới thành phố. Mỗ tưởng như trong thời gian anh kẹt ở dưỡng trí viện, tốc độ tất cả mọi loại xe lại được cải tiến thêm một đợt. Chúng chỉ giữ một truyền thống duy nhất: bao giờ cũng

chở chật cứng và làm cho kẻ nào vô phúc ngồi bên cửa được hưởng cảm giác hồi hộp là có thể bị văng xuống đường bất cứ lúc nào.

Trần Văn Mỗ lên sau, đang được hưởng cảm giác ấy và anh vô cùng hài lòng. Một chiếc xe không chở chật ních như sắp vỡ tung ra không xứng đáng là chiếc xe được lưu thông trên quê hương miền yêu này. Dù đang đào tẩu, Mỗ sẵn sàng chèn những chiếc xe rộng tuếch. Cũng như, cách đây ba năm, anh đã đôi sở làm ba lần trong một tháng chỉ vì gặp phải mấy lão chủ cố chấp, gàn bướng. Bọn chủ này không chịu theo thông lệ của tất cả các công tư sở, nghĩa là chẳng dấn xáp cho nhân viên có thể ăn cắp một chút gì trong khi làm việc. Nhu cầu ăn cắp cần thiết như ăn, như thở, đã được mọi người tôn trọng hàng trăm năm nay. Làm việc xong chiều về mà chẳng thưởng được tí gì của sở thì kẻ như cuộc đời mất hết sinh thú. Năng suất làm việc sẽ giảm rất mau. Trần Văn Mỗ, trước khi chèn bỏ ba lão chủ gàn còn oang oang tiên đoán rằng cơ xưởng của họ không khá được. Quả nhiên, bây giờ hai cơ xưởng đã xập tiệm, một sống trong tình trạng, ngất ngư.

Ít nhất cũng phải nai giờ nữa dưỡng trí viện mới khám phá ra vụ đào tẩu của Mỗ. Chính anh

cũng chưa biết khi đó anh đang ở đâu. Mỗ yên trí anh thấy mình đã tiêu số tiền bán con mắt trái và dùng cách.

Đôi mắt con mắt cho nên tự do kéo dài chắc không qua vài ngày, cái giá đó hơi đắt. Nhưng Mỗ tin rằng hạnh phúc anh sắp hưởng là vô giá, phải bồi thêm vài món nữa trên thân thể, Mỗ không tiếc.

Hình như hành khách trên xe đã nói chuyện quá ồn ào trước khi anh lên. Họ ngừng một chút để quan sát bạn đồng hành mới rồi tiếp tục. Cửa đóng kín, may lạnh thổi hơi mát mẽ, xe lướt êm. Tiếng nói của mọi người được phóng đại thêm, hơi chói tai.

Lão già ngồi cạnh Mỗ nói bằng cái giọng nghẹn ứ ở cổ họng như đang cố nín cười:

— Có bác đừng nghĩ tôi nói tiêu tâm, chuyện này có thiệt mà. Ở tỉnh tôi bọn trộm hành nghề tài tình khéo léo đến nỗi có thằng cha buổi sáng ngủ dậy đi soi gương mới biết đêm qua mình bị thủng cái đầu.

Với người nhếch mép vì lịch sự, không ai cười thành tiếng. Chuyện khôi hài đó, Mỗ nghe kể cả ngàn lần rồi. Cách đây năm mươi năm khi mới được sáng tác nó cũng có duyên, bây giờ thì nhạt nhẽo lắm thường quá. Anh tài xế hình như có cảm tình riêng với lão già. Để che bớt sự bẽ bàng cho lão, anh tiếp lời, ra vẻ chịu thưởng thức câu khôi hài ấy:

— Thằng cha đó còn đỡ. Tôi mà bị bọn trộm hia mắt cái đầu thì kẹt lắm. Nhà tôi không có gương. Chắc tôi lúc đi làm, đội mũ, tôi mới hay mình bị trộm.

Nói xong anh tài xế đập tay trái lên bánh lái cười hề hề. Thoảng nhìn, Mỗ biết ngay đó là cách tay già thuộc loại rẻ tiền nhất, do Nhật và ba Tàu phối hợp sản xuất (Nhật góp cái nhãn hiệu, tất cả chỗ còn lại Tàu làm) bán đầy chợ.

Lão già cũng há họng ra cười hề hề.

Trong khi cười, khúc tay phải của lão chỉ còn lờ lờ cùi chỏ tới vai, cứ thúc vào sườn Mỗ. Mỗ đau điếng, muốn nổi sùng. Lão già vô duyên này chắc chán thuộc hàng ngũ những kẻ may mắn biếm hơi trong xã hội. Họ lọt vào giữa hai thế hệ sung túc, Cha mẹ họ giàu, con cái họ thành đạt. Thế là tuổi trẻ của họ được kéo dài và khi chưa gì, họ đã được hưởng lão. Họ ít biết tới những khó khăn của cuộc sống, chẳng khi nào phải đến tiệm cầm đồ cầm thế một con mắt hay vài ngón chân, ngón tay. Nếu họ có nói năm ba câu cay đắng nguyên rủa xã hội thì chỉ là vì muốn học đôi ngôn ngữ thời thượng đấy thôi. Làm bộ hòa hợp với đa số, nhưng bao giờ bọn này cũng cố trang trí thân thể họ bằng một dấu tích đặc biệt, không mấy kín đáo. Chẳng hạn, cái một thịnh hành nhất của họ trong mấy năm nay là: phải có một cánh tay hay một cẳng chân cụt lửng lơ. Chân cụt tới háng, tay cụt tới nách thì là tầm thường, là lẫn lộn với đám dân quen khổ rách áo ôm. Để tỏ ra tôn trọng

khieu thẩm mỹ của thời đại, họ cũng cắt bỏ một phần thân thể, nhưng cắt theo cái lối Ơn Ờ, nửa vơi, chẳng ra ngô ra khoai gì hết.

Ấy thế là họ nổi bật giữa đám đông, luôn luôn sang trọng hơn kẻ khác. Nhìn một kẻ có khúc tay, khúc chân đông đưa một cách kệnh kiệu, người ta hiểu ngay rằng đó là kẻ có một chương mục khổng lồ trong ngân hàng máu, ngân hàng thân xác. Hân cụt chân, cụt tay chẳng phải vì thiếu thuế hay túng đói. Những khúc chân, khúc tay tạm rời chủ nhân không nằm ở tiệm cầm đồ, mà đã được giữ trong nhà băng thể xác, nằm cạnh hàng ngàn ngàn chân tay mất mũi của kẻ khác, hiện thuộc vào kho tàng của riêng hắn.

Bình thường Mỗ đã ghét cay ghét đắng bọn này. Bây giờ, một trong những khúc tay đầy tình cách trang trí đó lại đang xia vào sườn anh! Anh không có cánh tay trái, già thủ Ờ già vô duyên kia cụt toàn vẹn cánh tay phải thì cuộc chen lấn trong xe sẽ êm ái, dễ chịu biết bao! Hai thân thể bớt đi những phần công kênh, nhỏ hẹp lại thì tha hồ cho bọn tài xế gò ép suốt ngày, không sao! Nhưng lão già cứ cố ý giương cánh tay cụt ra, như muốn nhắc cho Mỗ biết lão thuộc thành phần sang trọng trong xã hội. Thật tình Mỗ chỉ muốn vòng cánh tay phải qua, bẻ quách khúc tay thừa thãi, ngang chườm g đó mà ném xuống sàn xe!

Nhưng một kẻ đào tẩu khôn ngoan luôn luôn phải tránh những chuyện rắc rối. Trần Văn Mỗ nghiêng rằng chịu đựng và tự an ủi: khi xong việc thế nào anh cũng kiếm một thằng có cẳng tay cẳng chân lơ lửng, già cho nó một trận, trước khi anh bị bắt lại.

Người đàn bà gầy còm, cụt hai tay, ngồi ở hàng ghế trước mặt Mỗ, bỗng góp chuyện:

— Gớm các ông kể những điều phi lý quá. Xin hỏi các ông chở một kẻ ngủ say đến độ bị người ta ăn cắp mất cái đầu mà không biết thì làm sao buổi sáng hẳn còn có thể đến trước gương được. Chân đầu mà đi? Bọn trộm cướp đâu có điên khùng đến độ bỏ qua tứ chi của hắn, không cắt lư n. Một cặp chân một cặp tay bán được bọn bạc mà lại tiêu thụ nhanh nữa. Chuyện của các ông không thực tế tí nào.

Giọng người đàn bà phều phào, hơi khó nghe như giọng một người móm. Nhìn vào kính chiếu hậu, Mỗ mới biết miệng bà uầy rất ít răng. Bà ta còn một mắt, mũi hoàn toàn mất tiêu. Chỗ mũi chỉ còn một vết phẳng lì, da trắng tươi có hai lỗ nhỏ.

Anh tài xế hơi xằng giọng, làm bộ như muốn tranh luận:

— Trời đất! Đầu phải kẻ trộm nào cũng đang tâm cắt hết đầu và chân tay khổ chủ. Bác hai đây muốn nói tới kẻ trộm có lòng nhân đạo mà.

Lão già ngồi cạnh Mỗ vẫn cười hề hề bề ngoài như câu khôi hài của lão dù sao cũng đã óe người thưởng thức.

Người đàn bà không mũi tiếp tục câu chuyện bằng cái giọng phều phào.

— Núi tôi trộm cướp thật ớn quá. Hồi này chúng lộng hành khắp nơi. Đây này (bà chỉ tay lên phía tai trái). Cái tai này bị một tên cướp giật cái mất. B ra đó chính nhà tôi chỗ tôi. Hai vợ chồng suốt ngày. Từ hôm đó, đi đâu tôi cũng cất vành tai ở nhà.

Bà cụ tóc bạc phơ, ngồi cạnh người đàn bà không mũi lên tiếng:

— Nhà bác thế là còn may. Nhiều người tôi thấy bị chung giật mất luôn cả một cánh tay. Một vành tai đâu có bán được bao nhiêu, chúng đâu có ham. Cái bọn cướp giật những món vặt vặt như thế chỉ là bọn tiền yêu.

Giọng bà lão the thé, chắc nịch. « Ít nhất thì bà cụ này cũng còn đủ răng. Mồ nghĩ thế, nhưng anh không thể thấy khuôn mặt bà lão trong kính chiếu hậu...

— Bà cụ nói đúng đó...

Cô gái ngồi cùng hàng ghế với Mỗ, sát cửa bên kia góp lời:

— ... Mới trưa hôm qua, một vụ cướp giật xảy ra ngay trước cửa nhà cháu. Cô nữ sinh cưỡi xe gàn máy đi học, bị hai tên cướp giật mất ngay một cánh tay. Thật tội nghiệp. Có một cánh tay duy nhất để lái xe bị giật, thế là cô ấy té lăn xuống lăn tròn như khúc gỗ. Một tên cướp luôn cưỡi xe phóng chạy. Cô gái khóc quá...

Mấy người đàn bà xì xầm. « Tội nghiệp, tội nghiệp » Anh tài xế lại vỗ bàn tay già lên bánh lái:

— Dù sao sự tiến bộ cũng có ích thiệt...

Lão già vô duyên ngồi cạnh Mỗ chồm tới một chút:

— Anh mới sao? Sự tiến bộ có ích hả? Thôi đi cha, ích lợi con mẹ gì ba đồ cất chân tay người ta

— Trời bác nói! Hồi xưa mà bị cướp giật như vậy thì nguy đến tính mạng rồi chờ chơi sao.

Mỗ không bỏ lỡ cơ hội tốt. Ngay khi lão già háng nói chuyện hơi chồm tới trước, Mỗ dùng hết sức bình sinh xoay người một cái. Thế là cái khúc tay phải của lão lòi ra: chĩa xéo về phía trước. Mỗ ép thật chặt người vào lão già, nhất định không cho mấy cánh tay trở về vị trí cũ. Thoát khỏi cái đầu xương nhọn, khoảng sườn Mỗ không còn đau thốn lên. Mỗ khoái không thể tả!

Lão già đàn ông chịu kém. Đôi lúc lão xoay người đi một chút, tính kéo cánh tay trở lại bên sườn. Nhưng Mỗ ép chặt người lão. Những cơn vì trùng kẹp giữ hai thân người lúc này chắc cũng bị ép chết.

Bà lão tóc trắng thở dài:

— Xưa nay khác gì nhau. Đụng quân trộm cướp thì cũng chết cả đồng. Bữa trước tôi nghe báo đăng có cái vụ hai cô cậu chờ nhau ra ngoại ô tâm tình, bị cướp giết chết.

Người đàn bà không mũi gục gặc nhẹ cái đầu:

— Cháu cũng nghe nói vụ đó. Dễ sợ thiệt. Bọn cướp cắt hết chân tay và đầu nạn nhân.

Lão già vô duyên kinh ngạc:

— Cắt đầu luôn?...

— Chờ sao? Mũi cái đầu của bọn nhỏ bây giờ cũng nhiều đồ phụ tùng đắt giá lắm chớ. Tui cá là ít nhất thì cái đầu của con gái cũng còn đủ 2 mắt, đôi tai, cái mũi và hàm răng. Đi chơi với bồ chắc chán nó phải sửa soạn hàng hoàng. Tui coi nít thời này chung diện quá cỡ mà...

— Chết cha! Bọn ác đức cái đầu con người ta vậy rồi làm sao nhà cháu trách biết nạn nhân là ai, ở đâu.

— Vậy mới kẹt. Rút cục thì hai mẫu thân tui còn lại của cặp tình nhân bị coi như vô thừa nhận, bị thầy vô nhà xác.

Bàn tay hay đập bánh lái của anh tài xế bây giờ giờ lên, sửa lại vành mũ:

— Vậy cặp vú của cô gái bị bỏ qua sao? Vô lý! giá một cặp vú tốt bây giờ còn đắt hơn nữa tá mũi dọc dừa. Ôi! tôi nghĩ ba cái ông phóng viên nhà báo lại tưởng thuật thiếu sót quá.

Bà lão tóc trắng nói to, vẫn bằng cái giọng the thé, khỏe mạnh:

— Có mà, có mà. Tờ Tin Mai lữ nhỏ đọc cho tôi nghe có nói cái vụ đó. Bọn cướp cắt luôn cặp vú và cả lỗ rốn nữa.

— À! đúng đúng! rốn đàn bà đẹp bán cũng được giá lắm a!

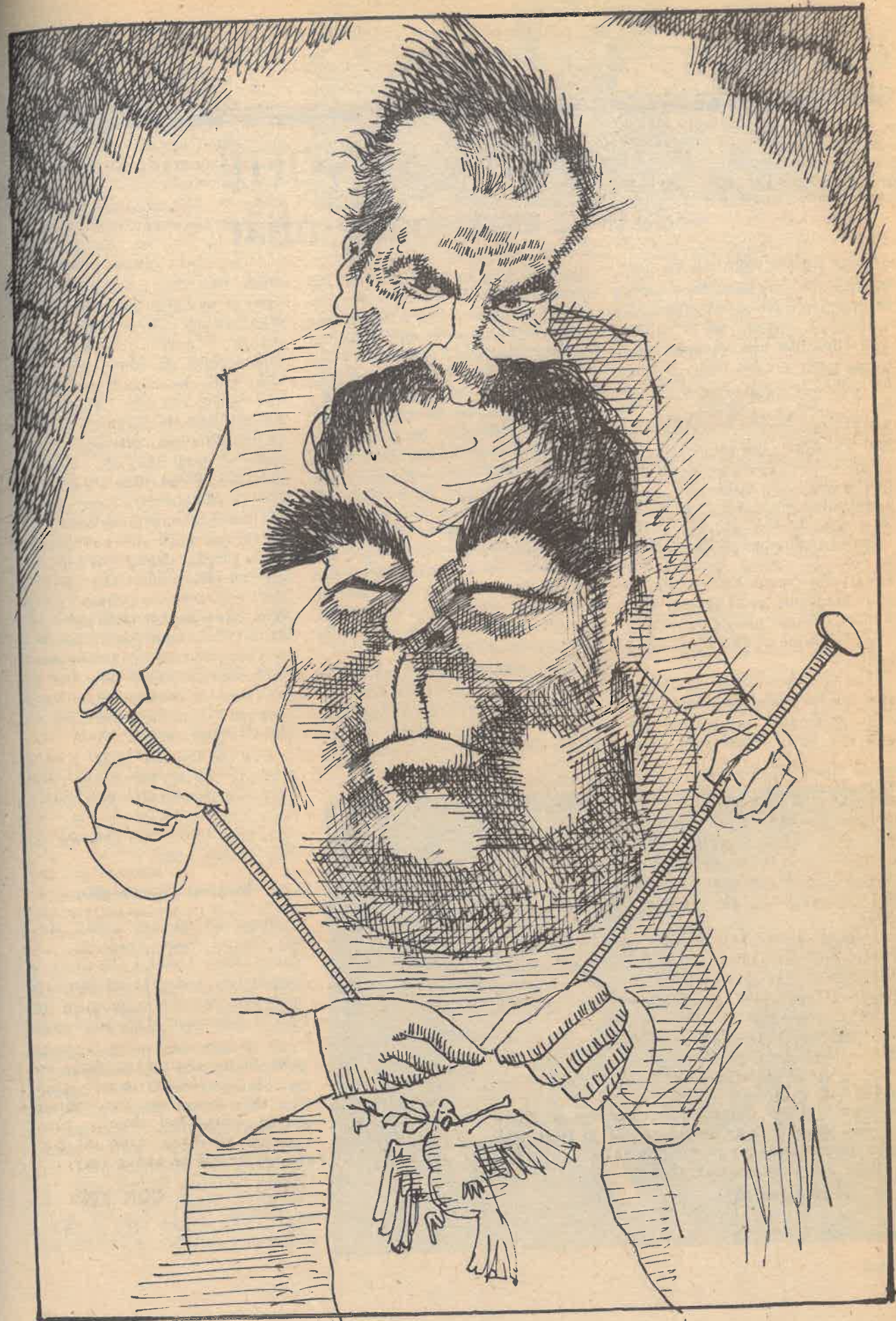
Cả xe lại xôn xao những tiếng « tội nghiệp » « tội nghiệp quá ». Riêng Mỗ nghe thật rõ tiếng thở dài của cô gái ngồi cùng hàng ghế. Mặt trời đang ở phía cô ta ngồi. Khi Mỗ quay nhìn chỉ thấy khuôn mặt cô gái là một khoảng đen trên nền kính cửa hơi sáng, gây chói mắt. Con mắt cộm lại phải làm việc nhiều thỉnh thoảng lại lộ sự mệt mỏi. Có lúc anh thấy mọi vật phả g li thiếu hiểu dây như hình vẽ ít phối cảnh của những bức tranh Tàu xưa. Như lúc này khuôn mặt cô gái chỉ giống tấm giấy cắt mô phỏng một khuôn mặt người nhìn nghiêng. Cô ta có mũi hàng hoàng. Chắc nàng không thuộc loại gái nghèo vì đó là một cái mũi tẹt. Trên thị trường người ta chỉ bán toàn mũi cao, dù nhìn với một mắt Mỗ cũng phân biệt được mũi thật mũi giả ở khoảng năm thước.

Giọng cô nàng thật êm ái, nhỏ nhẹ nhất, nhưng nàng lại nói thật dài:

— Hai người đó chắc sắp lấy nhau. Lúc chờ nhau đi chơi hẳn là họ vui lắm. Cháu nghĩ là họ đã xây thật nhiều mộng đẹp, họ tin tưởng, yêu đời. Vậy mà cuộc tình của họ lại kết cuộc bi đát đến như vậy! Nghĩ thương ghê! Thời đại này độc ác, kỳ cục quá sức!...

Cô em nói năng đặc giọng bị ảnh hưởng cải lương. Mỗ có thể định ngay được thành phần xã hội của nàng: Cô em rất lối đời, buôn bán tháo vát, có thể đi khắp nơi. Đời sống khá sung túc, nàng rất mê cải lương, nhờ đó còn xúc động được vì những chuyện tình. Cuộc đời lúc này là một gánh cải lương lớn, diễn xuất không chu đáo nhưng thỉnh thoảng cũng tạo được cảnh thương tâm. Người bạn của cải lương sẵn sàng dành thì giờ, suy nghĩ cảm thông với những kẻ không may.

CÒN TIẾP



Nhạc sĩ PHẠM NGHỆ : cây vĩ cầm hạng nhất

Khán giả của đài truyền hình VN được thưởng thức rất ít những chương trình Nhạc cổ điển Tây Phương. Có chăng, chỉ là những buổi trình diễn của các nhạc sinh trường Quốc gia Âm nhạc, học trò của một bà hay một ông nhạc sư nào đó. Chính các

nhạc sĩ Giáo sư của trung tâm âm nhạc Quốc gia đó, lại rất ít khi xuất hiện trước công chúng, để biểu diễn tài nghệ của mình. Có lẽ vì kể sinh nhai khiến các nhạc sĩ lớn tuổi không đủ thời giờ tập dượt.

Trường hợp nhạc sĩ Phạm Nghệ vừa lên Tivi song tấu với tay dương cầm Quách Không Lan tối thứ ba tuần qua, có lẽ là một «đàn gió mới» đối với những ai chú ý tới nền âm nhạc cổ điển tây phương tại Saigon.

Nhạc sĩ Phạm Nghệ tốt nghiệp chứng chỉ Sư Phạm Âm Nhạc thính phòng và vĩ cầm tại trường sư phạm Âm nhạc Paris năm 1954,

nguyên là giáo sư thực thụ tại trường Quốc gia Âm Nhạc Saigon. Hiện nay nhạc sĩ Phạm Nghệ đang được biệt phái sang dạy nhạc tại trường Quốc gia Nghĩu Tử. Vì vậy nên nhạc sĩ Phạm Nghệ đã vui lòng trình diễn hai bản Sonates trong chương trình của Bộ Cựu Chiến Binh. Nhạc sĩ cười rộng lượng : «đôi chơi trong chương trình đó, vì trường QGNT trực thuộc bộ Cựu chiến Binh và lại, người nghệ sĩ như mình thì nề hà làm chi, nếu chơi hay thì đứng ở đầu chẳng được lán thưởng ?» Phạm Nghệ đã giải thích như vậy. Khi chúng tôi tỏ ý tiếc vì buổi song tấu đàn vĩ cầm dương cầm đó, sao không được tổ chức riêng, «cho trang trọng và xứng đáng hơn».

Hai Sonates (cầm tấu khúc) của HAENDEL và BEETHOVEN mà Phạm Nghệ và Quách Không Lan song tấu trên ti vi, thực ra chỉ mới là nửa chương trình của buổi

trình diễn nhạc mà hai nhạc sĩ định ra mắt giới mộ điệu Saigon. Tập luyện đều đặn từ 5 tháng nay, nhạc sĩ Phạm Nghệ đã sẵn sàng để tổ chức buổi «Recital» mà ông mơ ước từ lâu, với bốn bản sonates của ECCLES, HAENDEL, MOZART và BEETHOVEN. Nhưng, phần vì chiến sự đang nặng nề, phần vì chưa tìm ra chỗ để trình diễn, nên dự tính vẫn chưa trở thành sự thật. Trả lời thắc mắc của chúng tôi, hỏi tại sao nhạc sĩ không mượn thính đường trường QG Âm nhạc, hay các phòng của trung tâm văn hóa Pháp, Đức v.v.. Nhạc sĩ Phạm Nghệ cười gượng, miễn cưỡng trả lời : «Vi một trục trặc kỹ thuật mà tôi không tiện nói, tôi không mượn thính đường QGÂN. Còn các nơi khác thì...tôi không thích. Không lẽ người Việt mình làm gì cũng phải nhờ vả ngoại quốc cả sao ?

Đáp câu hỏi «có phải vì nhạc sĩ không còn dạy tại trường QGÂN nên không mượn được thính đường» của chúng tôi, Phạm Nghệ chỉ hơi nhún vai, lắc lắc cái đầu, rồi nói sang chuyện khác.

Nhạc sĩ và cây đàn

Được dự hai buổi tổng dượt của nhạc sĩ Phạm Nghệ và cô Quách không Lan tại nhà nhạc sĩ Nguyễn Cầu, chúng tôi đã vừa được nghe đàn, vừa có dịp quan sát thái độ của mỗi nhạc sĩ trước cây đàn.

Cô Quách Không Lan (người Việt gốc Hoa) là một trong những môn sinh giỏi của nhạc sĩ Nguyễn Cầu. Hiện là một giáo sư Dương cầm của nhiều nhạc sinh trong Chợ Lớn, cô Lan cũng là một tay dương cầm vững chãi từ nhiều năm nay thường tấu nhạc tại các nhà thờ Tin Lành. Theo học Giáo Sư Nguyễn Cầu từ năm 1960, cô Quách Không Lan cho tôi nay vẫn đều đặn

thu giáo thầy, dù có bận tập đi trình diễn tới đâu cũng chẳng nể. Nhờ vậy, cô Lan luôn luôn làm chủ được ngón đàn của mình. Diễn tả bản nhạc thẩm thía hay không, chỉ còn tùy thuộc vào sức khỏe và tâm trạng riêng của nữ nhạc sĩ. Cô Lan cho biết nhờ tập luyện hằng ngày, nên cô hầu như không bị «khô», bị «ru» do là bên cạnh cô có ai đứng chẳng nữa. Ngoài một số thần hửu chuộng âm nhạc tới nghe, trong những buổi dượt lại tại nhà Giáo Sư Nguyễn Cầu, cô lể đề tập cho cô Lan thêm bình tĩnh, tự tin, GS Cầu đã mời vài tay dương cầm học trò xuất sắc tới biểu diễn trước sự hiện diện của nhạc sĩ Cao Thanh Tùng cũng đã khiến cho các cuộc tập dượt thêm hào hứng.

Say mê với tiếng đàn từ năm 13 tuổi, với ba chục năm nay làm bạn với cây vĩ cầm, nhạc sĩ Phạm Nghệ cho biết ông đã tập được thói quen : cầm tới cây đàn là quên tất cả, chỉ còn tiếng nhạc trong tâm hồn. Khuôn mặt đam mê của người nhạc sĩ vĩ cầm ngồi giữa dàn vĩ cầm trong các ban nhạc thính phòng xuất hiện trên ti vi như Hoàng Trọng, Vũ Thành. Quả thực đã khiến giới mộ điệu phải chú ý. Được coi là tay vĩ cầm xuất sắc nhất hiện nay tại VN, nhạc sĩ Phạm Nghệ đã trình tấu «rất có lửa» các bản sonates trong chương trình tổng dượt của ông, nhất là trong cầm tấu khúc số 1 của Beethoven, là tác phẩm có đủ tính chất tiêu biểu của cả hai thời kỳ cổ điển và lãng mạn trong nền âm nhạc Tây Phương.

Phạm Nghệ còn chứng tỏ tài năng độc đáo của ông qua kỹ thuật xử dụng suốt cây Mã Vỹ (archet) mà tiếng đàn vẫn âm vang như ý người xử dụng. Các nhạc sĩ đã từng chơi vĩ cầm ai cũng thán phục Phạm Nghệ ở điểm này. Không những thế, nhạc sĩ Phạm Nghệ hầu như không khi nào bị quẹt giây khi trình bày bản nhạc, tiếng đàn luôn luôn tròn trịa, không thấy tiếng vút khó nghe.

Mở đầu một giai đoạn mới :

Riêng trong buổi trình diễn trên Tivi vừa rồi, không hiểu có phải vì kỹ thuật phát âm bị trục trặc không, mà có đôi lúc nhịp điệu trong bản nhạc không được tôn

Quách không Lan thôi phải sau một bản Sonate

trọng cho lắm. Đoạn Rondo (cuối) trong cầm tấu khúc của Beethoven hơi bị chậm nhịp trong khi các đoạn Allegro con Brio và Andante tiếng dương cầm và vĩ cầm của hai nhạc sĩ Quách không Lan và Phạm Nghệ có thể nói được là tuyệt hảo. Đó là lời phê bình của một nhạc sĩ giáo sư trường QGÂN SG. Cũng theo lời vị giáo sư này, thì sau khi thấy nhạc sĩ Phạm Nghệ, 42 tuổi, 7 con mà còn «gần» như vậy, giới nhạc sĩ trẻ đã cảm thấy nôn nóng. Họ đang rục rịch tìm bạn để tập và trình diễn hợp tấu nhạc thính phòng (music de chambre), một giai đoạn chuyển tiếp rất cần thiết cho nền âm nhạc Việt, trước khi chúng ta hy vọng có những dàn nhạc đầy đủ và những tay độc tấu để chơi các hợp diễn khúc (concerto). Mở đầu cho một giai đoạn mới đó cũng là một trong những ước vọng của nhạc sĩ Phạm Nghệ.

Quan niệm âm nhạc bấy bắt cứ ngành nào khác, khi học được tới nơi tới chốn, đều đạt tới mục đích làm quân bình đời sống con người, nâng cao sự hiểu biết và tâm trí của mình lên, nhạc sĩ Phạm Nghệ tin tưởng rằng, người nghệ sĩ sẽ đạt tới Chân, Thiện, Mỹ, nếu họ vừa tập luyện ngón đàn, vừa tìm hiểu traudoì cho tâm hồn tư tưởng của mình thêm phong phú. «Chỉ tập để cho có kỹ thuật cao, mà không có tâm hồn đẹp, thì cũng làm bạn cũng chỉ trở nên một chú thợ đàn, không thể là nhạc sĩ theo đúng nghĩa của nó được».

Mỗi nhạc sĩ khi sáng tác 1 bản nhạc, là muốn diễn tả một trạng thái tâm hồn của chính mình.

Người chơi nhạc cổ điển tây phương, tuy luôn luôn phải tôn trọng tiết tấu nhịp điệu của bài nhạc, nhưng họ có toàn quyền diễn tả nét nhạc tùy theo tâm trạng riêng của mình. Nhạc sĩ Phạm Nghệ nhấn mạnh điều đó,

«và vì vậy, người nhạc sĩ phải có tâm hồn mới lột được tinh thần của bản đàn mình chơi» Đây cũng là điều khiến cho hai nhạc sĩ song tấu phải tập luyện chung rất lâu, mới có được lối chơi hòa hợp.

Nhận xét về cô Quách Không Lan, nhạc sĩ Phạm Nghệ đã hết lời khen ngợi : «Cô Lan rất chịu khó, tuy còn trẻ nhưng rất giỏi và luyện tập đều đặn. Trong khi tập, chúng tôi cùng tìm hiểu về tác giả để mong nắm được tinh thần bản nhạc thì lúc chơi đàn mới diễn tả được cho trung thực». Tuy vậy, thường người nghệ sĩ không khi nào từ

bằng lòng về chính mình, nên nhạc sĩ Phạm Nghệ đã khiêm tốn nói : «Chúng tôi còn tập đi tập lại nữa, trong lúc chờ đợi ra sân khấu. Và sau đó, có lẽ tôi sẽ tiếp tục một chương trình khác. Tôi muốn giới trẻ hiểu rằng, tôi không có ty hiem gì cả, và đã làm kiếp nghệ sĩ, là phải cố gắng luôn, mãi...» Ngoài thì giờ dạy nhạc đàn cho con và học trò nhạc sĩ Phạm Nghệ còn tham dự các buổi trình diễn nhạc thính phòng nhất là trong ban Vũ Thành mà nhiều lần ông đã là cây vĩ cầm số 1 của ban. Phạm Nghệ cũng đã sáng tác vài bản tấu cầm tấu khúc nhưng chưa trình bày được vì chưa kiếm đủ người. Có lẽ đang mong ước lập một ban tấu cầm gia đình, nên nhạc sĩ Phạm Nghệ đã cho 4 con trai học một người một thứ vĩ cầm : violon, Violoncelle, Violon alto...

Ngắm nghía cây đàn vĩ cầm trị giá 400.000đ VN của mình, nhạc sĩ Phạm Nghệ cười vui : «Đàn với tôi, nó như cái nghiệp rồi đó. Mấy lần tôi đã nghĩ đàn để đi chơi nhiếp ảnh, đi về, tuy cũng say mê nhưng chỉ được vài tháng là thấy rõ mình không có «nhân duyên» ngày. Chỉ có đàn là tôi còn mê mãi hoài hoài...»



Nhạc sĩ Phạm Nghệ sử dụng suốt cây Mã Vỹ (archet).

Tài Tử «TỶ HON» của Điện Ảnh Việt Nam

Báo «ĐÔI» đến thăm «Tỷ Hon» vào một buổi chiều Saigon vừa dứt cơn mưa đầu mùa, những giọt nước mưa trong sáng đọng trên cành hoa phượng đỏ, hoa của tuổi thơ long lanh như những hạt ngọc hồng. Hai mắt to đen như hai hạt nhân mái tóc búp bê và mặc Jupe hồng, nữ tài tử xinh bé nhất nước vừa đi học về. Cô bé lớp đệ thất trường Trưng Vương trông thật hồn nhiên và ngây thơ vô cùng.

Mẹ bắt cô bé phải ngồi vào ghế để tiếp khách cho đàng hoàng nên Tỷ Hon có vẻ lúng túng hai bàn tay nhỏ xíu mân mê trên thành ghế, bé nhoe nhoẹt miệng cười thơ ngây...

Những phút ban đầu ngỡ ngàng rồi cũng qua đi, phóng viên «Đôi» lắng tai nghe Tỷ Hon thổ lộ kể chuyện đi «lam văn nghệ» của bé.

Tỷ Hon tên thật là Hoàng Lan, năm nay lên 10 tuổi và đang học

lớp 7 buổi chiều trường Trưng Vương. Tên bé là Hoàng Lan, nhưng ở trường các bạn vẫn gọi bé là Tỷ Hon, tụi nó chề «Tỷ Hon, Tỷ Hon bỏ vô lon kêu chửi chửi!». Bé cũng thích được gọi là Tỷ Hon. «Nghe hay hơn anh nhỉ!»

Hát trong ban Tuổi Xanh của bác Kiều Hạnh

Tỷ Hon là con út của một gia đình đông con, hầu hết các người trong gia đình đều có duyên với văn nghệ, kể cả ba và mẹ Tỷ Hon. Ba Tỷ Hon là nhạc sĩ Phạm Bá Lợi đã một thời xưa nổi tiếng ở Hà Nội, và mẹ là Nữ sĩ Phụng Hoàng.

Ngày chưa đóng phim, Tỷ Hon đã gia nhập vào ban Tuổi Xanh của bác Kiều Hạnh, và đã hay ca hát, vũ và kịch trên vô tuyến truyền hình, đài phát thanh Sài Gòn.

Trong 6 năm qua, Tỷ Hon đã diễn thật nhiều vở kịch tuổi thơ.

cho ban Tuổi Xanh của bác Kiều Hạnh trên vô tuyến truyền hình. «Nhiều lắm, chả nhớ hết đâu, Thế nhưng, bé thích nhất là vở «Cô bé quàng khăn đỏ».

Trong vở kịch này, Bé đóng vai chính, và nhận dịp lễ Trung Thu năm rồi. Bé và các bạn vào đình Độc lập diễn vở kịch này cho TT xem. Tỷ Hon cười: Hôm ấy vui ơi là vui, bé nhớ mỗi tết Trung Thu này lắm.

Hiện nay, Tỷ Hon vẫn sinh hoạt trong ban Tuổi Xanh và được bác Kiều Hạnh nhận làm nghĩa tử... Được hỏi, trong ban Tuổi Xanh, Bé làm đến chức gì, Tỷ Hon cho hay: «Bé đứng đầu đám con nít».

Từ «đôi guốc của bé»

Cuốn phim đầu tiên mà Tỷ Hon góp phần diễn xuất là «đôi guốc của bé», 1 phim tình cảm tuổi thơ.

Nam đó là năm 1969. Bác Minh Hằng Khanh và bác Dương quý Bình thực hiện cuốn phim «Đôi guốc của Bé» phỏng theo cuốn tiểu thuyết Những giọt Ngọc của Minh Hằng Khanh. Các bác Bình và Khanh, đã sau nhiều lần tìm kiếm ở ban Tuổi Xanh, đã chọn Tỷ Hon đóng vai chính cho cuốn phim trên.

Trong «đôi guốc của bé» Tỷ Hon giữ vai Bé Hạnh, ngây thơ và hiền lành. Hạnh có ba là lính, nhân ngày nghỉ bé được Ba mẹ dẫn đi phố mua cho đôi guốc đẹp mà bé rất thích.

Thế rồi, Ba đi trận đánh giặc; bé ở nhà «nhảy lò-cò» chẳng may văng đôi guốc ra giữa đờ ông và bị xe vận tải cán gãy chiếc guốc.

Thế là bé khóc, bé bắt đền ông chiếc vẹ vận tải nhưng là m sao có được.

Bé bèn viết thư cho Ba xin Ba hôm nào về mua cho bé đôi guốc khác, thế nhưng. Trong khi đó thì người cha đã tử trận ở chiến trường.



Tỷ Hon cười đùa... mười cái răng

Theo lời nữ sĩ Phụng Hoàng mẹ của Tỷ Hon, cho hay, cuốn phim đã được quay xong nhưng đạo diễn Dương quý Bình đã phải cắt kỹ vì nội dung cuốn phim đầu là cho tuổi thơ nhưng quá bi đát nên không được phép trình chiếu. Chắc cũng phải chờ đến lâu lắm có lẽ một mai khi hòa-bình...

Đến Như giọt sương khuya

Sau «đôi guốc của bé», Tỷ Hon đã được đạo diễn Bùi sơn Duân tuyển chọn để đóng vai cô bé út với vịnh, những nhoe đa sự, hay thắc mắc đủ điều trong «Như Giọt Sương Khuya» (xem «Đôi» số 133).

Cô bé hay bắt chú Huấn (Trần Quang giải thích đủ thứ, đủ vấn đề làm cảm:

Tài tử Trần Quang khi đóng với Tỷ Hon, đã nói đùa rằng Việt ảnh phim nên «đặt tiền cọc» cho Tỷ Hon đi là vừa.

Bạch Tuyết chịu Tỷ Hon lắm, còn Nguyễn Thụy Tường Vi thì quán quýt Tỷ Hon luôn.

Được hỏi về cảm tưởng khi phải đứng trước ống kính thu hình lần đầu tiên, Tỷ Hon cho biết Bé đã quen rồi nên không sợ gì cả. Ngày chưa đóng phim, Bé đã đóng kịch, ca hát và nhảy múa trên vô tuyến truyền hình nên Bé không thấy lạ lẫm khi đóng phim.

Hiện nay Bé vẫn hát trong Ban Tuổi Xanh của bác Kiều Hạnh và được Bác thương yêu ghê đi.

Mê Khương Đại Vệ

Cô bé 10 tuổi này cũng là một khán giả ái mộ tài tử Hồng Kông Khương đại Vệ.

Gia đình Tỷ Hon cho hay cứ mỗi lần có phim của Khương Đại Vệ đóng là cô «vội vình» xin đi xem cho bằng được, Thần tượng của bé đấy.

Những ngày nghỉ học, Tỷ Hon thích ăn kẹo, học bài và giúp mẹ làm việc nhà. Ngoài ra, Bé cũng thích học giỏi nữa.

Khi được hỏi ý kiến về việc Tỷ Hon có còn thích đóng phim nữa không? Cô bé nhà ta bẽn lẽn phát ngôn một câu rất «hách xì xảng»: «nghệ sĩ mà yêu văn nghệ thì dĩ nhiên thích đóng phim!»

Mong hòa bình để về thăm Hà Nội!

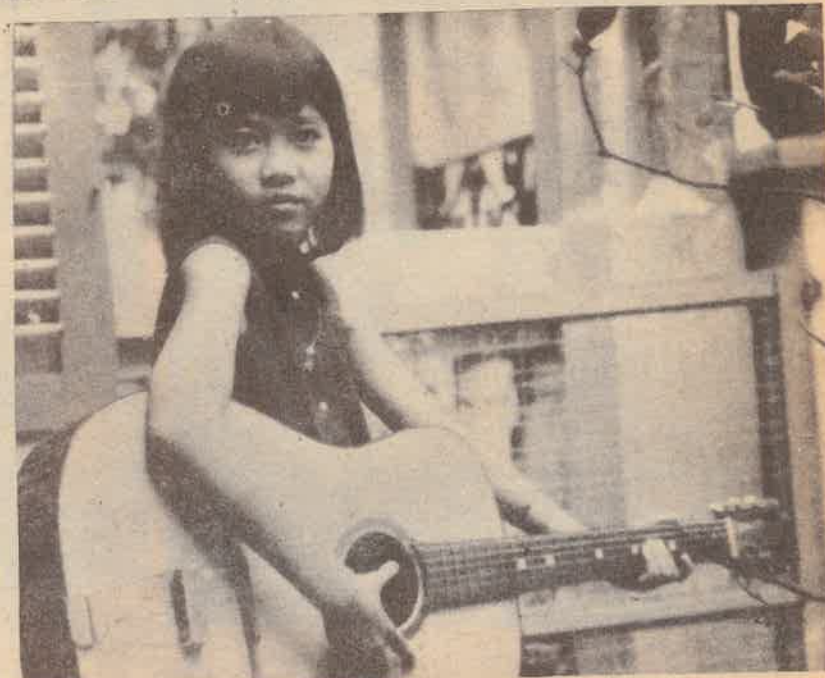
Nữ sĩ Phụng Hoàng là người Hà Thành ngày xưa; Bà vẫn hoài vọng về năm cửa ở xưa với thật nhiều luyến tiếc nhớ thương.

Có lẽ, cũng vì ảnh hưởng tình cảm của mẹ, nên Tỷ Hon đã chẳng ngại ngần khi cho biết về một điều mong ước của em.

«Em mong mau có hòa bình, chiến tranh chấm dứt để được về thăm Hà Nội; mà Hà nội có đẹp không anh.»

VĂN-NGUYỄN

Tỷ Hon, Bạch Tuyết, Nguyễn Thụy Tường Vi và Trần Quang trong «Như Giọt Sương Khuya»



Tỷ hon trong những giây phút thoải mái với Búp Bê (trái) và cây Tây ban cầm hơi lớn so với bé (phải)

NHIỆP ẢNH

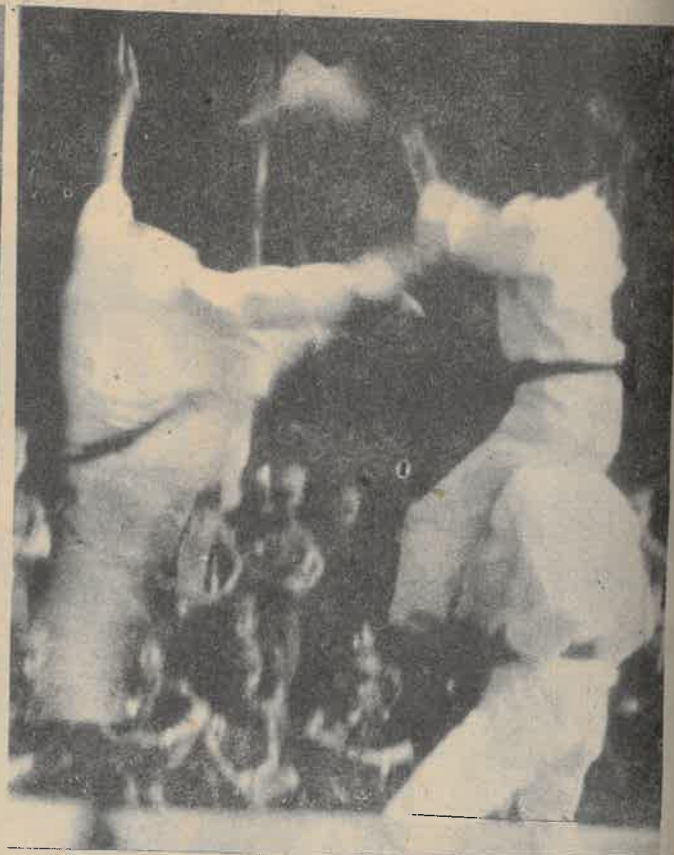
Hôm nay, một lần nữa chúng ta được xem ảnh của hai tay ảnh Vũng Tàu là Nguyễn phú Trung và Hoan, mỗi tác giả 2 ảnh.

Với Nguyễn phú Trung lần này ta thấy 2 ảnh với hai góc cạnh và kỹ thuật bấm máy riêng biệt. Bức «BUỒN» là chân dung một em bé gái với nét mặt mang nhiều suy tư buồn khổ, bối rối trước nhiều dẫn dắt của cuộc đời hơn là sự hồn nhiên, đôi khi thích. Ảnh cắt cúp khéo. Hai cánh tay trần chống lên hai đầu gối như hai cây cột đặt trên hai tảng đá chống đỡ mái nhà nặng nề. Mặt em bé gái tựa hẳn lên hai nắm tay như đem tất cả sức nặng của cơn buồn đổ lên đó. Sức chịu đựng chống đỡ này có vẻ thật nhưng đã làm giảm mất nét đẹp và duyên dáng của người mẫu, nếu người mẫu ở vào lứa tuổi đôi mươi.

Buồn



Một thể đá



LE VAN KHOA phụ trách

Tác giả đã cắt cúp ảnh hơi quá chặt chẽ đến thành gò bó. Mí vai trái cũng như cánh tay mặt đều gần sát bìa ảnh. Đã lỡ cắt sát, xin đề nghị bạn Trung cắt sát thêm ở phía mặt của ảnh, bỏ hẳn cánh tay trong của tay trái em gái, vì phần này không có lợi cho sự tập trung đường nét của ảnh và sự chú ý của người xem. Một lời đề nghị khác, bạn Trung nên thử phóng ảnh với giấy có sắc độ tương phản hơn một số để tóc được đen và sáng hơn. Nhưng nhớ thôi thêm hai cườm tay em bé.

Với bức ảnh «MỘT THỂ ĐÁ» bạn Trung sử dụng kỹ thuật bấm máy hơi chậm để ghi ảnh chao mờ. Toàn ảnh không có một điểm rõ nét. Sự mờ nhòe này tạo được ảnh hưởng sôi động lý thú. Chúng tôi cũng hơi tiếc ảnh này bị cắt gò bó quá. Nếu bạn chừa hai bên và phía trên hơi rộng ra, ảnh có vẻ thoải

mái hơn. Với hai điểm trắng mạnh của người trình diễn thể đá trước bối cảnh không nhiều điểm sáng lớn, chủ đề vẫn nổi rõ mà không sợ bị lẫn vào bối cảnh. Điểm đáng tiếc thứ hai là cây cột treo loa phóng thanh bị vướng vào giữa điểm quan trọng của ảnh cách tại hại. Điều đáng tiếc thứ ba là mái tóc đen của anh võ sĩ đang biểu diễn thể đá bị chìm mất trong phóng đen, làm người xem có thể tưởng lầm chỗ đội nón của anh ta vừa bị chém bay văng lên.

Đến Hoan, lần này, ảnh có nét khác hẳn các ảnh chúng ta đã được xem qua. Lần này bạn Hoan cho xem ảnh thực, không áp dụng kỹ thuật riêng của phóng tối. Theo sự nhận xét của tôi, hai ảnh này rất giống nhau. Ít nữa bố cục giống nhau. Chủ đề ở bên góc mặt. Mặt quay vào phía trong ảnh. Con gà trống lớn, có bóng con gà đen bên



Con lưu luyến

Bụi đời



cạnh đối với chủ đề đánh giầy. Có ống nước dựng đứng kế bên. Bên góc trái của bức «CÒN LƯU LUYẾN» có hội gà, thì trên ảnh «BỤI ĐỜI» có những trụ cột trắng như chụp xuống thành chiếc lồng.

Nếu trong bức ảnh «BỤI ĐỜI» bạn Hoan đã che bớt ánh sáng để gương mặt chủ đề sáng ra cách đáng khen thì liên đó để lộ sơ hở là không thôi thêm toàn thể phần nửa bên trái của ảnh, nhất là thân

cột cực trái cho sậm lại để chủ đề nổi rõ hơn.

Với bức «CÒN LƯU LUYẾN» chúng tôi không hiểu có phải con gà lưu luyến hội gà chăng? Rất khó. Hay có lưu luyến người bạn còn lại trong hội đó mà chưa muốn thoát ly hẳn. Cũng khó luôn, vì trong hội có hai con vịt chứ không phải chủ hay có bạn gà của nó.

LE VAN KHOA

Giữa chúng mình

Trung Ủy ĐĂNG VĂN LAN-KBC 6082

Lời đề nghị của trung ủy rất xác đáng. Chủ vì độc giả gửi ảnh về quên, không ghi những chi tiết cần thiết của ảnh đó thời. Những ảnh nào có ghi đầy đủ, chúng tôi đều có cho in lại. Mong được xem ảnh của trung ủy.

Ông NGUYỄN TẤN ANH P.TLC/KC TCT—Lam Sơn.

Nếu có dịp dự khóa huấn luyện CC 1 nhiếp ảnh Vũng Tàu, ông cứ đi, vì nhân viên huấn luyện là người có đầy đủ khả năng, được thụ huấn ở Hoa Kỳ. Thêm vào sự huấn luyện, tra cứu thêm sách vở mới có lợi nhanh chóng hơn.

Ông tìm đọc tập ẢNH NGHỆ THUẬT do Hội Ảnh nghệ thuật xuất bản, có bán tại nhà sách Việt Bằng 78 Lê Lợi Saigon.

Phim, giấy, thuốc làm ảnh có bán ở hiệu Nguyễn Thao, đường Tự Do, Mỹ Quang đường Võ di Ngụy, Chicago đường Lê Thánh Tôn Saigon và các hiệu Hồng Quang Kim Môn v.v...ở Cholon.

NHẮN TIN CHUNG:

Qui độc giả gửi ảnh về mục «Cùng Xem Ảnh» nhớ ghi đầy đủ các chi tiết sau đây, nếu có thể, để cùng chia sẻ kinh nghiệm chung trong việc chụp ảnh:

- Máy sử dụng.
- Phim.
- Kính lọc.
- Khẩu độ.
- Tốc độ.
- Điều kiện ánh sáng lúc chụp ảnh.

Thành thật cảm ơn — L.V.K



Một mỹ-viện danh tiếng ở
Đô-Thành đã nhìn nhận rằng
sữa là một thức ăn bổ dưỡng
cho cơ thể và giúp ích rất
nhiều cho sắc đẹp của quý Bà,
quý Cô, nhất là làm cho da
mặt thêm mịn màng.

Mỹ-viện
CHU-THỊ-PHƯỚC
102, TRƯƠNG-CÔNG-ĐÌNH - SAIGON



XA... ĐANG SAU MẶT TRẬN

(TIẾP THEO TRANG 23)

Khu vực chuyên sản xuất quần thun áo thun ở cuối đường Trần Hoàng Quân mà lúc trước mỗi khi đi qua là người ta sẽ nghe thấy tiếng máy dệt chạy rầm rầm, bây giờ gần như ngưng trệ không còn hành nghề nữa. Trước tình cảnh bị đất như vậy, một số những xưởng bánh kẹo thực phẩm lại nảy sinh ra số sáng kiến mới. Thừa dịp một số đoàn thể tổ chức ủy ban cứu trợ nạn nhân chiến cuộc, ủy ban ủy lạo chiến sĩ... Họ đã tham gia một cách sôi sảng để được trở thành đoàn viên hầu có thể bán tổng được một số bánh kẹo bị ứ đọng. Một hãng làm mì gói trong Chợ Lớn đã cho đăng quảng cáo sau đây hai ba ngày liên trên báo Tàu: «Quý vị muốn ủy lạo chiến sĩ, muốn an ủi nạn nhân chiến cuộc hãy đến với hãng XX... Chúng tôi sẽ bớt 50% cho các đoàn thể...» Đây là một cơ hội để phò trợ thương cử chỉ làm nghĩa đồng thời để quảng cáo không công cho món hàng sản xuất...

Bên cạnh phương thức đi tản tổng khứ hàng ứ đọng của hãng mì Hai Cua, một số nhà nhập cảng rượu tây và bánh hộp ngoại quốc cũng đang tìm cách đi tản bán tháo một số hàng ứ đọng. Như quý vị biết, bánh ngọt ngoại quốc tuy được gói kỹ lưỡng trong hộp niêm kín, nhưng đều là những loại xử dụng có hạn kỳ không thể để quá lâu được. Hãng W.P. trong kỹ nhập cảng trước tết tây, vì thấy thuế hạ hàng rẻ nên đã côm mớ 10.000 hộp bánh bích qui Champagne LU, và trên hai tấn (khoảng 30.000 hộp) loại bánh Nhật. Bán cả ba dịp lễ lớn là tết dương lịch, Noel, Tết ta mà vẫn dư lại quá bán. Bánh đã cũ mà hàng vẫn còn ứ đọng, ông chủ hãng hoảng lên, vội đem phân phối cho những người đang cò động ngoài phố dưới giá vốn hai mươi phần trăm để nhờ họ quảng cáo giùm.

Đứng trước cảnh ế ẩm đều của các ngành, chiếc máy tính trong đầu máy ông Chợt lớn cũng phải kẹt

cứng. Tại bên Lê Quang Liên và bên Bình Đông những nơi có thể xem như khu vực cất hàng lên của Thương cảng, công nhân khuôn vác bắt đầu đòi dãi. Những chiếc ghe chài nằm ụ vì không có hàng chở hoặc đã bị trưng dụng mất, khu vực ồn ào lúc nào bây giờ đã vắng hoe, mấy hàng cơm quán nước chung quanh vì ế khách cũng đóng cửa. Việc xuống dốc của ngành Thương mại ảnh hưởng trực tiếp nhất đời sống công nhân.

Làm thương mại có nghĩa là trút tất cả vốn của mình đầu tư vào hàng hóa để sinh lợi. Vì vậy đồng tiền của dân thương mại là đồng tiền luân lưu, bây giờ hàng hóa kẹt cứng. Thì làm sao có tiền dư giả? Ở Chợ Lớn tổ chức chơi hội bao giờ cũng to, mỗi phần hội thường từ năm mươi ngàn trở lên đến năm trăm ngàn cho hội tháng và ngày khai hội lúc nào cũng được tổ chức nơi cao lầu. Thế mà trong tình trạng này, tiền bạc không còn nên hội hè cũng khốn đốn. Nhiều ông chủ hội phải bàn đến phương thức rải hội hay chia hội, nghĩa là bồi hoàn dần số tiền đã đóng của các tay em. Sự kiện này cũng bị tay em phản đối vì trong hoàn cảnh chẳng đáng dừng họ phải chịu, còn hơn là phải nhận mãi những tấm chi phiếu không tiền bảo chứng hay «tái trình» giả lại ở thời buổi bấp bênh này, có tiền thủ sẵn trong túi vẫn hay hơn.

Một số những ông chủ hãng bắt đầu thu hẹp hoạt động, họ bán cổ phần lại cho người khác, hoặc tàu tán bớt, tài sản ra ngoại quốc dưới hình thức lập chi nhánh quốc ngoại để khuếch trương kỹ nghệ nước nhà đó là trường hợp của ông LQM chủ hãng đóng trái cây hộp. Những chiếc xe buýt lớn hàng ngày để chở nhân công, cũng bắt đầu được bán lại (họ sợ bị trưng dụng trong thời chiến). Riêng những vị có quá nhiều phổ xá thì cũng bắt đầu sang nhượng bởi cho lũ con hay bà con thân thuộc đứng tên. Tóm lại Chợ Lớn hiện đang sống trong tình trạng kẹt cứng.

Tổ quốc lâm nguy thì Chợ Lớn cũng lâm nguy thật sự.

LIÊU QUỐC

SÀI GÒN KHẨN TRƯƠNG

Tiền tuyến đánh—Hậu phương đánh

Vì tiền tuyến và hậu phương phải là một nên tiền tuyến đánh thì hậu phương cũng đánh. Nhưng hậu phương đánh... tennis!

Trên các sân quần vợt, đèn sáng choang, quần áo trắng tinh.

Tại sân banh Ty Ngân Khố trong Chợ Lớn, thứ sản của người nhà nước, ông lớn vẫn chịu khó đánh tới giờ giới nghiêm. Bên cạnh nơi lề đường, một em Nhân dân tự vệ và một nhân viên cảnh sát ôm súng gác, điệu bộ nhẵn nại đến buồn chán, trái với vẻ hàng say «đánh» của qui ông ngoài mặt trận sân banh.

Gác sở

Tại một vài cơ sở khá quan trọng của chính phủ, lâu nay có cảnh sát gác, nay cảnh sát được lệnh rút, và nhân viên sở phải tự gác lấy. Có sở hàng say thì hành nên ngoài nhân viên trai ôm súng, còn có nhân viên gái để khám gió đàn bà.

Tại 1 sở đường Nguyễn Trãi, lúc nào cũng có một nam và một nữ nhân viên ngồi ở trạm gác lợp tôn xi măng, tay thay vì cầm súng, thì luôn luôn phành phạch tờ báo để quạt cho đỡ nóng.

Gác đêm

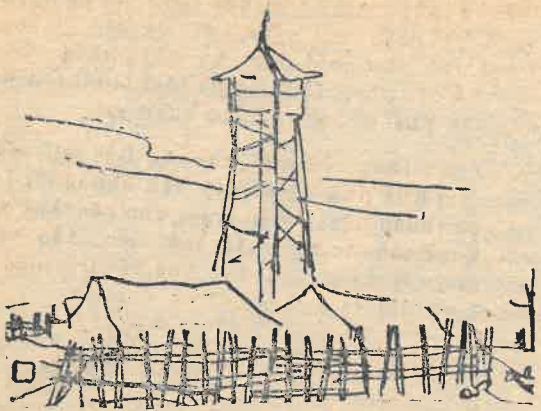
Gác đêm ở sở. Vui lắm chứ! một chai Vĩnh Sanh Hòa (ruợu thuốc... tàu), hay một lít nếp than, đồ ra chậu nhôm, cho vô cục đá cỡ một ký, rồi thêm vài con khò là... «dzô dzô! dzô...» Rồi giăng mùng ngủ lơi lơi sáng.

Vậy mà chề sao. Khá lắm rồi đó. Còn hơn có nơi bày ra 52 con tây dằm. Sau một đêm từ thủ, sáng ra mặt bơ phờ và tiếp tục «tâm lý chiến».

— Đâu có, tao ăn có hai ngàn, mà mày với 2 thằng đó nói thua 5 xấp thì tiền chạy đi đâu?

— Kệ mẹ nó, mày bao tụi tao phở cà phê sang nay đi. 8 giờ ruợi rồi. Ra ăn «chút xiu», đến chín giờ ruợi vô làm.

(XEM TIẾP TRANG 58)



Đằng sau chiến tuyến

(Xem tiếp trang 8)

vào đến Bệnh xá. Các em đã bị những mảnh đạn ghim sâu vào đầu, máu chảy đầm đìa ướt sũng những chiếc áo rách tả tơi. Và dù các y sĩ, y tá của tiểu đoàn 5 Quân y cố gắng hết sức cũng không cứu được các em thoát chết.

Tiếng khóc như di vang động cả một khu trại, ngời ta vừa khóc, vừa kể lể cho mọi người nghe về những khổ cực của hơn 1 tháng trời chạy loạn vừa qua. Một bà mẹ vừa cho con nhay chiếc vú khô như vỏ mướp già, vừa kể chuyện cho 1 Đại úy thuộc trung đoàn 8 BB nghe về những cuộc hành trình của bà trong cơn lửa đạn: xóm của bà gần đồn điền cao su Quân lợi. Ngay những ngày đầu khi mặt trận An Lộc trở nên dữ dội xóm bà ở chỉ còn khoảng hơn 50 người ở lại, vì không biết trông mong vào đâu mà chạy loạn. Tiền không có gạo cũng không. Khi bọn Cộng Sản tràn ngập đồn điền Quân lợi, những người dân được tập trung lại, cán bộ Cộng Sản bảo rằng sẽ đưa họ về Bình Dương, vì quân đội giải phóng đã chiếm được tỉnh này. Và một hành trình gian nan bắt đầu. Bọn CS đã không cung cấp một chút thực phẩm nào cho dân. Bọn chúng đã lừa họ đi xuyên rừng vào ban đêm. Nhưng cuối cùng họ cũng nhận thấy là đã bị cán bộ CS dẫn qua Cam bốt. Và một ngày, nhân trong trận đụng độ dữ dội giữa quân đội 2 bên, họ đã trốn thoát được qua phòng tuyến quân đội Cộng Hòa.

Bà mẹ kể tiếp: «Bọn chúng không cho chúng tôi một giọt nước, một hạt cơm. Chúng tôi đã phải ăn cháo cầm hơi hơn 1 tuần lễ nay. Khi thoát về được với quân mình các ông ấy đã cho gạo và đồ hộp để nấu ăn» Hôm sau, trực thăng được kêu đến để đi tản số dân cư này. Ngay lúc trực thăng hạ

xuống, mọi người đang ào ào chạy ra thì CS phản kích liên hồi. Thêm một số người nữa chết, và hầu hết bị thương vì mảnh đạn. Một ông già gầy còm mặc có 1 chiếc áo bà ba và quần cụt, kể lể: «Chúng tôi chết dần mòn gần hai chục người. Thấy mẹ vợ con của mình chết ngay trước mắt mà không kịp đứng lại chôn. Lúc này máy bay xuống xuống là đã thoát nạn. Ai ngờ...»

Tiếng bà mẹ khóc con vẫn kể lể, đều đều. Em bé đã được quấn một tấm vải giường trung, cuộn thật tròn, thật gọn. Bác sĩ đại úy Tường đến bên cạnh, nước mắt lưng tròng. Mảnh đạn ghim quá sâu vào đầu em, máu ra nhiều quá. Y sĩ đành bó tay.

Trên đây chỉ là một đám người nhỏ trong số hàng ngàn thương dân được di tản qua Lai Khê và Bình Dương. Thường thường, các đoàn xe còn vào quân đội hàng ngày chờ đón dân chạy loạn ở Tân Khai hoặc quận Chơn Thành, chờ về Bình Dương, qua Lai Khê. Riêng ở Lai Khê, TB5QY thiết lập ngay cạnh phi trường một trạm y tế, để sẵn sàng cho dân chúng chạy loạn. Những người nặng được đưa thẳng vào bệnh xá.

Phi trường Lai Khê

Một giờ trưa. Tiếng chuông điện thoại reo lách cách «Alô, TB5QY tôi nghe; Dạ, Kinh Đại úy, giờ trưa này phải không ạ? 1 chiếc đặc biệt ưu tiên cho Quân y phải không ạ. OK. Chúng tôi ra ngay». Thượng sĩ Đức, y tá trưởng Bệnh Xá Phạm Bà Lương bu ng máy. «Chiều nay có hơn 10 chiếc trực thăng tiếp tế Bình Long, 2 giờ bắt đầu đi Quân y mình có 1 chiếc ưu tiên chờ thuốc». Thỉnh thoảng mọi người rộn rịp sửa soạn. Thực sự thì số thuốc tiếp tế luôn luôn được chất sẵn trên 1 chiếc Dodge. Có lệnh là phóng ra phi trường ngay. Chúng tôi nhảy lên 2 chiếc Jeep chạy ào ra phi trường. Chỉ 15 phút sau, số thuốc đã được chất rất gọn ghẽ trên trực thăng. Trời nắng chang chang, phi trường Lai Khê tuy nhỏ, nhưng những ngày gần đây, số máy bay lên, xuống nhộn nhịp liên hồi. Hàng tấn thực phẩm tươi, lương khô, thuốc men đạn dược được trực thăng vận lên An Lộc hàng ngày. Lai Khê là hậu cứ của SB5BB, bây giờ đã trở thành bộ tư lệnh Tiền phương của QĐIII. Vị đại tá không đoàn trưởng KB33 trực tiếp chỉ huy các phi xuất ở phi trường này.

Máy bay lên xuống đều đều. Trong khu rừng cao su sát phi trường, các sinh hoạt thật tập nập. Hậu cứ tiếp vận của mặt trận An Lộc luôn luôn chứng tỏ khả năng dồi dào, nhanh chóng của nó. Còn 10 phút nữa các máy bay cất cánh. (Thực sự trực thăng thì làm gì có cánh!).

Một đại đội bộ binh thuộc Trung Đoàn 8 đã chiếm trọn 8 chiếc. Chúng tôi coi lại lần chót các thùng thuốc chất trong lòng phi cơ. Trên mỗi thùng đều đề chữ đậm «Kg BS Vũ thế Hùng, TB 5 QY». Bởi vì khi lên đến An Lộc, tất cả đồ tiếp tế sẽ

được đáp thật nhanh từ trên trực thăng xuống bãi đáp, và trực thăng sẽ bốc lên lại ngay, để tránh pháo kích. Sau đó, đơn vị bảo vệ bãi đáp sẽ thu dọn và phân phối phẩm vật theo địa chỉ viết ngoài thùng.

Ở một phi trường khác 3 chiếc Chinook bắt đầu lên. Mỗi chiếc móc theo 1 cái lưới lớn, lủng lẳng đong đưa. Đó chắc là lương khô hay đạn dược. Các bộ phận tiếp vận bắt đầu hồi hộp, chờ đón. Chỉ độ 25 phút nữa, cuộc tiếp tế sẽ có kết quả. người ta chờ đón nơi máy truyền tin, để xem những chiếc trực thăng nào đã đổ được phẩm vật xuống bãi đáp, chiếc nào còn phải bay quần trên trời, và 25 phút sau nữa, những con «chuồn chuồn» tuần tự trở về. Trong lòng nó, có thể đã trống rỗng, nhẹ nhàng, cũng có thể vẫn còn đầy ắp, những thùng gỗ, thùng giấy, những bao cát căng phồng và chúng ta lại chờ đợi. Khu vực bãi đáp sẽ được trực thăng vỗ trang cần quét lại, và nửa giờ nữa chuyến tiếp tế bắt đầu trở lại. Cho đến khi nào, những đồ tiếp tế đến được với quân ta.

Lai Khê tiền đồn

Thực sự, Lai Khê chỉ là «sau lưng mặt trận» của An Lộc. Nhưng đối với «hậu phương sau lưng» hơn nữa Lai Khê lại là 1 tiền đồn. Từ ngày SB 21 BB tăng viện lên đây, Lai Khê đã nhộn nhịp hẳn lên. «Dân hậu phương» từ vùng 4 tập nập lên Lai Khê ủy lạo chiến sĩ tiền tuyến. Ngay mới hôm 22/5/72, trưởng Trần Hưng Đạo cũng cả một phái đoàn hơn 100 nam nữ học sinh lên viếng bệnh xá của Tiểu Đoàn 21 Quân y. Các em hậu phương thăm hỏi từng anh, nói chuyện và ca hát cho các anh nghe.

Thường dân đổ lên Lai Khê thật nhiều, mỗi ngày các bà, các cô tay xách nách mang những giỏ đồ ăn tiếp tế thân nhân họ, những người lính SB5 BB, SB ĐĐ, SB 21 BB... Có những bà mẹ từ vùng 3 đi hai ba ngày trời mới lên tới Lai Khê, qua hàng chục chuyến xe đò, chỉ mong cho con bà được hưởng chút đồ ăn thơm ngon của gia đình. Lai Khê đã trở thành 1 tiền đồn mà nhiều người biết đến.

Lai Khê phòng thủ

Dù ở cách mặt trận An Lộc hơn 50 cây số, nhưng sự phòng thủ ở Lai Khê vẫn được tăng cường dữ dội kho tiếp vận vĩ đại này cần phải được bảo đảm an ninh tối đa. Mỗi 7 giờ tối, một hồi còi hú kéo dài giờ thiết quân luật bắt đầu. Mỗi người cần ở vị trí của mình, sẵn sàng chống trả mọi cuộc tấn công. Hàng đêm, những cuộc báo động thực tập được tổ chức lính SB1 BB đã nổi tiếng là đánh giặc chi cũng phải nổi tiếng là phòng thủ cần mật. Có người dân chạy loạn về kể lại, những ngày họ còn bị bắt theo bọn Cộng Sản. Thường nghe bọn chúng bàn tán nhau về lực lượng bên mình. Đa số bọn chúng cho rằng SB 5 BB là đáng sợ nhất «Đúng bọn đó nên chém về là vừa» Người lính hậu cứ đã bỏ đi những cái lê phê ngày xưa. Nón sắt, áo giáp súng đạn luôn luôn được sắp đặt ngay ngắn, ở một chỗ dễ lấy nhất. Súng được lau chùi hàng ngày. Hầm hố được sửa sang

thật kỹ lưỡng. Hãy nghĩ đến Bình Long với hàng ngàn trái pháo mỗi ngày. Lâu lâu bọn VC lại pháo 1 hai trái, như nhắc nhở họ đề phòng dữ hơn. Bọn nó chỉ pháo độ 3 trái là cầm luôn, cái hậu cứ này đâu phải là hiểm phi cơ quan sát.

Ở sau lưng của mặt trận An Lộc một mở khoi đạn. Lai Khê như 1 kho tiếp vận khổng lồ, 1 trạm tiếp cư thuận tiện, 1 hậu trạm cho các thương binh cần được săn sóc cần thận, một tiền đồn cho các hậu phương thành phố. Lai Khê đã trở nên quen thuộc với tất cả mọi người.

Có, nhưng đắt

Cả Đản mới từ quê lên thành phố được bạn là Tư Rộm hướng dẫn đi chơi quanh trong cư xá.

Đôi bạn gặp một em sếch - xy. Cả Đản nhìn muốn lôi con mắt ra ngoài. Tư Rộm giới thiệu:

— Em ở trong cư xá này. tên là Ê Len: Giá 3.000 đồng.

Đi một quãng. Cả Đản gặp em thứ hai v ra sếch-xy vừa sang. Cả Đản nuốt nước miếng và Tư Rộm lại giới thiệu:

— Em Y Von. 5.000 đồng.

Nửa phút sau, Cả Đản nhìn thấy em thứ ba. Em làm cho Cả Đản choáng váng đi không nổi. Tư Rộm lại nói:

— Em Mạc Ta. 10.000 đồng.

Cả Đản thẳng thốt kêu lên:

— Trời đất ôi... Em nào cũng có giá hết, Bộ trong cư xá này của mày không có em nào tử tế hết tội sao??

Tư Rộm điềm nhiên:

— Có tử tế chứ. Thiếu gì. Nhưng mà các em tử tế đắt lắm, mày không chi nổi đâu.

Chia mừng

Hoan hỉ được tin

CUNG TÍCH BIÊN
HOÀNG THỊ KIM

đã thành hôn ngày 23-5-72. Chúc hai
bạn hưởng hạnh phúc trọn đời.

CHU TỬ

và toàn thể báo
ĐỜI



Truyện ngắn 3 kỳ đăng trọn

Người Nghệ sĩ nhìn đời

FRANZ KAFKA

Nguyễn Kim Phụng dịch

(TIẾP THEO)

Một gánh xiếc lớn có sự sắp xếp và tuyển mộ người vật, dụng cụ... một cách qui mô, thì luôn luôn lúc nào cũng có thể thu dụng một người, dù là một nghệ sĩ trình diễn nhện dơi, miễn rằng người đó được đòi hỏi gì quá nhiều; và trong trường hợp người nghệ sĩ này, không những người ta thu dụng anh mà thu dụng cả cái danh tiếng có được từ lâu của anh. Thật vậy, xét tính chất riêng biệt trong sự trình diễn của anh ta, thì thấy không hề kém đi vì tuổi tác; người ta không thể nói rằng anh ta là một nghệ sĩ đã về già, không còn đạt tới mức tuyệt đỉnh của khéo léo nghề nghiệp, muốn tìm một chỗ an thân trong gánh xiếc; mà trái lại, người nghệ sĩ này còn quá quyết rằng anh ta có thể trình diễn nhện dơi giỏi như bao giờ, một điều quả quyết hoàn toàn tin được. Anh ta còn quyết rằng nếu được phép nhện dơi theo ý muốn—điều này khó nhọc gì mà người ta không hứa chấp thuận cho anh ta—thì anh sẽ làm ngạc nhiên mọi người bằng cách ghi một kỷ lục chưa từng có, một lời quyết như thế hẳn gây ra một cái cười mỉm giữa những kẻ chuyên nghiệp khác. Vì người nghệ sĩ tỏ ra không quan tâm đến sự thay đổi trong quan niệm của quần chúng: trong lúc đang say anh ta đã quên sự thay đổi kia.

Tuy nhiên, thực ra anh ta không mất ý thức vì hoàn cảnh thực tại, và anh ta coi như một điều dĩ

nhien rằng anh ta và chiếc lồng của anh ta sẽ được đặt không phải giữa sân khấu để lôi cuốn sự chú tâm, mà được đặt bên ngoài, gần những lồng nhốt thú vật, một nơi làm sao cho dễ tới gần. Những tấm bảng quảng cáo lớn, vẽ màu sắc vui tươi làm thành một cái khung cho cái lồng và báo hiệu cho người xem biết trong lồng có gì. Khi công chúng đi ra ngoài rạp để giải trí trong thời gian cách khoảng của các phần trình diễn, họ đến xem các con thú thì phải đi ngang qua chỗ cái lồng của người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi, họ đứng lại xem một lát. Nhưng họ không thể đứng lại xem lâu vì phía sau có nhiều người ứn tới ai cũng nôn nóng xem các con thú của gánh xiếc, thành thử không ai để cho ai đứng cản đường đi mà mãi mê xem người nghệ sĩ nhện dơi. Chính vì lý do đó mà người nghệ sĩ thay vì chờ mong giờ phút khán giả đến xem này, như một sự chờ mong thể hiện nghề nghiệp của mình, thì lại rùng mình ghê sợ khán giả. Lúc đầu anh ta đã hỏi họ đợi cái thời gian khán giả nghỉ giải lao kia, thấy khán giả đi về phía anh ta, anh ta rất lấy làm thú vị, thế rồi liền sau đó, dù ngoan cố tự lừa phỉnh thế nào, anh ta cũng phải nhận ra rằng hầu hết các khán giả, không trừ một ai, xét theo các cử động của họ thì họ chủ tâm đi về phía có nhốt các thú của gánh xiếc. Lúc nhìn thấy họ đi xa thì còn đỡ, chừng họ tới gần cái lồng của người nghệ sĩ thì anh ta điếc tai lên vì

tiếng ồn ào ồn ào của họ, cái cộ nhao giữa hai nhóm, một nhóm muốn đứng lại ngắm xem người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi, một nhóm muốn đi thẳng tới xem các con thú. Anh ta ghét cái nhóm thứ nhất vì họ đứng lại xem không phải vì thích thú mà vì tương ngạnh trong vị trí của họ. Khi các con thú đi qua hết rồi, thì có một số người lè tè này đứng lại lâu để xem người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi, thế mà họ cũng không đứng lại xem, mà còn như không để mắt đến nữa là khác cứ vội vã bước nhanh về phía các con thú của gánh xiếc cho kịp xem.

Mấy đầu thì cũng chỉ có một người cha dẫn mấy con đứng lại trước lồng người nghệ sĩ nhện dơi, một người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi và giải thích cho các con ông ta một cách rành mạch về ý nghĩa của hiện tượng trình diễn nhện dơi, kể cho chúng nghe những câu chuyện của những năm trước hồi chính ông ta từng xem những vụ trình diễn thế này nhưng hồi hộp hơn; mấy đứa trẻ vẫn chưa hiểu, vì ở trong trường hoặc ngoài đời chúng chưa được dạy cho hiểu gì về ý nghĩa sự nhện dơi cả tuy nhiên qua các cặp mắt sáng ngời và chăm chú của mấy đứa trẻ, thì có thể là những thời kỳ mới và tốt đẹp hơn sắp đến với người nghệ sĩ. Nhiều lần nhà nghệ sĩ đã tự nhủ rằng có lẽ sự việc hẳn tốt đẹp hơn nếu cái lồng của anh ta không để quá gần với các lồng nhốt các con thú của gánh xiếc. Để gần như thế này làm cho khán giả dễ lựa chọn quá, đó là chưa nói: để gần như thế, người nghệ sĩ chịu đựng khổ sở cái mùi hôi hám của thú vật, cái ồn ào của quây suốt đêm của chúng, cái cảnh tượng người ta đem thịt tươi đến cho các con vật ăn, cái tiếng hét kêu của chúng khi được cho ăn... v.v... đều làm cho người nghệ sĩ khổ đến miên man. Nhưng anh ta không dám than phiền với ban quản lý, dù sao thì cũng nhờ có các con thú đó mà khán giả mới đi ngang qua lồng của anh ta, trong đám khán giả đó thỉnh thoảng có người chú ý đến anh ta; và nếu anh ta kêu ca than vãn để người ta chú ý đến sự hiện hữu của anh ta, một sự hiện hữu mà nói cho đúng ra như là một trở ngại trên lối đi đến xem các con thú, thì người ta sẽ lại đem anh đem anh bỏ vào một góc xó nào ai biết!

Một trở ngại nhỏ, hẳn nhiên là thế; và là một trở ngại nhỏ càng ngày càng nhỏ đi. Người ta đã quen với cái ý tưởng lạ lùng rằng họ bị yêu cầu phải chú tâm đến người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi, và chính vì quen nghĩ tưởng như thế mà thành ra họ chống lại anh ta. Anh ta cố gắng nhìn được cho thật lâu, nhưng rồi vô vọng, người ta đi qua không chú tâm đến anh ta nữa. Làm sao giải thích cho ai cái nghệ thuật nhện dơi! Không ai thích nữa thì ai hiểu nữa! Các tấm bảng quảng cáo càng ngày càng bẩn và hầu như không còn đọc được bị hư nhiều chỗ; tấm bảng ghi số ngày đã nhện được thì lúc đầu người ta cần thận thay đổi hàng ngày, nay cứ nằm ý với nguyên một con số, vì sau vài tuần dường như không ai làm cái việc thay bảng đó nữa; thế là người nghệ sĩ chỉ có việc cứ tiếp tục nhện dơi như đã từng mong muốn; anh ta đã từng

bảo là nhện dơi bao lâu cũng không sao; thế nhưng chẳng ai đếm giúp số ngày cho anh ta, chính anh ta cũng không biết mình ghi được kỷ lục là bao nhiêu ngày rồi; nghĩ tới đó chợt lòng anh ta chùng xuống. Thằng hoặc có một người nào lừng thừng đi ngang qua, đứng lại cười ngạo với con số mềm ghi trên bản và chơi cái trò ghi một con số lường gạt vào, thì đó là một cái trò ngu si vô ý thức nhất, vì chính ra không phải người nghệ sĩ lường gạt; anh ta đã trình diễn hết sức của mình, để người đời chơi xi gạt công lao của anh mà thôi.

Nhiều ngày trôi qua, sự việc phải đến một lúc cuối. Một hôm một người giám thị trong đoàn xiếc chợt đi mất đến cái lồng của người nghệ sĩ, và ông ta hỏi các người làm trong đoàn rằng tại sao cái lồng còn tốt kia lại để làm gì một cách vô dụng với đồng rơm bên trong đó vậy; chẳng ai biết để trả lời ông ta cả, cho đến khi một người nhìn mấy tấm bảng dơ bẩn, sức nhớ ra có người nghệ sĩ trình diễn nhện dơi. Họ liền lấy cây thọc vào đồng rơm và thấy người nghệ sĩ co trong đó. Người giám thị hỏi: «Anh còn nhện dơi à? Chừng nào thì chịu đứng lại?» Nhà nghệ sĩ thì thầm rất nhỏ, chỉ có người giám thị đi sát tai vào chần song là nghe: «Xin mọi người tha lỗi». Người giám thị một ngón tay đập đập lên trán mình để có ý cho các người đứng đấy biết tình trạng của người nghệ sĩ, và nói: «Đĩ nhiên chúng tôi tha thứ cho anh.» Người nghệ sĩ nói: «Tôi luôn luôn muốn các ông phải phục sự nhện dơi của tôi.» Người giám thị nói một cách hòa nhã: «Chúng tôi phục lắm.» Người nghệ sĩ lại nói: «Nhưng các ông không nên phục lắm.» Người giám thị bảo: «À, thế thì chúng tôi sẽ không phục lắm, nhưng tại sao chúng tôi lại không nên phục lắm?» Người nghệ sĩ nói: «Là tại vì tôi phải nhện dơi, chứ không làm sao hơn.» Người giám thị nói: «Anh bạn là người thật lạ, thế tại sao anh không thể làm khác hơn?» Người nghệ sĩ hơi ngẩng đầu lên, môi anh ta hơi chu ra như để hôn, và nói từng tiếng một vào tai người giám thị: «Là tại vì tôi không tìm được thứ thực phẩm tôi thích. Chứ nếu tìm được thực phẩm tôi thích, thì ông cứ tin tôi đi, tôi không làm điều làm bộ gì đâu. Tôi ngón như ông hay như mọi người ngay.» Đây là những lời nói cuối cùng của anh ta, nhưng trong đôi mắt lơ mơ của anh ta vẫn còn sự cương quyết, tuy hết sự kiên cường quyết tâm tưởng rằng anh vẫn tiếp tục nhện dơi.

«Thôi, dọn sạch cái này đi!» người giám thị nói xong, mọi người chôn người nghệ sĩ luôn cả rơm anh ta đang lót ngồi. Rồi họ đem một con bao con nhốt vào cái lồng đó. Dù một người lạnh lùng thế nào cũng thấy vui tươi khi nhìn thấy con vật hoang dại nhảy tưng tưng trong lồng, cái lồng bấy lâu nay buồn thảm. Con bao con coi bộ bay qua. Các người làm không ngần ngại mang ngay thức ăn thích thú của nó đến cho nó; mà nó

Người nghệ sĩ nhìn đời

(Tiếp theo trang 56)

dường như không mất mát gì sự tự do của nó cả ; cái thân hình quý đẹp của nó như chứa đầy đủ tất cả gì cần thiết, như đi tới đâu mang tự do tới đó; đầu đó trong cái hàm của nó như ứng lửa; và từ cổ họng nó như tiết ra giọng sống vui đến nỗi như làm cho các người xem khó chống nổi cảm đó. Họ kết chặt tay nhau đứng chung quanh cái lồng không muốn bỏ đi.

Franz Kafka
(Nguyễn Kim Phụng dịch)

GHI CHÚ :

Truyện này dịch theo bản Anh Ngữ, trích trong tập The Penal Colony của Kafka, do Abraham H. Lass và Leonard Kriegel tuyển chọn cho tập «Masters of the Short Story», nhà NAL in tháng 6 năm 1971, trang 317-325./.

XÍ-RÔ

PROMET



KH. 129H/BYT/CCD



trị các chứng : **MẮT NGỦ. HỌ SUYỀN**
PHONG NGỰA. NƠI MÈ ĐAY.

Phiếu

(tiếp theo trang 25)

Vào nhà, chủ người làm đem khoe một con nhông da vẫn thật đẹp. Tôi hỏi chủ :

— Sao nó không bỏ được ?

— Em bẻ gãy xương sống nó rồi. Chiều làm nhậu.

Con nhông vẫn mở mắt bình thường. Một người lính bị gãy xương sống không li được bằng một con nhông.

Đến chiều, con nhông bị chặt đầu, lột da. Máu phọt trên cỏ. Nó bị lột trần. Cái đuôi nhúc nhích.

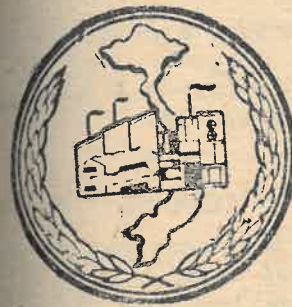
Con Mickey ngoạm cái đầu không dám ăn. Răng nanh của con chó dính máu.

Có tiếng quạ kêu trên ngọn cây. Tôi lấy khẩu M16 và lên đạn nhắm bắn con chim. Nàng gại tôi :

— Đừng bắn nó. Để nó kêu. Còn có hai con thoi đấy.

Tôi hạ súng xuống và tháo băng đạn ra.

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP



Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp

Trụ sở Trung ương : 7 kèp Bến Chương Dương — Saigon
Điện Thoại : 93 855, 93 856, 93 857, 93.858

TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO :

Kể từ ngày 16-5-72, Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp áp dụng lãi suất biểu dưới đây :

LÃI SUẤT KÝ THÁC

1.— TRƯỞNG MỤC TIẾT KIỆM :

— Trữ mục tham gia xỏ số :	Lời chính	13-l.
	Lời phụ xỏ số	4-l.
— Trữ mục không tham gia xỏ số		17-l.

2.— TRƯỞNG MỤC KÝ NGÂN ĐỊNH KỲ :

— 1 tháng : 17-l. một năm	6 tháng : 21-l. một năm
— 3 tháng : 19-l. »	9 tháng : 22-l. »
	12 tháng : 24-l. »

LÃI SUẤT TÍN DỤNG

— Tín dụng trung và dài hạn	14-l.	một năm, »
— Tín dụng sản xuất ngắn hạn	từ 20-l. đến 24-l.	»
— Tín dụng ngắn hạn nghiệp vụ mại dịch và biến chế	từ 24-l. đến 26-l.	»
— Tín dụng trễ hạn, trả thêm	4-l.	»

ĐẶC ĐIỂM CỦA NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP LÀ :

- Trá lãi xuất cao như bất cứ Ngân Hàng nào khác.
- Cho vay với lãi suất hạ hơn các Ngân Hàng khác, nhằm mục đích phát triển các ngành nông, lâm, ngư, mục.
- Là Ngân Hàng duy nhất tại Việt Nam có đặt Chi Nhánh, Phân Cuộc tại khắp các Tỉnh Thị trên toàn quốc.
- Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp làm luôn cả chiều thứ Bảy để phục vụ đồng bào.

Sai Gon, ngày 16 tháng 5 năm 1972

Tổng Giám Đốc

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN ĐĂNG HẢI

NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

XA..., ĐANG SAU MẶT TRẦN

(TIẾP THEO TRANG 51)

Cứ cái cảnh nhậu với đánh bạc hấp dẫn vậy mà cũng không cầm chân ới phe ta. Nhiều tên vác xe, vô một chút lúc tối cho có mặt, để lỡ xếp có quá mần cần đi thanh tra thì,, ứng chiến với xếp. Rồi coi môi êm là đủ về nhà. Có tên lặn luôn, ở nhà cộng đồng tự vệ với bà xã cho chắc an. Xếp sao, mình vậy. Một số ở đường Ham Nghi, chẳng may đang đêm bị ông thiếu ta coi nhân dân tự vệ khu vô khám, số chỉ có súng mà không có người gác!

Đồn quân ở trường trung học

Thầy chưa phải đi, nhưng trò đi, mà đi gần hết thì thầy cũng ảo não lắm. Vì trường nào cũng đẹp bết lớp nhất, nhứt và thầy bắt đầu đói. Chưa nghĩ hề, vừa có lệnh đồn quân, học trò nghỉ gần nửa, nhất là các trường công.

Vào lớp 10 trường công, thầy nhìn trò mà thương hại. Bền an ủi.

— Sắp hòa rồi mà. Đồn gió đấy. Các con cứ đi đi. Tại một trường La San thủ đồ, học trò nổi tiếng kỷ luật, ngay buổi sáng có tin đồn quân, tất cả học sinh lớp 10 sinh năm 55 được mời xuống văn phòng. Trưởng được chỉ bảo, an ủi gì, nào ngờ được nghe «phe» bỏ nhỏ:

— Đừng phá lớp nghe các con. Ai có việc cần, cứ nghỉ nhé!

Các trường Nông lâm súc hoạt động dữ. Hối của.

Có cái chứng chỉ lớp 10 Nông lâm súc thì bằng con 17 tuổi đang học lớp 10 phổ thông cũng nhẹ người. Nhưng nặng tiền và phải biết đường và biết điều.

Tại văn phòng trường H-Đ, một ông bố dặt cậu con sinh năm 54 đến xin chứng chỉ để nhứt đề xin hoãn trình diện. Con đang học phổ thông, bố sợ con rớt phải đi, nên nạp tiền cho trường Nông lâm súc, xin hoãn thêm 1 năm. Nay đúng một cái, lớp 10 Nông lâm súc đi trước ai đang lo thì Tú 1 đi sau! Đau thật!

Tại một trường trung học công ông thầy vô lớp Mười, lớp chỉ còn một nửa. Ngoài hành lang, một

học sinh tuổi 17 đang đứng ôm đàn gảy tưng tưng và ngâm thơ Đinh Hùng:

— Khi mới lớn tuổi mười lăm mười bảy.

Làm học trò mất sáng với môi tươi...

Cả lớp học cười rộ. Thầy ngồi im cho tiếng cười ngớt rồi lại giảng bài, sau màn ngâm thơ, cậu học trò lại ca vọng cổ: «Em Tư ơi, hỡi ơi những ngày sương gió...» cả lớp lại cười. Thầy vẫn an nhiên tự tại. Một chập sau màn vọng cổ, người lính của ngày mai chuyển sang ca nhạc «Ani là thủy thủ». Trong lớp học lại cười vang. Thầy bèn bước ra cửa xuống nước năn nỉ: «Thời mà em!»

Đồn quân

Buổi sáng đứng phát phơ ở tòa Đô chính xem dân chúng xin hoãn dịch.

— Anh bao nhiêu?

— 40

— Chắc ăn rồi hả!

— Còn Anh?

— 42 rưỡi

— Khỏe «re»

Câu chuyện của hai ông già nói với nhau thật nhất gừng và khó hiểu. Kỳ cục là họ tỏ vẻ hiểu chuyện và cảm thông lắm. Có tiếng kêu tên, một ông già hơn hờ ngạt ngang câu chuyện. Tôi tôi rồi, rồi ông ta xô lẫn đám đông, chui lọt vào trước sự ngỡ ngàng và thêm thường của đám người còn lại.

xXx

Hòa bình cá cặp

Vùng Chợ Lớn áp ranh nước SG đang có một phong trào đánh cá. Lo trúng là nền hòa bình của chúng ta. Các xi thầu cá đến 15-6 này sẽ hòa bình, nếu trúng chỉ ăn ba chục ngàn. rưỡi còn đánh đấm, xi thầu chỉ ngay một tram xấp. Ai ngon cứ cá.

Nghe qua giận không biết đề đầu cho hết! Bớ ông Đồ Trưởng! Bớ người ta! Sao không tóm một mớ con trời này mà phơ lấy hên. Nhề chuyện sinh tử của nước người ta mà chú Ba dám mang ra đánh đề thì hết ý kiến rồi. Trong khi tổ quốc lâm nguy, thanh niên, ông già còn tòng quân diệt giặc mà đám khơi khơi đánh cá ngày hòa bình thì quả thật gao

động trời — phao vu tin thất thiệt lung đoạn tinh thần dân quân trong thời chiến — tội gây thù hắt xảy.

Nghĩ giận thì nói vậy chứ nghĩ lại nếu được hòa bình vậy thì cũng sướng sướng. Ấy! biết dân đây lại không thật.

oOo

Cứu trợ

Một bầy sói con trong bộ đồng phục nhỏ nhắn, khệ ệ chững chững qua bánh đem bán ở dọc hành lang Tax hôm Chủ nhật làm khách bộ hành chùng lặn lộn xuống. Có một sói nhỏ, nhỏ lắm, om thùng lạc quyền cao gầu bằng em nhỏ chệch mời tôi mua một cái kẹo. Sói li nhí, một đồ bưng khi tôi hỏi em giá bao nhiêu. Và nhẹ nhàng móc hết số tiền trong túi đặt vào thùng lạc quyền của sói. Cảm ơn nhé! sói con! há! được một bông hồng trong ngày Chủ nhật đủ để làm quên chuyện buồn trong tuần rồi. Cảm ơn nhé! Cảm ơn.

Trong khi đó ở một xã tỉnh Long An

Nói chuyện đánh nhau ở xã thôn là nói chuyện cơm bữa.

Đêm «mấy ông» mò về, bị kích lật hai con, chỉ cần phiên chợ sớm là có đầy đủ chi tiết ngay. Linn quốc gia đi hành quân bị đập lòi, năm phút sau cả xóm biết rõ. Tôi đã từng nghe nhiều ông già kể chuyện giặc già hàng chục năm thật rành rẽ. Từ thắng địa kiên xã con cái nhà ai đến ông trưởng đồn nghĩa quân bị thương mấy lần, kể ngon lành, không vấp vấp y như đọc trong truyện.

Buổi tối chúng tôi được mời ngủ lại xã vớ, những lời hứa ngọt ngào. Ngồi ở chợ xã, uống một ly xây chừng và ngắm sinh hoạt tối ở xã thôn kể cũng là một thú tiêu dao. Chợ có 1 cái Tivi đặt trong nhà lồng chạy bằng ác qui, đó là phương tiện duy nhất thông tin giải trí và giáo dục cho dân chúng năm thì mười họa mới có một gánh cải lương ầm ờ lùa đến đây.

Tối nay thứ tư!

VÔ TỬ

UNIVERSITY
SEP 25 1972
LIBRARY

Muốn tươi và
trẻ đẹp mãi như
mùa Xuân

NÊN UỐNG

ACTIVIT